

NEALE DONALD WALSCH

Đối thoại với  
Thượng đế

THE CLASSIC OF ALL TIME



NHÀ XUẤT BẢN TRI THỨC



# **Tên eBook: Đối Thoại Với Thượng Đế**

**Tác giả : Neale Donald  
Walsch**

**Thể loại: Tâm lý, Thần học, Văn học Phương tây**

**Công ty phát hành: Nhã Nam**

**Nhà xuất bản: NXB Tri Thức**

**Trọng lượng vận chuyển: 410 g**

**Kích thước: 14 x 20.5 cm**

**Dịch giả: Nguyễn Trung Kỳ**

**Số trang: 336**

**Ngày xuất bản: 06/2008**

**Hình thức: Bìa Mềm**

**Giá bìa: 65.000 đ**

**Nguồn: [ebookprc.blogspot.com](http://ebookprc.blogspot.com)**

**Ebook: [Đào Tiểu Vũ eBook - www.dtv-ebook.com](http://ĐàoTiểuVũeBook-www.dtv-ebook.com)**

**Giới thiệu:**

Bạn sắp sửa có một trải nghiệm lạ lùng. Bạn sắp có một cuộc đối thoại với Thượng Đế, đúng vậy. Tôi biết... điều đó không thể nào có được. Có lẽ bạn nghĩ (hoặc đã được dạy bảo) rằng điều đó không thể nào có được. Tôi muốn nói rằng Thượng đế sẽ không đáp lại bạn đâu, đúng không? Ít ra là không trả lời theo cách thông thường con người ta vẫn thường trò chuyện!

Đó cũng từng là suy nghĩ của tôi. Thế rồi cuốn sách này đã xảy đến với tôi. Tôi muốn nói rằng nó đã xảy đến. Cuốn sách này không phải do tôi viết, nó chỉ xảy đến với tôi. Và trong khi bạn đọc cuốn sách này, điều ấy cũng sẽ xảy đến với bạn, vì tất cả chúng ta đều được dẫn đưa đến chân lý mà chúng ta đã sẵn sàng tiếp nhận.

Cuộc đời tôi có lẽ sẽ dễ chịu hơn, nếu tôi giữ kín tất cả những điều này. Nhưng đó không phải là lý do để nó xảy đến với tôi. Và dù cuốn sách có gây cho tôi bao nhiêu phiền toái đi chăng nữa (chẳng hạn như bị gọi là một kẻ báng bổ, lừa đảo, giả hình vì đã không sống theo các chân

lý ấy trong quá khứ, hay tội tệ hơn, bị gọi là một người thánh thiện) thì tôi vẫn không thể nào ngưng lại tiến trình ấy bây giờ được. Mà tôi cũng chẳng muốn như vậy, Tôi từng có những cơ hội để bước ra khỏi tất cả những điều này, nhưng tôi đã không làm thế. Tôi đã quyết định gắn bó với những gì bản năng mách bảo tôi, thay vì những điều mà thế giới dạy cho tôi về những nội dung này.

Các bản năng ấy nói rằng cuốn sách này không phải là vô nghĩa, hay sản phẩm thừa của một trí tưởng tượng hụt hẫng về những điều thiêng liêng, hoặc đơn thuần một cách tự biện minh của người đang tìm cách bào chữa cho 1 đời sống sai lạc. Ô, tôi từng nghĩ đến tất cả

những điều này rồi. Vâng, tất cả. Cho nên tôi đã gửi những gì tôi viết cho một vài người khác đọc, ngay khi nó vẫn còn là bản viết tay. Họ bị đánh động. Và họ đã khóc. Và họ cười lớn vì vui mừng và vì tính hài hước trong đó. Và theo như lời họ nói, cuộc sống họ đã thay đổi. Họ được thay đổi. Họ được tăng thêm sức mạnh.

Nhiều người nói họ được biến đổi

Ấy là lúc tôi biết rằng cuốn sách này dành cho mọi người, và nó phải được xuất bản.

Vì đây là một quà tặng tuyệt vời dành cho những người thực sự muốn có câu trả lời, những người thực sự quan tâm đến

các câu hỏi, những người đã dần bước vào hành trình tìm kiếm chân lý với con tim chân thành, với tâm hồn khao khát và tâm trí rộng mở. Và hầu như đó là tất cả chúng ta.

Cuốn sách này đề cập hầu hết, nếu không phải tất cả, các câu hỏi mà chúng ta vẫn luôn đặt ra về cuộc sống và tình yêu, mục đích và chức năng, con người và các mối quan hệ, thiện và ác, mặc cảm và tội lỗi, tha thứ và cứu độ, đường đưa đến Thượng đế cũng như lối vào hỏa ngục... tất tần tật mọi thứ. Nó cũng bàn đến các đề tài tính dục, quyền lực, tiền bạc, chuyện con cái, hôn nhân, ly dị, về sự nghiệp, sức khỏe, về đời sau, đời trước... về mọi thứ. Nó phân tích chiến



tranh và hòa bình, biết và không biết, cho và nhận, vui và buồn. Nó xem xét cái cụ thể và trừu tượng, hữu hình và vô hình, chân lý và phi chân lý.

Bạn có thể nói rằng cuốn sách này là “những lời mới nhất của Thượng đế về mọi sự”, dù có một số người sẽ cảm thấy khó chịu về điều này. Nhất là họ cho rằng Thượng đế đã ngưng nói từ 2000 năm trước đây, hoặc nếu Thượng đế còn tiếp tục thông truyền, Người sẽ chỉ làm điều đó với những bậc thánh nhân, hoặc với những người đã cầu nguyện trong vòng 30 năm, hay 20 năm, hay ít ra 10 năm (cả 3 tiêu chuẩn này đều không có cửa cho tôi).

Sự thật là, Thượng đế nói với tất cả mọi người. Người tốt cũng như kẻ xấu. Thánh nhân và kẻ gian tà. Và chắc chắn, Người nói chuyện với tất cả chúng ta, những người nằm giữa 2 loại trên. Cứ lấy chính bạn làm thí dụ. Trong đời bạn, Thượng đế đã đến với bạn bằng nhiều cách và cuốn sách này là một trong những cách ấy. Đã có khi nào bạn nghe câu châm ngôn này chưa: hữu cầu vi sư? Cuốn sách này là thầy của chúng ta đây.

Ngay sau khi những điều này xảy đến với tôi, tôi đã biết mình đang đối thoại với Thượng đế. Trực tiếp và đích thân. Không thể phủ nhận được. Và tôi biết rằng Thượng đế đang trả lời cho các câu hỏi của tôi theo tầm khả năng tôi có thể

hiếu được. Tức là, tôi đang được trả lời bằng những cách thức và ngôn từ mà Thượng đế biết tôi hiếu được. Điều này giải thích cho văn phong thông tục của bản văn và những tham chiếu đến những gì tôi thu hoạch được từ nhiều nguồn khác cũng như những kinh nghiệm trong đời. Hiện giờ tôi biết rằng tất cả những gì đã đi vào đời tôi đều đến từ Thượng đế, và bây giờ được kéo lại với nhau, lồi kéo lẫn nhau, thành một lời đáp trả hoàn chỉnh, diễm lệ cho mọi vấn đề tôi gặp phải.

Và vào lúc nào đó trong hành trình, tôi nhận ra rằng một cuốn sách đang hình thành.

Đây là cuốn sách được viết ra để xuất bản. Thực ra tôi được chỉ bảo rõ ràng trong phần sau của cuộc đối thoại (vào khoảng tháng 2 năm 1993) rằng có 3 cuốn sách sẽ được hình thành, trong đó:

1. Cuốn thứ nhất chủ yếu bàn đến các vấn đề cá nhân, tập trung vào các thách đố và cơ hội trong đời sống mỗi người.

2. Cuốn thứ hai sẽ bàn về các chủ đề rộng lớn hơn, như đời sống địa lý, chính trị và siêu hình trên hành tinh và các thách đố cả thế giới đang đương đầu.

3. Cuốn thứ ba sẽ bàn về các chân lý phổ quát ở bình diện cao nhất và các thách đố cũng như cơ hội của linh hồn.

Đây là cuốn đầu tiên trong số đó, hoàn tất vào tháng 2 năm 1993. Để rõ hơn, tôi muốn giải thích thêm rằng, khi tôi viết lại cuộc đối thoại này bằng tay, tôi đã gạch dưới hoặc khoanh tròn các từ hoặc câu xảy đến với tôi với một sự nhấn mạnh đặc biệt – như thể

Thượng đế làm bật chúng ra vậy. Các phần ấy sau này đặt thành chữ nghiêng trong khâu sắp chữ.

Lúc này tôi phải nói, sau khi đã đọc đi đọc lại sự khôn ngoan được gói ghém trong đây, rằng tôi thực sự bối rối về đời sống của tôi. Nó được đánh dấu bởi các sai lầm và sự tắc trách nối tiếp nhau, bởi những hành vi rất đáng hổ thẹn, những

chọn lựa và quyết định mà tôi biết rõ những người khác lấy làm tổn thương và không thể tha thứ được. Mặc dù tôi rất lấy làm ân hận vì tôi đã lớn lên qua đau khổ của người khác, tôi vô cùng biết ơn vì tất cả những gì tôi học được, và tôi thấy vẫn còn nhiều điều phải học hỏi, vì những người trong đời tôi. Tôi xin lỗi mọi người vì sự kém cỏi của tôi. Nhưng Thượng đế đã bảo tôi hãy tha thứ cho những thiếu sót của mình, và đừng sống trong sợ hãi và mặc cảm, tuy vậy, hãy luôn cố gắng – luôn cố gắng – sống bằng cách nhìn vĩ đại hơn.

Tôi biết đó cũng là điều Ngài muốn đối với tất cả chúng ta.

# Trò chuyện với thượng đế ( Cuốn I )

## CHƯƠNG I

Mùa xuân 1992, tôi nhớ vào cuối lễ phục sinh, một hiện tượng lạ lùng xảy ra trong đời tôi:

Thượng Đế bắt đầu nói chuyện với các bạn: Qua tôi.

Xin được giải thích: Hồi đó tôi rất buồn về nhiều chuyện: cá nhân, nghề nghiệp, tình cảm v.v...

Tôi cảm thấy đời tôi luôn luôn thất bại về mọi mặt. Từ lâu tôi có thói quen viết ra những ý nghĩ của mình thành những bức thư (thường không bao giờ được gửi đi) trên giấy nháp màu vàng úa

những xúc cảm của tôi.

Lần này thay vì viết thơ gửi lung tung, tôi viết thơ thẳng tới nguồn gốc gây hoạn nạn nhất trong đời tôi: Thượng Đế.

Tại sao đời tôi không phát triển? Phải làm gì để đưa nó tiến triển?

Tại sao tôi không tìm được giao tiếp trong các cuộc giao tiếp? Có phải tiền bạc cần thiết cứ né tránh tôi hoài hoài?

Sau cùng rất quan trọng: Sao tôi phải chịu một cuộc sống đấu tranh liên tục như vậy?

Thật kinh ngạc! Khi những nét chữ nghịch ngoạc cuối cùng trong những câu hỏi đầy chua chát, oán hận gửi tới



Thượng Đế, tôi định liệng cây bút qua một bên, dù tay tôi vẫn còn đặt trên giấy, tự nhiên tay tôi bị giữ lại bởi một lực vô hình, cây bút bắt đầu chuyển động.

Tôi chẳng biết đã viết gì?

Nhưng hình như có gì lạ lùng sắp hiện ra, tay tôi cứ quyết định theo cây viết và tự nhiên xuất hiện:

Có thực người muốn được trả lời những câu hỏi đó không? Hay người chỉ muốn trút cơn giận?

Tôi giật mình! Trong đầu tôi hiện ra câu trả lời: Cả hai! Đúng là tôi trút cơn giận! Nhưng nếu những câu hỏi này có câu trả lời chắc như địa ngục, tôi cũng

muốn nghe.

Người “Chắc như địa ngục” về nhiều thứ lắm, Nhưng nếu nói: “ Chắc như thiên đàng” có đẹp hơn không?

Và tôi viết: Thế nghĩa là gì?

Chưa biết ắt gặp gì tôi bắt đầu một cuộc nói chuyện bằng bút với Thượng Đế. Cuộc nói chuyện bằng bút này kéo dài trong 3 năm.

Lúc đó, tôi chẳng biết chuyện này sẽ đi đến đâu! Khi viết những câu hỏi và trả lời tôi cần gạt tư tưởng riêng sang một bên. Đôi lúc câu trả lời tới nhanh hơn tôi tưởng nên tôi phải viết tháu, vội vàng cho kịp. Nhiều khi bị rối loạn hoặc mất

cảm xúc tôi phải buông bút ra khỏi cuộc đối thoại này. Đợi đến khi có cảm hứng tôi mới viết và đối thoại trở lại.

Đầu tiên, tôi tưởng chuyện này chỉ có giá trị cá nhân riêng tôi, nhưng sau này tôi hiểu rằng cuộc đối thoại cần thiết cho rất nhiều người vì những câu hỏi của tôi cũng giống như câu hỏi của các bạn:

Thượng Đế nói chuyện ra sao và với ai?

Ta nói chuyện với mọi người và bất kỳ lúc nào. Vấn đề chính yếu không phải Ta nói với ai mà chính là ai nghe Ta.

Thấy kỳ lạ, tôi xin Thượng Đế cắt nghĩa thêm.

Thượng Đế nói như sau:

Trước hết, chúng ta cần đổi chữ nói chuyện (talk) thành chữ truyền thông (communicate). Chữ sau này thích hợp, đầy đủ ý nghĩa và chính xác hơn. Khi dùng ngôn từ nói chuyện với nhau chúng ta bị thu hẹp bởi giới hạn của ngôn từ. Do đó, Ta truyền thông cho các người ngoài Ngôn Từ, còn có Tư Tưởng và Xúc Cảm. Xúc cảm là ngôn từ của linh hồn. Nếu người muốn biết chân thật về gì đó hãy coi người cảm xúc ra sao? Phần nhiều khó phát hiện được xúc cảm, đôi khi nhận thức được xúc cảm còn khó hơn. Thật vậy, sự chân thật cao nhất nằm che kín nơi những xúc cảm sâu xa nhất. Mạnh mẽ tìm tới xúc cảm đó ta sẽ cho

các người biết nếu các người muốn.

Tôi nói với Thượng Đế tôi muốn những điều tôi muốn hơn nữa xin Thượng Đế trả lời đầy đủ và trọn vẹn những câu hỏi của tôi.

Thượng Đế nói:

Ta cũng truyền thông bằng tư tưởng. Tư tưởng và xúc cảm không như nhau dù chúng có thể xảy ra cùng một lúc. Khi truyền thông bằng tư tưởng ta hay dùng hình tượng và hình ảnh. Như vậy tư tưởng là phương tiện hữu hiệu hơn ngôn ngữ trong truyền thông. Cộng thêm xúc cảm và tư tưởng, ta cũng dùng kinh nghiệm làm một phương tiện truyền thông hữu hiệu. Sau cùng khi xúc cảm, tư tưởng

và kinh nghiệm đã tỏ ra vô hiệu, ta mới dùng ngôn từ. Ngôn từ truyền thông kém nhất vì dễ bị hiểu nhầm và diễn dịch sai lầm.

Tại sao như vậy?

Vì ngôn từ chỉ là những âm thanh phát ra không thể thay thế cho những cảm xúc, tư tưởng và kinh nghiệm được. Ngôn từ có thể giúp ta hiểu được điều gì đó. Kinh nghiệm làm cho ta biết. Tuy nhiên có những điều không thể kinh nghiệm được nên ta đã cho các người những phương tiện khác để biết như Xúc Cảm và Tư Tưởng.

Nhưng thật buồn cười, các người đặt tầm quan trọng lời của Thượng Đế thật

cao trong khi tâm quan trọng về Kinh Nghiệm thật thấp.

Đáng lẽ phải làm ngược lại. Kinh nghiệm và xúc cảm về một điều tiêu biểu cho cái mà các người biết về vật đó theo sự kiện và theo linh tính. Ngôn từ chỉ có thể tìm cách biểu tượng hóa những cái mà các người biết và thường làm sai lạc điều các người biết. Các người nên nhớ tất cả những Xúc Cảm, Tư Tưởng và Ngôn Từ không chỉ đến từ ta mà còn đến từ nhiều nguồn khác nhau nữa. Điều quan trọng và khó khăn làm sao biết được sự khác biệt giữa Thông Điệp của Thượng Đế và các dữ kiện đến từ những nguồn khác nhau. Chuyện này thật đơn giản nếu biết áp dụng nguyên tắc căn bản như sau:

Tư Tưởng Cao Cả nhất, Ngôn Từ Sáng Sủa nhất, Xúc Cảm Vĩ Đại nhất của các người đến từ Ta. Bất cứ gì kém hơn đến từ những nguồn khác. Bây giờ chuyện phân biệt thật dễ dàng: Tư Tưởng Cao Cả nhất bao giờ cũng chứa đựng Vui Sướng. Ngôn

Từ Sáng Sủa nhất là những Ngôn Từ chứa đựng Chân Lý. Xúc Cảm Vĩ Đại nhất là

Xúc Cảm Tình Yêu. Vui Sướng, Chân Lý, Tình Yêu.

Ba vế này có thể thay thế cho nhau, sắp xếp trước sau không quan trọng, vế này luôn luôn dẫn dắt tới vế kia.



Thật sự, đã có những hướng dẫn để phân biệt giữa thông điệp của ta và thông điệp đến từ nguồn khác. Điều quan trọng: Có chú ý tới thông điệp của ta hay không?

Phần lớn Thông Điệp của ta không được chú ý tới. Một số Thông Điệp quá tốt đẹp để tin là Sự Thật. Một số khác có vẻ quá khó khăn để theo được. Đa số bị hiểu lầm, phần lớn nhất do không ai nhận. Thông Điệp mạnh mẽ nhất là Kinh Nghiệm nhưng các người lại coi thường, đặc biệt làm lơ Kinh Nghiệm. Thế giới các người sẽ không ở trong tình trạng hiện tại nếu các người Lưu Ý tới Kinh Nghiệm.

Hậu quả của chuyện Làm Lơ với Kinh Nghiệm là các người lại sống lại Kinh

Nghiệm lần nữa, lần nữa và lần nữa. Bởi vì Mục Đích của Ta không thể bị cản trở, ý muốn của Ta không thể bị bỏ lơ. Các người sẽ nhận được Thông Điệp không sớm thì muộn.

Tuy nhiên, Ta không ép các người, không bao giờ ép vì Ta đã trao ý chí Tự Do cho các người trao quyền hành xử cho các người lựa chọn, và không bao giờ ta truất quyền đó, không bao giờ.

Như thế, Ta luôn luôn gửi thông điệp đến tận chân Trời góc biển cho các người qua hàng ngàn năm. Gửi đến khi nào các người nhận được giữ lại cho bản

thân mình.

Những thông điệp của Ta sẽ đến với các người dưới hàng trăm dạng, vào hàng ngàn lúc qua hàng triệu năm. Chúng không thể bị thất lạc nếu các người thực sự chú tâm.

Các người không thể lờ đi khi đã thực sự nghe chúng. Như vậy sự truyền thông giữa chúng ta sẽ bắt đầu trong yên lặng. Bởi vì trước kia chỉ có các người nói Ta, cầu nguyện Ta, van xin Ta.

Nay Ta có thể nói lại với các người như Ta đang làm đây.

Làm sao tôi có thể biết rằng đó không phải do tôi tưởng tượng?

Khác biệt ra sao ư? Các người không thấy ta có thể thông qua tư tưởng của người dễ dàng như bất kỳ điều gì khác hay sao? Ta sẽ đưa tới cho các người những tư tưởng, ngôn từ và cảm xúc chân thật khi nào thích hợp nhất bằng một hay nhiều phương tiện.

Thượng Đế truyền thông với ai?

Có những người đặc biệt không?

Có thời gian đặc biệt không?

Tất cả mọi người đều nhận được thông điệp như nhau trong mọi hoàn cảnh. Có nhiều người tin rằng Thượng Đế chỉ truyền thông cho những người đặc biệt trong những hoàn cảnh khác thường.

Vì nghĩ như vậy nên đa số các người trút được gánh nặng phải nghe thông điệp của Ta, dễ dàng chấp nhận kẻ khác nói về Ta. Do nghe những điều người khác nghĩ là họ đã nghe Ta nói, các người chẳng cần phải nghĩ gì nữa. Điều lười suy nghĩ này làm đa số các người quay lưng hay làm lơ với những thông điệp của Ta, vì an toàn và dễ dàng hơn cứ chấp nhận sự diễn dịch của người khác (dù người đó sống cách đây 2000 năm) hơn là tìm cách diễn dịch thông điệp các người đang nhận trong lúc này. Ta mời các người sử dụng một hình thức mới truyền thông với Thượng Đế. Một truyền thông hai chiều. Ta truyền thông hai chiều với các người để đáp lại lời kêu gọi của các

người.

Tại sao một số người như Đấng Ki Tô chẳng hạn, có vẻ nghe nhiều thông điệp của

Thượng Đế hơn những người khác?

Vì Người đó đặt hết ý chí vào chuyện nghe. Họ muốn nghe và tâm tư của họ cứ mở ra cho truyền thông ngay cả khi truyền thông này có vẻ đáng sợ, điên khùng hay hoàn toàn sai.

Vậy chúng tôi phải nghe Thượng Đế ngay cả khi điều Người nói có vẻ sai?

Đặc biệt nhất khi nó có vẻ sai! Nếu các người nghĩ rằng các người đúng về tất cả mọi chuyện thì đâu cần nói gì với

Thượng Đế nữa? Có đúng như vậy không? Cứ việc tiến lên bác tài và hành động theo tất cả điều các người biết. Nhưng nên nhớ là các người đã làm từ khai thiên lập địa và thử nhìn coi thế giới hiện nay của các người ra sao? Hẳn nhiên các người đã thiếu sót gì đó? Có gì đó các người chưa hiểu? Điều mà các người chưa hiểu có vẻ là đúng với các người, vì “Đúng” là chữ các người thường dùng để chỉ cái các người đồng ý. Vậy điều các người thiếu sót ngay từ đầu được coi là Sai.

Như vậy các người cần tự hỏi mình: Sẽ ra sao nếu tất cả những điều mình tưởng “Sai” lại thật sự “Đúng”?

Tất cả những nhà khoa học đều biết điều này. Khi một thử nghiệm không đạt kết quả, nhà khoa học gạt đi tất cả những giả thiết trước và bắt đầu lại lần nữa. Tất cả những khám phá khoa học đã được thực hiện từ sự chấp nhận và khả năng chấp nhận là mình không đúng. Và đó là điểm ta cần ở đây.

Các người không thể biết rõ Thượng Đế cho tới khi nào các người ngừng tự nhủ rằng mình đã biết Thượng Đế rồi. Các người không thể nghe được Thượng Đế cho tới lúc các người ngừng nghĩ rằng mình đã nghe Thượng Đế rồi.

Ta không thể nói Chân Lý của Ta cho các người cho tới khi các người ngừng



nói

Chân Lý của các người với Ta.

Nhưng Chân Lý của tôi về Thượng Đế  
là từ Ngài.

Ai nói vậy?

Những người khác.

Người khác nào?

Những nhà lãnh đạo, những mục sư,  
những linh mục, những tu sĩ, những sách  
thánh kinh chớ còn ai vào đây nữa hỡi  
Trời!

Đó không phải những người có thẩm  
quyền.

Không phải sao?

Không.

Vậy thì là gì?

Hãy nghe cảm xúc của các người. Hãy lắng tai nghe những Tư Tưởng Cao Cả Nhất của các người. Hãy chú tâm vào Kinh Nghiệm của các người. Khi nào bất kỳ một trong những điều nói trên khác biệt với điều mà những “Thầy” của các người nói, hay khác biệt với điều các người đọc trong sách thì hãy quên ngôn từ đi. Ngôn từ là thứ không đáng tin cậy nhất trong những phương cách nêu lên chân lý.

Có biết bao nhiêu điều tôi muốn hỏi

và nói với Thượng Đế, tôi chẳng biết bắt đầu từ đâu nữa.

Ví dụ như: Tại sao Ngài không hiển hiện ra? Nếu quả thực có một Thượng Đế và Ngài là

Thượng Đế sao Ngài không tự hiện ra theo cách nào đó để chúng tôi có thể hiểu được?

Ta đã làm như vậy bao nhiêu lần rồi. Nay ta lại hiển hiện nữa, ngay lúc này đây.

Không phải thế! Tôi muốn nói là cách hiển hiện phải không ai chối cãi được không ai phủ nhận được.

Tỷ dụ?

Tỷ như hiển hiện tại đây, ngay bây giờ, trước mắt tôi.

Ta đương làm vậy ngay bây giờ đây.

Đâu?

Bất kỳ nơi nào các người nhìn.

Không phải. Tôi muốn nói bằng cách nào không ai chối cãi được, không ai phủ nhận được.

Cách đó là thế nào? Dưới hình thể hay hình dạng nào mà các người muốn Ta hiển hiện?

Dưới hình thể hay hình dạng mà Ngài đang hiện có.

Chuyện đó bất khả, Ta không có hình thể hay hình dạng nào mà các người hiểu được. Ta có thể chọn một hình thể hay hình dạng nào các người có thể hiểu được, nhưng lúc đó mọi người sẽ nghĩ rằng cái mà họ đã thấy là một hình thể và hình dạng độc nhất của Thượng Đế, chớ không hiểu rằng đó chỉ là một trong nhiều hình thể và hình dạng của Thượng Đế. Vì thế, họ tin tưởng rằng Ta là cái mà họ đã thấy, chớ không phải là cái mà họ không thấy. Nhưng Ta là cái Bất Kiến Vĩ Đại, chớ không phải là cái mà ta tự tạo ra để hiện hữu vào một lúc nào đó. Trong ý nghĩa là:

Ta là cái không phải là Ta. Ta tới từ vô hữu và Ta lại trở về đó.

Khi ta tới dưới hình thể đặc thù này hay hình thể đặc thù khác, để các người có thể hiểu được, người ta cứ cố định hình thể đó là Ta mãi mãi, vĩnh viễn. Và nếu ta hiển hiện dưới một hình thể khác với một số người khác, những người trước kia sẽ nói là

Ta đã không hiển hiện với các người sau, bởi vì những người sau nhìn thấy Ta khác với những người trước hoặc Ta không nói những lời như trước như vậy thì đâu có thể gọi là Ta.

Thấy không? Hiển hiện dưới hình thể nào hay theo cách nào không quan trọng

Bất cứ cách nào ta lựa và bất cứ hình

thể nào Ta chọn, không có cái nào có thể phủ nhận.

Nhưng nếu Ngài làm gì đó để có thể chứng minh sự thật: Người là ai một cách cụ thể, không thể nghi ngờ gì được.

Vẫn có người sẽ nói “Đó là do Quỷ” hoặc “Đó chỉ là tưởng tượng của một người nào đó” hoặc bất cứ một nguyên nhân nào khác không phải là Ta.

Nếu Ta hiển hiện như một Thượng Đế Tối Cao, Vua của Trời Đất, và Ta di chuyển những dãy núi để chứng minh điều đó, vẫn có những người sẽ nói “Đó chắc là

Satan”

Thượng Đế không hiển hiện “Bản Thân” cho “Bản Thân Thượng Đế” qua một quan sát phía ngoài mà qua kinh nghiệm nội tâm. Và khi một kinh nghiệm nội tâm đã phát hiện ra bản thân Thượng Đế thì quan sát phía ngoài không cần nữa. Còn nếu cần phải có quan sát phía ngoài thì kinh nghiệm nội tâm lại bất khả.

Hơn nữa, nếu yêu cầu có sự hiển hiện thì không thể có hiển hiện được vì yêu cầu là

một mệnh đề tỏ ra là không có, không có gì thuộc Thượng Đế đương hiển hiện bây giờ. Một mệnh đề như vậy tạo ra kinh nghiệm. Nên nhớ, tư tưởng của các người nghĩ về gì đó có tính sáng tạo, và



ngôn từ của các người có tính sinh sản.  
Tư tưởng

cùng ngôn từ của các người rất hữu hiệu để sinh ra thực tế. Do đó, các người sẽ kinh nghiệm rằng Thượng Đế hiện nay không hiển hiện vì nếu có các người chẳng yêu cầu Thượng Đế xuất hiện.

Như thế có phải: Tôi không thể yêu cầu cái mà tôi muốn.

Có phải Ngài ám chỉ rằng: Khi cầu nguyện một điều gì trên thực tế lại đẩy cái đó ra xa khỏi ta?

Câu hỏi quan trọng đó đã được đặt ra qua bao thế kỷ? Nó đã được trả lời ngay sau

khi các người đặt ra. Tuy nhiên, các người chưa nghe được câu trả lời, hay sẽ không tin câu trả lời.

Câu hỏi được trả lời lần nữa bằng những ngôn từ hiện đại bây giờ: Các người sẽ không có cái mà các người cầu, cũng không thể có những gì các người muốn vì chính yêu cầu của các người là một mệnh đề diễn tả sự không có. Chính khi nói rằng không có một gì thì sẽ chỉ tạo ra chính cái kinh nghiệm đó: không có, trong thực tế của các người. Vậy thì lời cầu nguyện chính xác sẽ không bao giờ là một lời cầu xin mà là một lời nguyện cảm tạ. Khi các người cảm tạ Thượng Đế trước về điều các người lựa để kinh nghiệm trong thực tế của các

người, quả thực các người xác nhận rằng điều đó đã tới với các người rồi. Do đó, tạ ơn là lời mạnh nhất gửi đến Thượng Đế một khẳng định ngay trước khi các người cầu thì ta đã biết rồi.

Vậy thì không bao giờ van xin hãy cảm kích đúng mức. Nhưng nếu tôi tạ ơn Thượng Đế trước về gì đó và rồi cái đó không bao giờ đến với tôi? Điều này có thể đưa tới vỡ mộng và chua chát.

Tạ ơn không phải là một phương tiện để “Mánh” với Thượng Đế, một trò lừa gạt vũ trụ. Các người không thể dối gạt chính các người. Tâm các người biết rõ sự thật trong ý nghĩ của các người. Nếu các người nói: “Cám ơn Thượng Đế

về điều này, điều nọ song vẫn không thấy điều đó xảy ra trên thực tế của các người” Các người đừng nghĩ rằng Thượng Đế không thấy rõ bằng các người mà vẫn trao điều này, điều nọ cho các người.

Nhưng làm sao tôi có thể thực sự biết ơn về một gì đó mà tôi biết là không có?

Niềm tin! Nếu các người chỉ có niềm tin chỉ bằng hột cải, các người sẽ dời non lấp biển. Các người biết được điều đó vì Ta đã nói: Ngay trước khi các người hỏi.

Ta đã trả lời rồi. Thật sự, Ta đã từng nói bằng nhiều cách qua các vị Sư mà các

người có thể nêu tên rằng: Bất kỳ các người chọn lựa điều gì nhân danh Ta, điều đó sẽ hiện hữu.

Tuy vậy, vẫn có bao nhiêu người nói rằng lời cầu nguyện của họ không được đáp ứng. Không có một lời cầu nguyện chân thành nào mà không được đáp ứng. Mỗi một lời cầu nguyện. Mỗi một mệnh đề. Mỗi một cảm xúc đều sáng tạo. Tùy theo mức độ nhiệt thành mà các người dành cho lời cầu nguyện thành sự thực, lời cầu sẽ hiển hiện theo mức đó.

Khi nói rằng lời cầu không được đáp ứng, điều thực sự xảy ra là: Cái tư tưởng, lời nói hay xúc cảm nhiệt thành nhất đã hành tác. Tuy vậy, điều bí mật

các người cần phải biết: Luôn luôn có một tư tưởng phía sau tư tưởng

Có thể gọi là Tư Tưởng Đỡ Đầu. Đó là tư tưởng kiểm soát.

Vậy nếu các người van xin hay van lạy Ta điều gì hình như các người ít có khả năng nhất để có điều đó. Bởi lẽ tư tưởng đỡ đầu phía sau mọi vấn đề van xin là hiện nay các người không có cái mà các người mong muốn. Cái tư tưởng đỡ đầu trở thành thực tế của các người.

Cái tư tưởng đỡ đầu độc nhất có thể xóa tư tưởng kia là tư tưởng trong niềm tin rằng: Thượng Đế sẽ ban bất kỳ điều gì các người hỏi, không sai sót. Tuy nhiên rất ít người có niềm tin này. Tiến

trình cầu nguyện trở thành dễ dàng hơn nếu nghĩ rằng:

Chính lời cầu xin là không cần thiết. Lời cầu nguyện sẽ thành lời cầu Tạ Ơn. Không có chút gì là xin mà là một lời Tạ Ơn cho cái hiện như.

Khi Thượng Đế nói: Một lời nguyện cầu về cái hiện như, có phải Thượng Đế muốn nói các người chẳng làm gì cả, mọi điều sẽ xảy ra sau một lời cầu nguyện như là hậu quả của lời cầu nguyện tác động.

Nếu các người cho rằng Thượng Đế là Đấng hiện hữu toàn năng, nghe tất cả những lời cầu nguyện, nói “yes” với một số và nói “no” với một số. Nếu các

người tưởng rằng Thượng Đế là người sáng tạo và người quyết định về mọi chuyện trong đời các người, các người đã lầm.

Thượng Đế là người quan sát, không phải người sáng tạo. Và Thượng Đế có mặt để giúp các người sống đời các người nhưng không phải theo lối các người mong đợi.

Không phải chức năng của Thượng Đế là sáng tạo hay tháo gỡ những hoàn cảnh khó khăn trong đời sống của các người. Thượng Đế tạo ra các người giống hình ảnh

Thượng Đế. Các người sẽ tạo ra những thứ còn lại theo quyền năng



Thượng Đế đã ban cho các người. Chính Thượng Đế tạo ra tiến trình đời sống nhưng Thượng Đế trao cho các người sự tự do lựa chọn, muốn làm gì thì làm.

Như vậy ý muốn của các người là ý muốn của Thượng Đế cho các người. Các người đang sống đời của các người, Ta không ưa hay ghét gì trong vấn đề này hết. Ta chẳng quan tâm đến phương cách các người hành động, và các người khó hiểu điều này. Để Ta cắt nghĩa thêm: Các người có lo lắng gì khi cho con cái ra ngoài sân chơi không? Dù chúng chơi các trò chơi như đá banh, rượt bắt v.v... các người cũng không lo lắng gì hết vì các người đã đặt chúng trong môi trường an toàn, thân thiện và rất tốt. Dĩ nhiên,

các người sẽ luôn luôn hy vọng chúng không tự làm tổn thương chúng. Nhưng nếu chúng bị tổn thương, các người sẽ có mặt ngay tức khắc để giúp đỡ chúng, chữa cho chúng, làm cho chúng cảm thấy an toàn, vui vẻ rồi lại vui chơi tiếp.

Dĩ nhiên, các người sẽ nêu cho chúng biết các trò chơi nào nguy hiểm để chúng đừng chơi nhưng các người không thể ngăn cản con cái các người chơi những trò chơi nguy hiểm, không bao giờ! Đó là điều các cha mẹ khôn ngoan đã biết. Tuy vậy, cha mẹ không bao giờ ngừng lo lắng về hậu quả. Chính sự phân đôi này. Không lo lắng gì về tiến trình nhưng rất lo lắng về hậu quả có phần giống như cái phân đôi của

Thượng Đế. Tuy nhiên, Thượng Đế trong một ý nghĩa cũng chẳng lo lắng gì về hậu quả vì hậu quả tối hậu đã được bảo đảm rồi.

Điều quan trọng trong ảo giác thứ hai của con người là hậu quả của đời sống nằm trong sự hồ nghi. Chính sự hồ nghi về hậu quả tối hậu của các người đã tạo ra kẻ thù lớn nhất là sợ hãi.

Bởi lẽ các người hồ nghi về hậu quả các người sẽ nghi ngờ người sáng tạo nên các người nghi ngờ Thượng Đế. Và nếu các người nghi ngờ Thượng Đế các người sẽ phải sống cả cuộc đời trong sợ hãi và mặc cảm tội lỗi.

Nếu các người nghi ngờ mục đích và khả năng của Thượng Đế tạo ra kết quả tối hậu làm sao các người thật sự thấy an bình. Thượng Đế có đầy đủ quyền năng để phù hợp mục đích và kết quả. Tuy nhiên các người nghi ngờ và không tin nên tưởng tượng ra một quyền năng ngang hàng với Thượng Đế để các người có thể tìm thấy đường tới chỗ mục đích của Thượng Đế bị cản trở. Trong thần thoại các người đã tưởng tượng ra “Quỷ” chiến đấu với Thượng Đế. Nguy hiểm hơn nữa các người nghĩ rằng Thượng Đế có thể thua trận đó. Tất cả những điều đó trái ngược với mọi điều các người nói đã biết về Thượng Đế.

Các người sống trong ảo tưởng với

cảm xúc sợ hãi rõ rệt vì quyết định nghi ngờ về

Thượng Đế của các người. Nhưng nếu các người có một quyết định mới thì sao?

Kết quả lúc đó sẽ ra sao?

Ta nói cho các người rõ: các người sẽ sống như Phật đã sống, như Đức Ki Tô đã sống, như bất kỳ vị Thánh nào mà các người tôn sùng đã sống. Tuy nhiên, giống như phần lớn các vị Thánh, người thế tục sẽ không hiểu các người. Khi các người cố gắng giải thích về cảm giác an bình, về niềm vui sướng trong đời sống, về trạng thái mặc khải nội tâm của các người họ sẽ lắng nghe nhưng không hiểu

được. Có khi nhắc lại lời của các người nhưng sẽ thêm “mắm muối” vào. Họ sẽ cảm thấy kỳ lạ rằng tại sao các người có thể có cái mà họ tìm không ra, rồi họ sẽ trở nên ganh ghét.

Từ ganh ghét trở thành giận dữ. Trong cơn giận dữ, họ sẽ tìm mọi cách để cổ thuyết phục các người là: Chính các người không hiểu Thượng Đế. Trường hợp nếu họ không dứt được niềm vui của các người họ sẽ tìm cách làm hại các người. Và khi các người nói với họ rằng các người chẳng lo lắng gì cả, ngay cái chết cũng không ngăn được niềm vui của các người, cũng chẳng thay đổi được chân lý của các người chắc chắn họ sẽ giận dữ và giết các người. Khi họ thấy

các người chết trong an bình, họ lại tôn sùng các người là thánh và lại yêu quý các người. Bởi vì yêu là bản chất của con người, rồi phá hoại, rồi yêu trở lại cái mà họ cho là có giá trị cao nhất.

Nhưng tại sao? Tại sao chúng tôi lại làm vậy?

Tất cả hành động của con người đều phát xuất từ hai cảm xúc Sợ Hãi hay Yêu

Thương. Đây là hai cảm xúc của Linh Hồn. Đó là hai đầu đối diện của sự phân cực to lớn Ta đã tạo ra vũ trụ và thế giới của các người hiện nay.

Đó là hai điểm Alpha và Omega để thuyết “tương đối” được hiện hữu.

Không có hai ý niệm này về vạn vật thì không có ý niệm nào hiện hữu.

Tất cả những tư tưởng hay hành động con người đều dựa trên nền tảng Tình Yêu hoặc Sợ Hãi. Hãy nghĩ sâu xa về điều đó các người sẽ thấy nó đúng.

Ta gọi nó là Tư Tưởng Đỡ Đầu. Tư Tưởng này thuộc về yêu thương hay sợ hãi.

Đó là cái tư tưởng phía sau tư tưởng. Tư tưởng khởi thủy đầu tiên này có sức mạnh biến năng lực thô chuyển vào bộ máy kinh nghiệm của con người.

Hành động của con người sản xuất ra kinh nghiệm rồi lập lại sau kinh nghiệm.



Đó là tại sao con người yêu thương, rồi hủy hoại, rồi yêu thương trở lại. Luôn luôn có sự thay đổi từ cảm xúc này qua cảm xúc khác.

Yêu thương đỡ đầu cho sợ hãi, sợ hãi đỡ đầu cho yêu thương. Điều quan trọng các

người thường hiểu lầm và hoài nghi về Thượng Đế như: Không thể tin Thượng Đế, không thể dựa vào tình thương yêu của Thượng Đế, lại còn nghi ngờ kết quả tối hậu của Thượng Đế nữa.

Thật ra nếu không nương tựa vào tình thương yêu của Thượng Đế để luôn luôn hiện diện thì các người có thể dựa vào tình yêu của ai? Tâm tư các người

thường biểu hiện như sau: Đầu tiên, các người lo lắng sau khi nói “Anh yêu em hay em yêu anh” không biết tình yêu của mình có được đáp trả hay không? Giả sử như được đáp trả, các người lại lo lắng tiếp tình yêu đó có mất đi không? Như vậy mọi hành động trở thành hành động trở lại (reaction) chống cự lại cái sợ mất ngay cả khi các người tìm cách bảo vệ chống lại sự mất Thượng Đế.

Tuy nhiên, nếu các người biết rõ các người là ai? biết rằng các người là cái hiện hữu huy hoàng nhất, rực rỡ nhất, xuất sắc nhất mà Thượng Đế đã tạo ra cho đến nay.

Các người sẽ không bao giờ sợ hãi.

Bởi vì không ai có thể loại bỏ một huy hoàng như thế. Ngay cả Thượng Đế cũng không thể tìm được một vết xấu nơi một hiện hữu như vậy. Điều ngạc nhiên các người lại không biết các người là ai? Thường nghĩ rằng các người là một thứ gì hèn mọn hơn nhiều. Không hiểu các người tìm ở đâu ra cái ý niệm rằng các người thấp kém huy hoàng như vậy.

Có lẽ do ảnh hưởng của cha mẹ. Chính cha mẹ thường dạy rằng tình yêu phải có điều kiện các người đã từng gặp những điều kiện của cha mẹ nên mang kinh nghiệm đó vào tình yêu của các người. Đó cũng là tình yêu các người đem lại cho Ta.

Từ kinh nghiệm này, các người suy luận rằng: Thượng Đế rất thương yêu nhưng nếu ai phạm vào giới răn của Thượng Đế sẽ bị trừng phạt bằng cách đẩy ải vào địa ngục bất tận. Có thể do ảnh hưởng của cha mẹ nên các người suy diễn tình yêu của

Thượng Đế phải có điều kiện như thế. Các người đã quên rồi tình yêu không điều

kiện.

Dựa trên cảm xúc sợ hãi nên các người suy niệm Thượng Đế rất đáng sợ và đầy thù hận. Cái tư tưởng đỡ đầu này sai trật nhưng nếu phủ nhận nó sẽ phá hủy tan tành thần học của các người. Sau này

thần học mới (hiện đại) sẽ thay thế, sẽ thực sự cứu rỗi các người nhưng các người lại không thể chấp nhận vì nghĩ rằng một Thượng Đế mà không Đáng Sợ, không Kết Tội, không Trừng Phạt thật quá đẹp để có thể đưa vào ý niệm của các người. Tình yêu dựa vào sợ hãi này chế ngự kinh nghiệm tình yêu của các người khiến các người luôn luôn nghĩ rằng tình yêu phải có điều kiện.

Tất cả những hành động của con người đều dựa vào Tình Yêu hay Sợ Hãi. Những quyết định về chiến tranh, kinh doanh, kỹ nghệ, tôn giáo, xã hội, những quyết tâm để gìn giữ hay vứt bỏ, để tiết kiệm hay chia sẻ, để hợp nhất hay phân chia, mỗi một chọn lựa nào cũng

phát xuất từ một trong hai tư tưởng: Tình Yêu hoặc Sợ Hãi.

Sợ hãi có năng lực làm cho co rúm lại, đóng lại, thu mình vào, bỏ chạy, cất dấu và

làm hại. Tình yêu có năng lực tỏa ra, mở rộng, cho ra, tỏ lộ, chia sẻ và chữa lành.

Sợ hãi khiến ta giữ chặt và bám vào cái ta có, tình yêu cho tất cả những gì của ta. Sợ hãi giữ cho gần, tình yêu giữ trong yêu quý. Sợ hãi nắm giữ, tình yêu để buông. Sợ hãi dầy vò, tình yêu xoa dịu. Sợ hãi tấn công, tình yêu cải thiện. Tất cả những tư tưởng, lời nói và hành động của con người đều phát xuất từ hai cảm xúc

tình yêu hay sợ hãi.

Ngài nói có vẻ dễ quá, nhưng khi phải quyết định thì sợ hãi thắng nhiều hơn là bại.

Tại sao vậy? Vì các người đã được dạy dỗ để sống trong sợ hãi. Được dạy phải là kẻ mạnh nhất, vinh quang nhất, lanh lợi nhất. Quá ít người được nói về kẻ thương yêu nhất. Thành ra bằng cách này hay cách khác các người cố hết sức để thành kẻ thích ứng nhất, khỏe nhất, lanh lợi nhất, các người sợ kém, sợ thua vì hành động do sợ hãi thúc đẩy.

Tuy nhiên, Ta dạy các người điều này: Khi các người chọn hành động do tình yêu thúc đẩy, các người được nhiều hơn

sinh tồn, thắng lợi, thành công. Từ đó, các người sẽ kinh nghiệm được cái vinh quang đầy đủ về các người thực sự là ai và các người có thể là ai. Muốn thế, các người phải gạt đi những lời dạy không được thông tin đúng đắn và phải nghe lời những gia sư có trí tuệ.

Từ xưa đến nay luôn luôn có những vị Thầy sống giữa các người. Ta không để cho các người không có người chỉ dẫn, không có người dạy bảo, không có người hướng đạo, không có người nhắc nhở những chân lý của Ta. Tuy vậy, kẻ nhắc nhở vĩ đại nhất không phải là người ở ngoài mà chính là tiếng nói bên trong các người.



Đó là dụng cụ đầu tiên ta dùng vì đó là dụng cụ sẵn sàng nhất. Tiếng nói ở trong là tiếng nói lớn nhất Ta dùng để nói, vì nó gần các người nhất. Tiếng nói đó chỉ cho các người điều nào chân thật, điều nào giả ảo, điều nào đúng, điều nào sai, điều nào tốt, điều nào xấu theo như định nghĩa của các người. Đó là cái radar, nó định hướng lái con tàu, hướng dẫn hành trình nếu các người để cho nó làm. Tiếng nói đó chỉ cho các người thấy ngay bây giờ những lời các người đang đọc đây thuộc về tình yêu hay sợ hãi.

Từ đo lường đó, các người có thể nhận định được những lời này nên giữ hay bỏ.

Ngài bảo rằng khi tôi luôn luôn hành động dưới sự bảo trợ của tình yêu, tôi sẽ có đầy đủ các huy hoàng tôi là ai và tôi có thể là ai.

Xin Ngài vui lòng nói rõ thêm về điểm này.

Mục đích duy nhất cho tất cả cuộc sống, đó là kinh nghiệm cái vinh quang nhất cho các người và cho tất cả những gì sống. Tất cả những gì mà các người nghĩ, nói hay làm đều phục vụ chức năng đó, đó là điều duy nhất linh hồn các người muốn làm.

Điều kỳ diệu của mục đích này là nó không bao giờ chấm dứt.

Chấm dứt là một giới hạn, mục đích của Thượng Đế không có giới hạn như vậy.

Nếu vào lúc nào các người tự bản thân kinh nghiệm được cái vinh quang nhất, các người ngay lúc đó lại tưởng đến vinh quang lớn hơn nữa phải thành đạt. Các người càng hiện hữu hơn, các người càng trở thành vinh quang hơn, và các người càng trở thành vinh quang hơn, các người càng trở thành hiện hữu hơn nữa.

Cái bí mật thâm sâu nhất: Đời sống không phải là một tiến trình khám phá nhưng là một tiến trình sáng tạo.

Các người không khám phá mình mà

các người tự sáng tạo mình mới. Do đó, hãy đừng tìm coi các người là ai nhưng hãy tìm coi các người muốn là ai.

Có một số người nói rằng đời sống là một trường học, chúng tôi có mặt tại đây để học những bài học đặc trưng. Sau khi tốt nghiệp, chúng tôi có thể bước qua những mục tiêu lớn hơn, không còn xiềng xích bởi thân xác nữa. Có phải vậy không?

Đó là một phần khác trong thần thoại của các người dựa vào kinh nghiệm của con người.

Đời không phải là một trường học?

Không.

Chúng tôi phải có mặt ở đây để học?

Không.

Vậy tại sao chúng tôi lại ở đây?

Để nhớ lại và tái tạo các người là ai.

Ta đã nói với các người bao nhiêu lần rồi nhưng các người không tin ta. Vì thực sự nếu các người không tự tạo là mình hiện hữu thì các người không thể hiện hữu là cái đó.

Được rồi, tôi thua!

Tôi đã nghe nhiều gia sư bảo rằng Đời Sống là một trường học. Tôi thật kinh ngạc khi

Ngài phủ nhận điều đó.

Trường học là nơi các người tới để học điều các người muốn biết. Trường học không phải chỗ cho các người biết rồi và chỉ muốn kinh nghiệm cái biết đó của các người.

Đời sống như một cơ hội cho các người biết qua kinh nghiệm điều các người đã biết bằng quan niệm. Các người không cần học gì cả để làm chuyện đó, các người chỉ cần nhớ lại điều các người đã biết và hành động theo đó.

Không chắc là tôi đã hiểu.

Được rồi chúng ta bắt đầu từ đây:

Linh hồn của các người luôn luôn biết tất cả những điều cần biết. Chẳng có gì

dầu diêm được đối với Linh Hồn. Tuy nhiên biết chưa đủ, linh hồn tìm cách kinh nghiệm.

Giả như các người tự biết mình hào phóng nhưng nếu không làm gì đó để trung ra tính hào phóng, các người chẳng có gì hơn về một quan niệm hào phóng.

Các người tự biết mình tử tế nhưng nếu chưa từng tỏ ra tử tế với một ai, các người cũng chỉ có một ý niệm về tử tế mà thôi. Ước muốn độc nhất của linh hồn là chuyển cái quan điểm lớn nhất về nó thành một kinh nghiệm lớn nhất. Cho tới khi quan niệm trở thành kinh nghiệm, tất cả chỉ là ước đoán. Ta từng ước đoán về chính Ta rất lâu rồi, lâu hơn tuổi của Ta

và các người cộng lại, lâu hơn tuổi của vũ trụ nhân với vũ trụ. Ta cần biết kinh nghiệm về Ta.

Ngài làm tôi lạc mất rồi, kinh nghiệm về Ngài của chính Ngài?

Phải.

Hãy nghe ta giảng đây: Khởi đầu, cái hiện hữu là tất cả như vậy chẳng có gì khác nữa. Nhưng tất cả cái hiện như không thể tự biết nó, vì tất cả hiện như chỉ có như vậy chớ không có gì khác nữa. Và như thế, tất cả hiện như...không hiện hữu. Vì vắng cái khác thì tất cả như không có. Đó là cái vĩ đại có/không có mà những nhà thần học đã ám chỉ từ khi khởi thủy.



Bây giờ, tất cả cái hiện hữu biết nó là tất cả nhưng như vậy chưa đủ, bởi lẽ nó chỉ biết cái biểu hiện huy hoàng theo quan niệm chớ chưa qua kinh nghiệm. Vì vậy kinh nghiệm bản thân nó là điều ao ước, vì nó muốn cảm xúc mình huy hoàng ra sao!

Nhưng điều đó bất khả, vì chính từ “huy hoàng” là một khối tương đối. Tất cả cái hiện hữu không thể biết huy hoàng thế nào trừ khi cái không có mặt. Nếu cái không không có mặt, cái hiện là không hiện hữu. Có hiểu được điều đó không?

Tôi nghĩ là có. Xin cứ tiếp tục.

Tốt!

Tất cả hiện hữu sẽ không tự biết được nếu không có gì để so sánh. Thượng Đế là tất cả những gì hiện hữu và không hiện hữu, vô hình và hữu hình. Khi tạo ra cái ở đây và cái ở kia, Thượng Đế có thể làm cho mình tự biết được. Thượng Đế tạo ra tương đối, món quà to lớn nhất Thượng Đế tự hiến cho mình. Giao tiếp cũng là món quà to lớn nhất Thượng Đế tặng cho các người, điểm này chúng ta sẽ thảo luận sau.

Như vậy từ cái Không gì nhảy ra cái Tất Cả một biến cố tâm linh hoàn toàn phù hợp bất ngờ phù hợp với những khoa học gia của các người gọi là thuyết Big Bang.

Do những nguyên tố đều chạy tới, thời gian được tạo ra, do một vật trước kia ở đây nay ở chỗ khác và khoảng thời gian đi từ đây đến kia có thể đo lường được. Như vậy những phần hữu hình của nó bắt đầu tự định nghĩa, tương quan với nhau. Những phần vô hình cũng vậy.

Thượng Đế biết rằng: Muốn cho Tình Yêu tinh khiết hiện hữu cũng cần phải có cái đối nghịch Sợ Hãi hiện hữu. Chính sự sáng tạo nhị nguyên này giữa tình yêu và sợ hãi con người đã phác họa ra những chuyện thần thoại khác nhau như sự sa ngã của

Adam, sự nổi loạn của Satan...

Cũng như các người đã chọn để nhân

cách hóa Tình Yêu tinh khiết là Thượng Đế, và nhân cách hóa Sự Hối thành kinh tởm và gọi là Quỷ. Nhiều người trên trái đất đã đặt ra những thần thoại thật tinh vi chung quanh biến cố đó với các kịch bản về thiên thần chiến đấu với ác quỷ, chiến tranh giữa thiện và ác, giữa ánh sáng và bóng tối. Khi biểu hiện vũ trụ theo một diện phân chia của chính mình, Thượng Đế đã sản xuất ra từ năng lực tinh khiết tất cả những gì hay hiện hữu: Hữu hình và vô hình. Nói cách khác, không những vũ trụ thể chất được tạo ra mà cái vũ trụ siêu hình cũng được tạo ra nữa.

Tiếp đó, Thượng Đế cho bùng nổ ra thành vô số đơn vị nhỏ hơn toàn thể gọi là tâm linh. Vài thần thoại tôn giáo ghi

rằng: “Thượng Đế Cha” có nhiều con tinh linh.

Thật ra vô vàn tinh linh gồm thành toàn thể Ta. Theo nghĩa vũ trụ, là những con ta sinh ra.

Mục đích Ta tự chia thành những phần nhỏ giống Ta để Ta có thể biết chính Ta qua kinh nghiệm. Cách duy nhất cho đáng sáng tạo biết mình là đáng sáng tạo: Đó là sáng tạo. Như vậy, Ta trao cho mỗi phần trong vô số phần của Ta (cho tất cả những con tinh linh của Ta) quyền năng sáng tạo mà Ta có với tư cách toàn bộ.

Quan niệm các tôn giáo cho rằng các người đã được tạo ra theo “hình tượng và giống như Thượng Đế”. Nghĩa là cái

tinh chất của chúng ta cùng giống nhau. Chúng ta gồm cùng một thứ nguyên liệu! Với cùng tính chất và khả năng gồm cả khả năng tạo ra thực tế thể chất từ không khí loãng. Mục đích của Ta khi tạo ra các người (những con tinh linh của Ta) là để Ta tự biết được Ta là Thượng Đế. Ta không có cách nào khác ngoại trừ là qua các người.

Như vậy, có thể nói rằng (và Ta đã nói nhiều lần) mục đích của Ta đối với các người là các người phải biết các người là Ta. Nghe sơ qua có vẻ đơn giản nhưng lại trở thành phức tạp, vì chỉ có một cách duy nhất để các người tự biết mình là Ta, trước hết các người phải tự biết mình không phải là Ta.

Bây giờ, hãy cố gắng theo điều này; hãy tranh thủ để theo kịp vì nó trở nên rất tế nhị. Đã sẵn sàng chưa?

Tôi sẵn sàng.

Tốt!

Hãy nhớ, chính người đã yêu cầu Ta giải thích, câu hỏi này thật ra các người đã hỏi rất nhiều lần trong nhiều năm.

Phải.

Tôi biết tôi đã hỏi điều gì.

Được, các người sẽ được trả lời. Để đơn giản hóa, Ta sẽ dùng những đứa con của Thượng Đế theo mô hình thần thoại làm căn bản cho cuộc thảo luận vì đó là

mô hình quen thuộc với các người. Bây giờ trở lại vấn đề tiến trình tự biết mình phải hoạt động ra sao? Ta đã từng nói cho tất cả những đứa con tinh thần của Ta biết chúng là những phần của Ta nhưng các người thấy đây, chưa đủ cho tinh linh biết nó là Thượng Đế, một phần hay là con của Thượng Đế. Như Ta đã giải thích biết một điều và kinh nghiệm điều đó là hai chuyện khác nhau. Tinh linh mong ước tự biết nó qua kinh nghiệm. Cái biết bằng quan niệm chưa đủ cho các người.

Do đó ta vẽ ra một kế hoạch. Đó là ý niệm kỳ lạ nhất trong vũ trụ, và một cuộc hợp tác vì tất cả các người đều nằm trong kế hoạch của Ta. Theo kế hoạch,



các người với tư cách tinh linh sẽ đi vào vũ trụ vật chất vừa được tạo ra, vì vật chất tính là con đường độc nhất để có thể biết qua kinh nghiệm. Đó là lý do Ta tạo ra vũ trụ thể chất từ lúc bắt đầu. Và hệ thống tương đối chi phối vũ trụ đó và tất cả các tạo vật. Một khi đã ở cái vũ trụ thể chất, các người những đưa con tinh linh của Ta có thể kinh nghiệm những điều các người đã biết về mình.

Nhưng trước tiên, các người phải biết cái đối nghịch. Nghĩa là các người không biết mình là cao đến khi các người nhận thức được thấp. Các người không thể kinh nghiệm mập nếu không biết mảnh mai (gầy). Tức là các người chưa kinh nghiệm được các người là gì cho đến lúc

các người gặp cái không phải là gì. Đó là mục đích của thuyết tương đối và tất cả đời sống thể chất. Chính nhờ các người không là gì mới định nghĩa được các người là gì. Nghĩa là các người phải “không là” để có thể là. Có theo kịp không?

Tôi nghĩ, ngừng lại nó đi.

Tất nhiên, không có cách nào để các người không phải là ai cả không phải là gì, các người chỉ là cái đó (tinh linh thanh tịnh sáng tạo), đã luôn luôn và sẽ luôn luôn là cái đó. Rồi các người làm chuyện tiếp theo, tự gây cho mình quên các người thật sự là ai. Khi nhập vào vũ trụ thể chất, các người bỏ quên cái ký ức

về các người. Điều này khiến cho các người chọn lựa để là người, là các người chớ không phải “tỉnh giấc mơ lâu dài”. Tuy quên như thế nhưng các người đã luôn luôn là, và sẽ mãi mãi là một phần thiên thể của cái toàn bộ thiên thể, một chi của toàn thân.

Điều này chứng tỏ hành động trở về cái toàn bộ, trở về Thượng Đế lại gọi là hồi tưởng, nhớ lại. Quả thật, các người đã chọn lựa để hồi tưởng Các Người Thật Sự là ai, hoặc cùng kết hợp với các phần khác của các người để kinh nghiệm cái toàn thể của các người tức cái toàn thể của Ta. Công tác của các người trên địa cầu không phải để học (bởi vì các người đã biết rồi) mà để hồi tưởng các

người là ai. Và hồi tưởng cho tất cả ai khác (có nghĩa nhắc nhở lại) để họ cũng hồi tưởng được. Tất cả những vị sư tinh thần tuyệt vời đã chỉ làm điều đó. Đó là mục đích duy nhất của các người cũng như của linh hồn các người.

Trời đất ạ! chuyện này thật quá đơn giản và quá...đối xứng.

Tôi muốn nói: Tất cả đều ăn khớp! Đột nhiên, tất cả ăn khớp! Bây giờ tôi nhìn được bức họa mà tôi chưa từng bao giờ ráp lại được.

Tốt.

Điều này tốt. Đó là mục đích của cuộc đối thoại này. Các người đã hỏi để Ta trả

lời.

Ta hứa là sẽ trả lời các người. Các người sẽ dùng cuộc đối thoại này làm một cuốn sách và các người sẽ chuyển lời của Ta đến cho nhiều người khác. Đó là nhiệm vụ của các người.

Ta biết, các người có nhiều câu hỏi, thắc mắc về đời sống và rất nhiều lãnh vực.

Đừng có lo, nếu có điều gì chưa hiểu thấu đáo Ta sẽ làm sáng tỏ ngay cho các người.

Có nhiều điều tôi muốn hỏi về những vấn đề lớn và rất hiển nhiên như: Tại sao thế giới lại ở trong tình trạng hiện nay?

Câu hỏi này được đặt ra rất nhiều lần, từ khởi thủy cho đến bây giờ.

Các người đã muốn biết:

Tại sao thế giới lại như vậy?

Nói cách khác: Nếu Thượng Đế hoàn toàn thương yêu tại sao tạo ra những bệnh dịch và đói khát, chiến tranh và bệnh hoạn, động đất và bão tố gây nhiều thiên tai trên toàn thế giới?

Câu trả lời nằm ở chỗ bí mật thâm sâu nhất vũ trụ và có ý nghĩa cao nhất trong đời sống. Ta tỏ ra lòng tốt của Ta không chỉ bằng cách tạo ra những gì hoàn hảo chung quanh các người. Ta không chứng minh tình yêu của Ta bằng cách cấm các

người chứng minh tình yêu của các người.

Như Ta đã giải thích, các người không thể chứng minh được tình yêu cho tới khi nào các người có thể chứng minh được sự không yêu. Một vật không thể hiện hữu nếu không có cái đối nghịch của nó ngoại trừ ở thế giới tuyệt đối. Và phạm vi tuyệt đối không đủ cho các người hay cho Ta. Ta hiện hữu ở đó trong cái vĩnh cửu và cũng từ đó, các người sinh ra. Trong tuyệt đối không có kinh nghiệm, chỉ có giác (biết).

Giác là một trạng thái thiêng liêng, còn cái vui nhất là hiện hữu. Hiện hữu chỉ có thể hoàn thành sau khi đã kinh

nghiệm. Cuộc tiến hóa như thế này: Giác, Kinh Nghiệm, Hiện Hữu. Đó là Ba Ngôi Linh Thiêng của Thượng Đế. Thượng Đế Cha là Giác. Cha của mọi hiểu biết, Người sinh ra mọi kinh nghiệm vì các người không thể kinh nghiệm điều các người không biết.

Thượng Đế Con là Kinh Nghiệm sự hiện thân, sự hành động tất cả những gì

Thượng Đế Cha biết về Mình vì không thể nào hiện hữu cái chưa được Kinh Nghiệm.

Thượng Đế Tinh Thần là Hiện Hữu – hóa thân của tất cả những gì Con đã kinh nghiệm về mình.



Cái Hiện Hữu tính đơn giản và tuyệt mỹ chỉ có thể có được qua ký ức về giác và kinh nghiệm.

Cái hiện hữu đơn giản này là niềm vui. Đó là trạng thái của Thượng Đế sau khi đã biết và kinh nghiệm về chính Mình. Đây là điều Thượng Đế đã mong ước từ khởi thủy.

Bộ ba trong một của Thượng Đế có thể hiểu thêm như: Cha Mẹ Con Cái hoặc Cái Gây Ra – Cái Được Gây – Cái Hiện Hữu.

Thế giới như hiện tại với những thiên tai như động đất, bão tố, lụt lội v.v... chỉ là những nguyên tố chuyển động từ cực này qua cực kia. Toàn bộ chu kỳ sinh tử

là một phần của cái chuyển động này. Đó là những nhịp điệu của đời sống ảnh hưởng đến tất cả mọi vật đang hiện hữu.

Thông thường đau ốm, bệnh hoạn thường do các người tự gây cho mình. Những thất bại của từng cá nhân thường do sự lựa chọn sai lầm. Tai họa trên thế giới do những ý thức của toàn thể giới.

Câu hỏi của các người ngụ ý rằng: Những biến cố và thiên tai đó do ý muốn và mong ước của Ta. Nhưng không phải Ta muốn những cái đó hiện hữu. Ta chỉ quan sát các người làm như vậy. Ta không thể làm gì để ngăn cản chúng đừng xảy ra vì làm thế là ngăn cản ý muốn của các người. Như vậy, sẽ tước đoạt quyền

của các người, cái kinh nghiệm của Ta và các người cùng lựa chọn. Như thế, đừng buộc tội tất cả những gì gọi là xấu trên thế giới này, hãy tự hỏi mình làm sao để có thể thay đổi nó.

Nhưng hãy điều tra ở bên trong chứ không phải ở ngoài.

Hãy hỏi: Phần nào cái Ngã của tôi muốn kinh nghiệm trước tai họa này? Tôi cần chọn lựa hành động nào thích ứng với những biến cố đó. Đây là những dịp cho các người quyết định và trở thành: Các Người Là Ai?

Mỗi linh hồn là một vị sư dù không nhớ lại nguồn gốc nhưng mỗi linh hồn tạo ra tình trạng và hoàn cảnh cho mục đích

cao cả nhất để có thể hồi tưởng nhanh nhất trong thời gian hiện tại. Như thế, đừng bao giờ phê phán con đường người khác đi.

Đừng ganh tỵ sự thành công, cũng đừng thương hại sự thất bại vì các người đâu có biết thế nào là thành công hay thất bại đối với tính toán của một linh hồn.

Suy nghĩ kỹ càng khi coi một việc là tai họa hay vui vẻ vì nếu một cái chết có thể cứu sống hàng ngàn người có phải là một tai họa không? Nói như thế để các người tránh đề tâm và phê phán chuyện của người khác.

Nên nhớ: Mỗi hoàn cảnh là một món quà và mỗi kinh nghiệm có ẩn dấu một

kho tàng.

Đề Ta cắt nghĩa thêm: Ngày xưa có một linh hồn tự biết mình là ánh sáng. Đó là “lính mới” nên ham kinh nghiệm lắm.

Linh hồn nói: Ta là ánh sáng, Ta là ánh sáng....nhưng tất cả cái biết và nói về ánh sáng không thể thay thế được kinh nghiệm. Trong khoảng không gian linh hồn này xuất hiện không có gì ngoài ánh sáng. Tất cả linh hồn lớn, nhỏ đều chói lọi trước ánh sáng kinh hoàng của Ta. Do đó, linh hồn nhỏ bé kia chỉ là ngọn nến trước ánh sáng mặt trời. Như vậy, ngoài ánh sáng lớn nhất (mà nó là một phần), linh hồn không thể thấy chính nó, cũng chẳng thể kinh nghiệm nó thực sự là ai,

thực sự là gì?

Ao ước rất lớn của linh hồn tự biết về chính mình khiến một hôm Ta nói: Này! Bé nhỏ kia ơi người có biết phải làm gì để thỏa mãn ước mong của người không?

Ồ! làm gì Thượng Đế? Tôi sẽ làm bất cứ việc gì để tự biết chính mình.

Người phải tách ra khỏi chúng ta và rồi người phải kêu gọi bóng tối đến với người.

Bóng tối là gì hỡi Thượng Đế.? Là cái không phải người. Linh hồn kia hiểu và tự mình tách ra khỏi cái toàn thể qua một thế giới khác. Nơi này linh hồn có quyền kêu gọi tới tất cả mọi thứ bóng tối để

kinh nghiệm và rồi nó kinh nghiệm. Tuy nhiên, trong bóng tối dày đặc, linh hồn kêu lên: Cha, Cha ơi! Sao Cha lại bỏ rơi con! Giống hệt các người kêu Ta trong những tối tăm nhất của cuộc đời. Nhưng Ta có bao giờ bỏ rơi các người ! Ta vẫn luôn luôn đứng cạnh các người, sẵn sàng nhắc nhở cho các người biết Các Người Là Ai! sẵn sàng, luôn luôn kêu gọi các người trở về nhà.

Bởi vậy hãy là đuốc sáng trong bóng tối và đừng bao giờ nguyên rửa bóng tối. Nên nhớ điều các người làm vào thời gian thử thách lớn nhất có thể là cái thành công lớn nhất của các người. Vì kinh nghiệm của các người tạo ra là một mệnh đề của Các Người Là Ai và các

người muốn là ai.

Câu chuyện trên đề các người hiểu rõ hơn tại sao thế giới hiện nay lại như vậy, và làm cách nào để có thể thay đổi trong chốc lát khi tất cả mọi người nhớ lại cái chân lý tuyệt diệu của sự thật cao cả nhất của họ.

Có người cho rằng Đời là một trường học và tất cả những điều các người quan sát và kinh nghiệm trong đời của các người là để cho các người học. Ta đã nói về điểm này rồi và Ta nhắc lại lần nữa: Các người tới đời sống này chẳng phải học gì cả các người chỉ cần chứng minh những điều các người đã biết rồi. Trong công cuộc chứng minh này, các người sẽ



thực hiện chức năng và tự tạo một bản thân mới qua kinh nghiệm. Như vậy các người chứng minh đời sống và tạo cho nó một mục đích và làm cho nó linh thiêng.

Có phải Ngài nói rằng tất cả những thứ xấu xa xảy ra cho chúng tôi do chúng tôi tự lựa chọn? Có phải Ngài cho rằng những thiên tai, tai họa xảy ra trên thế giới này do chúng tôi tự tạo ra để có kinh nghiệm những cái đối nghịch với chúng tôi thực sự là ai? Nếu thế, sao chẳng có cách nào ít đau đớn hơn để tạo ra những cơ hội cho chúng tôi kinh nghiệm bản thân?

Các người đã đặt ra nhiều câu hỏi rất

xác đáng.

Chúng ta hãy duyệt từng câu một:

Không! Không phải tất cả mọi thứ các người gọi là xấu xảy ra đều do các người tự chọn, tất cả đều tự các người tạo ra. Nên nhớ, lúc nào các người cũng ở trong tiến trình sáng tạo trong mỗi lúc, mỗi phút, mỗi ngày. Các người sáng tạo thế nào, chúng ta sẽ bàn sau.

Bây giờ, hãy tin lời Ta: Các người là một bộ máy sáng tạo. Những biến cố, sự việc xảy ra đều được tạo ra từ ý thức. Chỉ ý thức cá nhân cũng được sáng tạo. Các người thử tưởng tượng coi loại năng lực được sáng tạo phát ra khi có hai hay nhiều người họp lại nhân danh Ta? Giả

như tất cả các người họp lại cùng một ý thức thì sức mạnh đó tạo ra những biến cố có tầm quan trọng trên toàn thế giới. Nói rằng chính các người đang chọn những hậu quả đó cũng không hẳn chính xác. Đúng ra không còn lựa chọn chúng nữa cũng như Ta vậy. Chúng ta quan sát chúng. Và quyết định

Các Người Là Ai? trong liên hệ với chúng.

Nếu còn ý niệm rằng: Có một ai đó hay gì đó đang làm điều gì cho các người thì các người tự truất quyền năng tác động lên nó. Chỉ khi nào các người nói tôi đã làm việc đó các người mới có quyền năng để thay đổi nó. Thay đổi cái

Ta đã làm dễ hơn nhiều thay đổi cái các người đã làm.

Bước đầu tiên để thay đổi bất cứ gì là cần biết và chấp nhận sự lựa chọn như hiện nay. Rồi tìm cách thay đổi không phải vì cái đó sai mà vì nó không còn là một mệnh đề chính xác về các người là ai nữa.

Chỉ có một lý do độc nhất để làm bất kỳ một chuyện gì, đó là: Một mệnh đề cho vũ trụ về các người là ai. Cuộc đời sử dụng theo lối đó trở thành Tự sáng tạo. Các người dùng đời sống để sáng tạo các người là ai và muốn trở thành ai. Chỉ có một lý do độc nhất để xóa bất kỳ điều gì là nó không còn là mệnh đề của

các người muốn trở thành ai.

Nó không còn phản ảnh các người nữa (có nghĩa nó không còn tái hiện nữa). Nếu các người ước mong được tái hiện chính xác, các người phải hành động để thay đổi bất cứ gì trong đời sống, nếu các người nghĩ rằng nó không còn thích hợp với hình ảnh của các người. Hãy phóng những tư tưởng đó vào vũ trụ. Theo nghĩa rộng, tất cả điều xấu xảy ra đều do các người chọn lựa. Lỗi lầm không phải đã chọn lựa chúng nên gọi chúng là xấu. Vì nếu gọi chúng là xấu, các người đã tự gọi mình là xấu do đã tạo ra chúng.

Cách nhìn này khiến các người đã

không chấp nhận được nên thà dùng điều xấu cho mình còn hơn dùng sự sáng tạo của chính các người. Chính điều suy nghĩ sai lầm trong tâm linh này đã đưa các người chấp nhận một thế giới như hiện nay. Nếu nội tâm các người có trách nhiệm về thế giới, thế giới sẽ khác xa như bây giờ. Điều này chắc chắn thành sự thật nếu mọi người cảm thấy có trách nhiệm về thế giới.

Những thiên tai xảy ra trong thế giới như: động đất, bão tố, lụt lội, núi lửa v.v... không hẳn chỉ có các người tạo ra. Điều các người tạo ra chính là mức độ những biến cố đó tác động trên đời sống của các người. Những biến cố xảy ra trong vũ trụ được tạo ra do sự phối hợp

những ý thức của con người.

Tất cả thế giới cùng sáng tạo đã sản xuất ra kinh nghiệm đó. Điều quan trọng các người cần làm dùng tư tưởng tạo ra một thế giới hoàn hảo. Trong đó, Các Người Là

Ai? Liên hệ với thế giới như thế nào? Như vậy, các người có nhiệm vụ sáng tạo trong đời sống và thời gian hiện hữu để tạo kinh nghiệm. Đó là mục đích tiến hóa của linh hồn.

Các người hỏi rằng: Có cách nào ít đau đớn hơn để trải qua tiến trình?

Có, nhưng không có gì thay đổi nơi kinh nghiệm bên ngoài. Cách làm giảm

đau đớn trước những biến cố đau khổ đó là: Thay đổi cách chứng kiến chúng. Các người không thể thay đổi biến cố bên ngoài vì nó đã được đa số các người sáng tạo. Khả năng và ý thức cá nhân các người chưa đủ trưởng thành để thay đổi cái đã được tạo nên bởi cộng đồng. Vì thế, các người phải thay đổi biến cố bên trong. Đó là con đường tiến tới chủ động trong đời sống. Không có gì đau khổ bên trong. Đau khổ là kết quả của tư tưởng sai lầm.

Một vị sư có thể chữa lành hay làm biến mất đau khổ. Đau khổ là một phê phán do các người đã có về một vật. Bỏ phê phán đi đau khổ sẽ biến mất. Phê phán thường hay dựa vào một kinh



nghiệm đã có trước. Ý kiến các người về một sự kiện bắt nguồn từ ý kiến trước. Cứ đi ngược lại tiếp tục các người sẽ gặp Tư Tưởng Đầu Tiên. Tất cả tư tưởng đều có tính cách sáng tạo và mạnh nhất là Tư Tưởng Nguồn Gốc.

Các người cũng nghe nói: Tội Lỗi Gốc (original sin). Tội lỗi gốc khi tư tưởng đầu tiên các người sai lầm. Sai lầm này cứ cộng thêm nhiều lần khi các người có tư tưởng thứ hai hoặc thứ ba về một vật. Công việc chính của tinh thần là truyền cho các người những hiểu biết mới để xóa đi những sai lầm đã phạm.

Có phải Ngài muốn nói tôi không nên cảm thấy buồn khổ về những trẻ em chết

đói tại Châu Phi, nạn bạo hành và bắt công tại Mỹ, về trận động đất chết hàng trăm người ở Brazil?

Không có “nên” hoặc “không nên” nơi thế giới của Thượng Đế. Cứ làm điều các người muốn làm. Hãy làm những gì phản ánh tâm tư các người. Nếu muốn cảm thấy buồn khổ, cứ buồn khổ.

Nhưng đừng phê phán và cũng đừng nên buộc tội bởi lẽ các người không biết tại sao sự việc lại xảy ra và cũng không biết mục đích là gì.

Nên nhớ điều này: Điều mà các người buộc tội, phê phán coi chừng một ngày nào đó các người sẽ trở thành nó.

Tốt hơn, hãy tìm cách thay đổi những điều đó, hãy giúp đỡ những người khác để trở thành con cái của Thượng Đế với ý nghĩ Các Người Là Ai? Hãy ban ơn lành cho tất cả bởi lẽ tất cả là tạo vật của Thượng Đế.

Chúng ta có thể ngừng ở đây một chút để cho tôi lấy lại hơi thở không? Có phải tôi đã nghe rõ ràng Ngài nói: Không có “nên” và “không nên” nơi giới của Thượng Đế.

Đúng vậy.

Có thể nào như thế được? Nếu không có nơi giới của Ngài thì chúng phải ở đâu?

Thật thế! Ở đâu? Tôi xin nhắc lại câu hỏi: Những “nên” và “không nên” xuất hiện ở đâu?

Nếu không phải ở nơi giới của Ngài.

Nơi tưởng tượng của các người.

Nhưng nhiều người đã dạy tôi tất cả về những điều tốt, điều xấu, những điều nên làm, không nên làm, đã bảo rằng những phép tắc đó do Ngài. Thượng Đế đã đặt ra.

Vậy những kẻ dạy cho các người đã sai lầm. Ta chưa từng bao giờ đặt ra “đúng” hay “sai”, “nên” hay “không nên”. Làm như thế sẽ tước đoạt đi quyền tự do hoàn toàn của các người. Đây là

món quà lớn nhất của Thượng Đế ban cho các người để các người hành động như các người thích và kinh nghiệm những hậu quả của những hành động đó. Đây là dịp để tái tạo các người mới theo hình ảnh các người thực sự là ai? Nếu nói rằng một tư tưởng, một lời nói, một hành động là “sai” cũng giống như bảo các người đừng làm điều đó. Giống như cấm các người làm điều đó.

Nếu cấm các người sẽ giới hạn các người, như vậy sẽ phủ nhận cái thực tế của các người thực sự là ai, cũng như phủ nhận những cơ hội cho các người sáng tạo và kinh nghiệm chân lý đó. Có người cho rằng Ta đã ban cho các người ý chí Tự Do, nhưng nếu các người không

tuân theo Ta, Ta sẽ tống các người vào địa ngục. Có lẽ các người muốn trêu đùa Thượng Đế.

Tốt! Xin đi vào địa hạt tôi muốn thảo luận: Thiên Đàng và Địa Ngục. Theo tôi hiểu không có gì gọi là Địa Ngục.

Có địa ngục nhưng không phải như các người tưởng. Các người không kinh nghiệm nó vì những lý do đã nêu ra rồi.

Địa Ngục là gì? Đó là kinh nghiệm hậu quả xấu nhất của những chọn lựa, những quyết định và những sáng tạo của các người. Đó là kết quả tự nhiên của bất kỳ tư tưởng nào chối bỏ Ta, hoặc nói là không có liên hệ giữa các người với Ta. Đó là đau khổ các người tự gánh chịu do

tư tưởng sai lầm. Thật ra từ ngữ “tư tưởng sai lầm” cũng không đúng vì không có gì sai lầm cả.

Địa ngục đối nghịch với vui sướng. Đó là không hoàn thành. Nhưng địa ngục không hiện hữu như một địa điểm do các người đã tưởng tượng ra, nơi đó các người bị đốt trong một thứ lửa vô tận hoặc các người sống trong một trạng thái dầy vò vô tận.

Ta làm như vậy với mục đích gì? Ta không cần trừng phạt hay đặt các người vào nơi đau khổ vô tận. Nếu cho rằng cần phải có công lý thì chỉ cần dứt bỏ sự thông công với Ta nơi thiên đàng cũng chưa đủ công lý sao? Đâu có cần sự

trùng phạt đau khổ vô tận.

Ta nói cho các người rõ: Sau khi chết, không có thứ kinh nghiệm nào như vậy cả, các người thường suy diễn không đúng dựa vào sợ hãi.

Tuy nhiên, có một kinh nghiệm cho linh hồn: Buồn, bất toàn, bị ít hơn cái toàn thể.

Bị chia cách với cái vui lớn nhất của Thượng Đế. Sự chia cách này xem như là địa ngục đối với linh hồn các người. Nhưng Ta nói cho các người biết: Ta không tống các người vào đó, Ta cũng không gây ra kinh nghiệm đó cho các người. Các người, chính các người tạo ra kinh nghiệm đó, bất cứ khi nào các người



chối bỏ bản thân, bác bỏ Các Người Thực Sự Là ai và Là Gì. Nhưng ngay kinh nghiệm này cũng không vô tận. Nó không thể như thế vì hoạch định của Ta không để các người phải chia cách Ta mãi mãi.

Quả thế, điều như vậy là một bất khả vì muốn cho biến cố đó xảy ra không những các người phải phủ nhận các người là ai, mà Ta cũng phải làm như vậy. Nhưng Ta không làm như vậy, chỉ cần một người trong các người nắm giữ chân lý về các người, chân lý này tối hậu sẽ thắng.

Nhưng nếu không có địa ngục, có nghĩa tôi có thể làm bất kỳ điều gì tôi

muốn mà không sợ bị trừng phạt?

Có nghĩa các người cần có sợ hãi để giảm bớt hành động không tốt, cần phải có đe dọa để hành động tốt.

Thật ra ai đã đặt ra những qui luật và phép tắc này?

Chính các người đã đặt ra phép tắc, qui luật này. Và các người quyết định các người đã làm tốt ra sao! Bởi vì chính các người quyết định Các Người Thực Sự Là Ai Và Là Gì. Các người là Kẻ Độc Nhất có thể định lượng các người làm tốt đến mức nào.

Không ai khác sẽ phê phán các người vì Thượng Đế không thể phê phán sáng

tạo của chính mình và nói đó là xấu.

Nếu Ta muốn các người hiện hữu và làm mọi chuyện một cách hoàn hảo, Ta sẽ để các người trong môi trường hoàn hảo ngay từ lúc đầu.

Toàn bộ điểm then chốt của tiến trình là: Để cho các người khám phá ra bản thân, sáng tạo ra bản thân các người như các người thực sự là vậy. Đó là linh hồn các người mong ước như vậy. Và các người không thể là thế nếu không có gì cho các người chọn lựa để là gì khác. Vậy Ta có nên trừng phạt các người vì các người đã chọn cái mà Ta đã đặt trước mặt các người? Nếu Ta không muốn cho các người lựa chọn lần thứ

hai, sao Ta lại tạo ra một gì khác đối với cái trước. Đó là câu hỏi các người phải tự đặt cho mình trước khi các người buộc tội Thượng Đế.

Câu trả lời là “yes”, các người có thể làm bất cứ gì các người muốn mà không sợ bị trừng phạt. Tuy nhiên, có lẽ sẽ tốt hơn cho các người nhận thức được hậu quả.

Hậu quả là kết quả, kết quả tự nhiên. Đó không phải là phần thưởng hay trừng phạt. Kết quả chỉ là kết quả. Chúng là cái gì kết thành do tự nhiên thực hành những luật thiên nhiên. Chúng là cái xảy ra bây giờ có thể dự đoán được như là hậu quả của cái đã xảy ra trước đó. Tất cả đời

sống thể chất sinh hoạt theo những định luật thiên nhiên. Một khi đã nhớ lại được những qui luật này và đem ra thực hành các người đã làm chủ được đời sống trên trái đất. Những điều các người nghĩ rằng bị trừng phạt, sự ác hay vận rủi đều do định luật thiên nhiên chi phối hết.

Ngài muốn nói rằng: Nếu tôi biết rõ những qui luật đó và tuân theo tôi sẽ chẳng bao giờ gặp rắc rối nữa.

Các người sẽ chẳng bao giờ chính mình kinh nghiệm bản thân bị lâm vào những tình cảnh bối rối nữa. Các người sẽ không còn mọi lo lắng, mọi nghi ngờ, mọi sợ hãi... và sẽ sống hạnh phúc như Adam và Eva xưa kia. Không phải không

thể chất như những tinh linh trong thế giới tuyệt đối nhưng là các tinh linh trong thân thể ở giới tương đối. Như thế, các người sẽ có tất cả tự do, tất cả vui thú, tất cả an bình và tất cả trí tuệ, hiểu biết và quyền năng của một tinh linh. Các người sẽ là một hiện hữu hoàn hảo. Đó là mục đích của linh hồn các người. Mục tiêu linh hồn là hiện thân trong thân thể để cảm nhận những gì thực sự hiện hữu. Đó là kế hoạch và ý tưởng của Ta. Có nghĩa Ta phải thành tựu nó nơi các người.

Như vậy, khái niệm đó được chuyển thành kinh nghiệm để Ta có thể biết được Bản Thân Ta bằng kinh nghiệm. Những luật của vũ trụ đều do Ta đặt ra. Nó rất

hoàn hảo cho vạn vật. Các người thấy bông tuyết thật hoàn hảo không?

Mô hình, tính chất phức tạp và độc đáo của nó thật tuyệt vời. Đó là điều bí mật. Các người thường ngẩn ngơ trước cái đẹp vĩ đại, kỳ diệu của thiên nhiên. Tất cả sự cân đối của vũ trụ, từ vật to nhất đến hạt nhỏ nhất các người đã nhìn thấy được, cũng còn những điều các người chưa biết vì tính chất phức tạp, liên hệ kỳ lạ trong vũ trụ.

Ông Shakespeare của các người đã nói một cách tuyệt diệu: Hỡi Horatio, những điều trên Trời và dưới Đất còn nhiều hơn những điều người mơ tưởng trong triết lý của người.

Vậy làm sao tôi có thể biết được những luật đó? Làm sao cho tôi học được chúng?

Không phải học mà là nhớ lại.

Làm sao để tôi có thể nhớ lại?

Bắt đầu hãy bắt động!

Hãy yên lặng bên ngoài để thế giới bên trong có thể đem lại ánh sáng cho các người.

Chính cái nội quán này các người cần tìm. Nhưng các người không thể thấy được nó nếu các người đang trầm mình trong thế giới bên ngoài. Vậy hãy tìm vào bên trong càng sâu càng tốt.



Trường hợp nếu không đi vào trong, hãy đi từ trong ra như các người thường làm

với thế giới bên ngoài.

Hãy nhớ tiên đề này: Nếu các người không đi vào, các người đi ra. Hãy đặt lại câu đó cho đúng: Nếu tôi không đi vào, tôi đi ra. Cả cuộc đời các người cứ đi ra. Thật ra các người khỏi cần và không bao giờ cần đi ra. Bởi lẽ không gì các người không thể tự thực hiện được, không gì các người không thể làm được và không gì các người không thể có được. Đây có vẻ như lời hứa cuối của một cái bánh vẽ. Các người muốn Thượng Đế hứa gì khác nữa? Liệu các

người có tin Ta nếu Ta hứa ít hơn? Thật lạ lùng, qua hàng ngàn năm con người đã không tin vào những lời hứa của Thượng Đế. Có thể những lời hứa quá đẹp để con người có thể tin được. Từ đó, các người chọn một lời hứa kém hơn một tình yêu thương kém hơn.

Lời hứa cao nhất của Thượng Đế dựa trên tình thương yêu vô bờ bến nhưng các người không thể nào hiểu được lời hứa hoàn hảo như thế. Thành ra, các người không thể tin ngay cả bản thân các người. Không tin tất cả những điều này có nghĩa không tin Thượng Đế. Bởi lẽ nếu tin vào Thượng Đế sẽ đưa tới tin nơi món quà vĩ đại nhất của Thượng Đế: Tình yêu vô điều kiện và lời hứa lớn nhất của

Thượng Đế:

Khả năng vô hạn.

Tôi có thể ngắt lời Ngài ở đây không?  
Tôi ghét phải ngắt lời Thượng Đế khi Ngài đang thuyết giảng...nhưng tôi đã được nghe cái khả năng vô hạn này trước rồi, nó chẳng ăn khớp chút nào với kinh nghiệm con người.

Thôi, tạm quên đi những khó khăn con người bình thường gặp phải, còn những thử thách những người bẩm sinh đã bị giới hạn về thần trí và thể chất thì sao? Khả năng của họ có vô hạn không?

Các người đã viết như vậy ngay trong chính Thánh Kinh của các người.

Hãy cho tôi một ví dụ.

Hãy đọc lại các người đã viết ra sao nơi Genesis (Sáng Thế kỷ), chapter 11, verse 6 trong thánh kinh các người đã viết: “Hãy coi tất cả mọi người là một, cùng có một ngôn ngữ.

Con người không bị hạn chế trong những việc tưởng tượng sẽ làm

Đúng, nhưng liệu các người có thể tin điều đó không? Chưa có câu trả lời đối với những người yếu đuối, tàn tật, bán thân bất toại, những người bị giới hạn? Các người tưởng rằng họ bị giới hạn chớ không phải tự do lựa chọn à? Các người tưởng rằng linh hồn gặp những thử thách của cuộc đời do ngẫu nhiên sao? Có phải

do các người tưởng tượng ra không?

Ngài nói rằng một linh hồn chọn trước kiếp sống mà nó sẽ kinh nghiệm sao?

Không, nếu như vậy sẽ làm hư mục đích của sự thử thách.

Mục đích là tạo ra kinh nghiệm đối với bản thân vào thời gian vinh quang nhất trong hiện tại. Do đó, các người không chọn trước kiếp sống mà các người sẽ kinh nghiệm. Tuy nhiên, các người có thể lựa những người, hoàn cảnh, thử thách, chương ngại, cơ hội và những chọn lựa để tạo ra kinh nghiệm của các người.

Khả năng của các người là vô biên

trong tất cả những điều các người chọn để làm.

Đừng nghĩ rằng một linh hồn hiện thân vào một thân thể là bị giới hạn, chưa đạt tới hoàn hảo bởi vì các người không biết linh hồn đang muốn làm gì. Các người không biết chương trình của linh hồn, các người mù mờ về dự tính của nó.

Bởi thế, hãy chúc lành cho mọi người trong mọi điều kiện và hãy tạ ơn. Làm vậy các người xác nhận sự sáng tạo hoàn hảo của Thượng Đế, và đặt niềm tin vào đó. Thật ra không có gì xảy ra do may rủi hay trùng hợp trong giới của Thượng Đế. Nếu một bông tuyết có thể tuyệt mỹ trong mô hình của nó, nhiều điều bất ngờ, kỳ

điều cũng xảy đến trong cuộc đời.

Nhưng Jesus đã chữa lành cho những người bệnh.

Tại sao Jesus phải chữa cho họ nếu điều kiện của họ hoàn hảo đến như vậy? Jesus không chữa cho người ta lành bệnh do vì ông thấy những điều kiện của họ là bất

hảo.

Jesus đã chữa cho những người đó được lành bệnh bởi Ngài thấy rằng những linh hồn đó yêu cầu được chữa lành như một phần tiến trình của họ. Jesus thấy sự toàn hảo của tiến trình. Ngài nhận rõ và hiểu ý định của linh hồn.

Nếu Jesus cảm thấy tất cả các bệnh, tâm thần hay thể chất là biểu hiệu của bất hảo, thì Ngài sẽ chẳng chữa lành cho mọi người trên hành tinh này cùng một lần sao? Các người nghi ngờ rằng Jesus không làm được như vậy sao?

Không. Tôi tin Jesus làm được.

Tốt. Tại sao Jesus lại không làm? Tại sao Jesus lại chọn lựa để một số người chịu đau khổ và để một số người được chữa lành?

Cũng nhân về vấn đề này, tại sao Thượng Đế lại để cho có đau khổ trong cuộc đời?

Có toàn hảo trong tiến trình. Tất cả



đời sống đều phát xuất từ sự chọn lựa. Ta không thể can thiệp, chắt vắn hay buộc tội sự chọn lựa của các người. Thích hợp nhất là quan sát và làm bất cứ gì có thể làm được để tiếp tay với linh hồn trong sự quyết định và tìm kiếm một chọn lựa cao hơn. Hãy chú tâm vào sự chọn lựa của người khác nhưng đừng phê phán. Hãy biết rằng sự chọn lựa của họ là toàn hảo trong lúc này, tuy nhiên hãy sẵn sàng để giúp họ tìm một chọn lựa mới, chọn lựa cao hơn. Hãy hiệp thông với những mục tiêu của linh hồn. Đó là điều Jesus đã làm với những người Ngài đã chữa bệnh. Jesus đã chữa lành tất cả những ai tới với Ngài hoặc nhờ những người khác cầu khẩn dùm. Jesus không chữa bệnh

bừa bãi vì làm vậy sẽ vi phạm vào luật  
thiên liêng của vũ trụ. Hãy để mỗi linh  
hồn đi đường của nó.

Như vậy không lẽ chúng tôi không  
được giúp ai cả nếu không có yêu cầu?

Chắc chắn là không.

Như vậy chúng tôi sẽ không thể giúp  
những kẻ chết đói tại Ấn Độ, hoặc giúp  
những người bị hành hạ tại Châu Phi  
hoặc những người nghèo bị chà đạp mọi  
nơi. Tất cả những cố gắng nhân đạo sẽ  
mất đi, tất cả những việc phước thiện sẽ  
bị cấm đoán. Chúng tôi phải chờ một  
người ngỏ lời van xin chúng tôi trong  
cơn tuyệt vọng sao? Hoặc chờ cả một  
quốc gia van nài giúp đỡ trước khi chúng

tôi được phép làm một việc thật rõ ràng.

Như các người thấy đó: Câu hỏi tự nó trả lời. Nếu một điều rõ ràng là đúng thì hãy làm đi.

Nhưng cần phải cân nhắc thật cẩn thận về cái mà các người gọi là “đúng” hay “sai”

Một điều chỉ đúng hay sai do các người nói như vậy, trong bản chất chẳng có điều gì đúng hay sai.

Vậy sao?

“Đúng” hay “sai” không phải là một điều kiện nội tại trong bản chất, đó là phê phán chủ quan của từng cá nhân. Từ những phê phán chủ quan các người tạo

ra bản ngã qua những giá trị cá nhân để chứng minh Các Người Là Ai? Thế giới hiện hữu như bây giờ để các người có thể phê phán như vậy. Nếu thế giới hiện hữu trong những điều kiện hoàn hảo, cái tiền đề để cấu tạo Bản Ngã sẽ chấm dứt.

Nghề luật sư sẽ chấm dứt ngay ngày mai nếu không còn tố tụng.

Nghề bác sĩ sẽ chấm dứt ngay ngày mai nếu chẳng còn bệnh tật.

Và nghề của Thượng Đế cũng chấm dứt ngay ngày mai nếu chẳng còn vấn đề nào nữa?

Chính xác vậy! Các người đã nói điều

đó một cách hoàn hảo. Chúng ta sẽ hết tạo tác nếu chẳng còn gì để sáng tạo. Tất cả chúng ta có một quyền lợi chắc chắn bất di bất dịch để giữ cuộc chơi tiếp tục. Giống như chúng ta nói muốn giải quyết mọi vấn đề nhưng không dám giải quyết tất cả vì nếu thế chẳng còn gì để làm nữa. Các cộng đồng tôn giáo thường quan niệm rằng chỉ có chính ý niệm của họ về con đường độc nhất đi tới Thượng Đế.

Nếu Ta nói với các người : Các người là Thượng Đế, các tôn giáo còn gì để nói nữa?

Nếu bảo rằng các người được chữa lành, y khoa còn gì để làm nữa? Nếu nói rằng các người sống trong hòa bình, còn

gì cho những người thương thảo hòa bình. Nếu cho rằng thế giới được định rồi, còn gì cho thế giới nữa.

Có phải Ngài muốn nói rằng: Thế giới mãi mãi có vấn đề? Có phải Ngài muốn nói rằng Ngài thực sự muốn cho nó như vậy.

Ta nói rằng thế giới hiện như vậy theo lối nó đang hiện hữu giống như mô hình bông tuyết đang hiện hữu. Các người đã tạo ra nó như vậy cũng như các người đã tạo ra đời sống như vậy. Điều các người muốn là điều Ta muốn. Ngày các người muốn chấm dứt đói khát sẽ không còn đói khát nữa. Ta đã trao cho các người tất cả những tài nguyên để làm chuyện

đó.

Các người có đầy đủ phương tiện để chọn lựa điều đó nhưng các người không làm vì các người không thể làm. Các người than van rằng không thể tìm cách giải quyết có 40.000 người chết đói trong một ngày nhưng lại đưa vào 50.000 người trong một ngày để bắt đầu cuộc sống mới. Các người cho rằng đây là tình yêu và theo kế hoạch của Thượng Đế. Có phải vậy không? Thật ra thế giới hiện hữu theo lối hiện tại vì các người đã chọn lựa cho nó như thế. Các người đang hủy hoại môi trường sống của thế giới có phương pháp hẳn hoi.

Sau đó, lại trút trách nhiệm cho thiên

nhiên, Thượng Đế đã tạo ra. Như vậy các người đã tự lường gạt chính mình. Thật sự, không có gì hiền lành bằng thiên nhiên, và cũng không có gì ác độc đối với thiên nhiên như con người. Tuy nhiên, các người thường tránh né trách nhiệm đối với thiên nhiên và cho rằng không phải lỗi của các người. Đây không phải chuyện lỗi phải mà do chọn lựa. Các người có thể chọn lựa chấm dứt mưa rừng ngày mai. Các người có thể chọn lựa để ngừng phá hủy lớp khí quyển bao quanh hành tinh của các người. Các người có thể chọn lựa để không làm hại hệ thống sinh thái của địa cầu. Nhưng liệu các người có sẽ làm không? Cũng vậy, các người có thể chấm dứt mọi



chiến tranh ngay ngày mai nếu các người đồng ý không còn giết hại lẫn nhau. Ta sẽ không làm cho các người điều gì nếu các người không tự làm cho mình. Đó là luật cũng như lời của các nhà tiên tri.

Thế giới ở trong tình trạng hiện tại do các người. (không quyết định tức là quyết định). Địa cầu như trạng thái hiện nay do những sự chọn lựa hay không chọn lựa của các người.

Nhưng tôi đâu có chọn lựa để chiếc xe cam nhông đâm vào tôi, để thằng ăn cắp móc hầu bao của tôi, để thằng khùng nó hăm hiếp tôi?

Những sự việc xảy ra đều có nguyên nhân của nó. Chẳng hạn như tạo ra nơi

thằng ăn cắp cái nhu cầu ham muốn ăn cắp. Tạo ra ý thức làm cho sự hăm hiếp có thể xảy ra. Chỉ khi nào các người nhìn thấy nơi nội tâm cái nguyên nhân gây ra tội lỗi, các người mới bắt đầu sửa chữa những điều kiện đã làm cho tội lỗi xảy ra.

Hãy cho người đói ăn, cho người nghèo phẩm giá, tạo những cơ hội cho những người không may mắn, đừng làm tổn thương tự ái người khác, hãy gạt bỏ những hạn chế vô nghĩa về đức tính. Đồng thời, hãy giúp cho những người khác hiểu thấu cái kỳ diệu về đức tính và hướng nó đến toàn thiện.

Hãy làm những điều đó rồi các người

sẽ đi được quãng đường dài trên đường  
gấp

Thượng Đế và sẽ chấm dứt vĩnh viễn  
ăn cắp và hãm hiếp. Còn việc gọi là “tai  
nạn” như chiếc xe tải đâm vào, viên gạch  
từ trên trời rơi xuống v.v...Ta bảo thật  
hãy học cách chào mừng những bất ngờ  
đó như một phần nhỏ của một tấm thảm  
họa. Các người đã tới đây để phác họa  
một kế hoạch cá nhân để tự cứu mình.  
Tuy nhiên, sự cứu rỗi này không phải tự  
cứu mình khỏi những cạm bẫy của ác quỷ  
(và cũng chẳng có gì gọi là ác quỷ hay  
địa ngục). Các người sẽ tự cứu mình  
khỏi sự lãng quên của bất thành đạt. Các  
người không thể thua hay thất bại trong  
trận chiến này. Thật ra đây không phải là

một trận chiến mà là một tiến trình. Tiến trình cũng không hẳn là đấu tranh như một số tôn giáo thường nghĩ. Tai nạn xảy ra vì chúng xảy ra, các người cho rằng đó là bất hạnh nhưng có thể không như vậy đối với chương trình làm việc của linh hồn.

Thật ra: Không có điều gì trùng hợp hay ngẫu nhiên hết, mỗi biến cố, sự việc gửi tới cho bản thân để các người tự sáng tạo và kinh nghiệm Các Người Là Ai? Tất cả các vị Sư đều biết điều đó nên họ rất bình tâm trước những biến cố gay cồn nhất trong cuộc đời. Chẳng hạn như tâm của Jesus không bị xáo trộn bởi sự đóng đinh trên

Thập Giá. Jesus có thể bỏ đi nhưng Jesus đã không làm. Jesus để cho mình bị đóng đinh trên Thập Giá để cứu rỗi biết bao linh hồn.

Jesus nói: Hãy nhìn coi Ta có thể làm gì? Các người cũng sẽ làm được như vậy vì các người là những thiên thần của Thượng Đế. Tuy thế các người không tin, và nếu không tin nơi các người, hãy tin ở Ta. Lòng từ bi của Jesus cao tới mức Ngài van nài được hành sử như thế để tác động trên toàn thế giới sứ mạng mọi con người đều về Trời (hoàn thành bản ngã). Nếu không làm theo cách khác hãy làm theo Jesus, thắng đau khổ và cái chết.

Triết lý lớn nhất của Ki Tô giáo cho rằng: Không phải các người sẽ có một đời sống vĩnh cửu, sẽ là con cái của Thượng Đế, sẽ có bất kỳ điều gì các người yêu cầu, mà là các người Đang Có. Quan trọng các người phải: Biết điều đó.

Nên nhớ các người là kẻ sáng tạo ra thực tế của các người. Đời sống sẽ như con đường trong đầu các người nghĩ vì ý nghĩ đưa đến sự hiện hữu. Đây là bước đầu trong sáng tạo. Thượng Đế Cha là tư tưởng. Tư Tưởng của các người là vị Cha sinh ra mọi vật. Đây là một trong những luật chúng ta cần nhớ lại.

Vâng. Ngài có thể chỉ cho tôi những

luật khác?

Ta đã chỉ cho các người nhiều lần rồi, rất nhiều lần từ khai thiên lập địa, Ta đã gửi tới hết vị Sur này đến vị Sur khác nhưng các người không chịu nghe lại còn sát hại họ nữa.

Nhưng tại sao chúng tôi lại làm thế, tại sao chúng tôi lại làm nhục hay giết họ?

Tại sao?

Bởi vì họ chống lại mọi tư tưởng của các người chối bỏ Thượng Đế. Và các người cũng phải chối bỏ Ta nếu các người tự chối bỏ mình.

Tại sao tôi lại muốn chối bỏ Ngài hay

tôi?

Vì các người sợ. Có lẽ những lời hứa của Ta quá tốt đẹp để có thể tin là sự thật. Vì thiếu niềm tin nên các người tự thu mình thành những tinh linh bám víu vào sợ hãi, sống trong lo sợ, đáng lẽ ra nên sống trong tình yêu, quyền năng và dung thứ. Các người sống trong sợ hãi và cái sợ lớn nhất của các người là lời hứa cao cả nhất của

Ta có thể là sự lương gạt lớn nhất trên Trời đối với các người.

Các người cho rằng: Những lời hứa của Thượng Đế đem lại quyền năng và tình yêu cho các người: Phải là lời dối gạt giả tạo của ác quỷ. Các người nghĩ



rằng Thượng Đế không bao giờ có lời hứa tốt như vậy, chỉ có ác quỷ mà thôi.

Ác quỷ dùng lời hứa tốt đẹp đó để lôi cuốn các người chối bỏ bản chất thật của Thượng Đế, một đấng thật đáng sợ, phê phán, ganh ghét, thù hận và hay trừng phạt. Tức các người đã gán những tính chất ác quỷ cho Thượng Đế để tự thuyết phục mình đừng chấp nhận những lời hứa tốt đẹp của đấng sáng tạo, Thượng Đế của bản ngã. Đó là sức mạnh của sợ hãi.

Tôi đang cố gắng tổng cái sợ hãi đi. Ngài có thể nêu lại cho tôi thêm về các Luật?

Luật thứ nhất: Các người có thể hiện hữu, làm hay có bất cứ gì các người có

thể tưởng tượng được.

Luật thứ hai: Các người thu hút những gì các người sợ.

Tại sao lại vậy? Tình cảm là một quyền năng nó thu hút. Cái mà các người sợ nhiều, các người sẽ kinh nghiệm nó. Một con vật, các người cho là ở một đời sống thấp hơn ( nhưng con vật hành động liêm chính và tốt hơn con người ) biết ngay tức khắc các người sợ nó.

Tình cảm là năng lực đang chuyển động. Khi các người chuyển động đủ năng lực, các người đã tạo ra vật chất. Nếu các người vận dụng năng lực đủ lâu theo một cách nào đó, các người sẽ tạo ra vật chất.

Tất cả các vị Sư đều hiểu luật này. Đó là sự biến chất của toàn vũ trụ. Đó là bí quyết của đời sống. Tư tưởng là năng lực thanh tịnh. Tất cả tư tưởng các người đã có, đang có và sẽ có đều sáng tạo. Năng lực của tư tưởng không bao giờ chết đi. Nó rời khỏi các người và đi vào vũ trụ, tỏa ra mãi mãi. Một tư tưởng là vĩnh cửu. Tất cả những tư tưởng gặp nhau, chéo qua chéo lại tụ lại thành một khối năng lực phức tạp, thật đẹp và không bao giờ thay đổi. Những năng lực giống nhau thu hút nhau, cứ như vậy năng lực đủ lớn để tạo thành vật chất tức là vật chất được thành hình từ năng lực thanh tịnh. Khi năng lực tạo thành vật chất sẽ ở trong thế giới thời gian rất lâu dài. Tuy nhiên, vật

chất này sẽ bị phá vỡ nếu có những năng lực khác chống lại.

Khi bị phá vỡ, vật chất sẽ phóng ra năng lực thô đã tạo thành nó. Như vậy, các người sẽ hiểu thêm câu: Khi có hai hay nhiều người hợp lại Nhân Danh Ta, có công dụng như thế nào! Nếu cả xã hội cùng nghĩ theo một hướng sẽ tạo ra những việc kỳ lạ.

Giả như: Một xã hội luôn luôn sống trong sợ hãi sẽ không thể tránh được sản xuất ra được những hình thể có thể làm sợ hãi nhiều nhất. Cũng vậy, những cộng đồng hay giáo đoàn lớn thường có sức mạnh tạo ra những phép huyền diệu nhờ vào tư tưởng kết hợp còn gọi đồng cầu

nguyện.

Cần nói thêm: Ngay cả những cá nhân, nếu tư tưởng của họ (cầu nguyện, hy vọng, ước mong, mộng mơ, sợ hãi) mạnh một cách kỳ lạ sẽ tạo ra những kết quả đó.

Jesus đã từng làm những việc đó. Jesus hiểu cách vận dụng năng lực và vật chất, cách sắp xếp chúng lại, cách phân phối và kiểm soát chúng. Nhiều vị Sư đã biết điều này. Các người cũng có thể biết điều này ngay bây giờ. Đó là cái biết Adam và Eva cùng tham dự.

Trước khi hai người đó hiểu được điều này, chẳng có gì có thể gọi là cuộc đời như các người biết hiện nay. Adame

và Eva được coi như những người nam và nữ đầu tiên là Cha và Mẹ của kinh nghiệm của các người. Thật ra sự sa ngã của Adam lại làm cho nhân loại hết cô đơn. Vì nếu không có sự kiện đó, thế giới tương đối này sẽ không hiện hữu. Hành động Adam và Eva xưa kia không phải là một tội lỗi nguyên thủy mà thực ra lại là khoái lạc đầu tiên. Tự đáy lòng các người phải cảm tạ họ vì là người đầu tiên chọn lựa “sai”. Adam và Eva đã sinh ra khả năng có thể làm bất kỳ chọn lựa nào. Trong thần thoại, các người đã buộc tội Eva rất “xấu”, đã làm duyên dáng để cám dỗ Adam ăn quả táo để biết thiện và ác. Từ đó, các người đặt ra những chuyện nam nữ sa ngã và quan

niệm không đúng về tình dục.

Điều các người sợ nhất sẽ gây ra tai họa cho các người nhiều nhất. Sợ hãi sẽ làm cho các người như một khối nam châm thu hút sắt. Tất cả Kinh Thánh của các người đều nói rõ ràng:

Đừng Sợ! Các người tưởng đây là một ngẫu nhiên sao? Những luật thật đơn giản:

1/ Tư Tưởng là sáng tạo.

2/ Sợ Hãi thu hút năng lực đồng tính.

3/ Chỉ có Tình Yêu.

Làm sao chỉ có tình yêu nếu sợ hãi thu hút năng lực đồng tính. Tình yêu là thực

tế tối hậu. Chỉ có nó. Nó là tất cả. Cảm thấy tình yêu là kinh nghiệm về Thượng Đế của các người. Thế giới tương đối đã được tạo ra để Ta có thể kinh nghiệm chính Ta.

Theo đó, thế giới tương đối được tạo ra để Ta và các người tự biết chúng ta bằng kinh nghiệm.

Từ đó, Thượng Đế cũng đã trù liệu tạo ra thêm gì nữa khác với chính Ngài (mặc dù theo đúng nghĩa, điều này bất khả vì Thượng Đế gồm tất cả những gì hiện là). Khi tạo “thêm gì nữa” Ta đã sản xuất ra một môi trường trong đó các người có thể chọn lựa là Thượng Đế, chứ không phải được bảo rằng các người



là Thượng Đế. Môi trường trong đó, các người có thể kinh nghiệm Thượng Đế như một hành động sáng tạo chứ không phải một khái niệm, trong đó cái đèn cây nhỏ bé trước mặt trời, cái linh hồn nhỏ bé nhất, có thể biết được nó là ánh sáng. Sự hãi là đầu kia của Tình Yêu. Đó là cái phân cực khởi thủy. Khi tạo ra thế giới tương đối, trước hết Ta đã tạo ra cái đối nghịch với chính Ta.

Trong thế giới hiện hữu chỉ có hai tư tưởng: Sự Hãi và Tình Yêu. Tư tưởng bắt đầu từ đâu sẽ sinh ra vật chất từ đó. Những vị Sư đã từng đi qua hành tinh này đã khám phá ra cái bí mật của thế giới tương đối và không chấp nhận tính thực tế của nó.

Tóm lại, những vị Sư chỉ chọn lựa tình yêu trong mọi lúc, trong mọi thời, trong mọi hoàn cảnh ngay cả khi họ bị đàn áp hay hành hình. Điều này rất khó hiểu cho các người, nơi gương còn khó hơn nữa. Thượng Đế đã dùng đủ mọi cách để phô bày Chân Lý của Ngài cho các người qua rất nhiều thời đại với nhiều hình ảnh, hành động, ngôn từ, sự kiện, sách báo v.v... Trong mọi lúc nhưng các người đã không nghe. Đến bây giờ, nơi cuốn sách này các người lại hỏi Thượng Đế những vấn đề này nữa. Câu hỏi này Ta đã trả lời biết bao nhiêu lần trong bao nhiêu cách qua biết bao nhiêu thời đại.

Tuy nhiên Ta vẫn trả lời cho các người ngay bây giờ trong cuốn sách này. Các người nghĩ rằng cái gì đã đưa các người đến tài liệu này? Tại sao các người đang cầm cuốn sách này trên tay? Các người tưởng rằng Ta không biết Ta đang làm gì sao? Không có sự trùng hợp trong vũ trụ.

Thật ra Ta đã nghe tiếng khóc trong tim của các người. Ta đã thấy linh hồn các người đang tìm kiếm gì? Ta biết các người đã ao ước chân lý biết bao? Trong đau khổ và sung sướng các người đã tìm kiếm và khẩn cầu Ta.

Vì thế: Nơi đây, Ta đang làm việc đó bằng những lời rõ ràng tới mức các

người không thể hiểu lắm, bằng ngôn từ đơn giản tới mức các người không thể nhầm lẫn, bằng văn từ thông dụng tới mức các người không thể không hiểu.

Như vậy, hãy hỏi Ta tất cả những gì các người muốn. Ta sẽ trả lời tất cả cho các người. Nên nhớ, cuốn sách không phải phương tiện độc nhất trả lời câu hỏi cho các người. Hãy quan sát sự kỳ diệu của thiên nhiên và những sự kiện chung quanh các người. Ta đã gửi những truyền thông này cho các người nếu các người lắng tai nghe

Ta. Ta sẽ tới với các người nếu các người mời Ta để các người hiểu rằng “Ta vẫn luôn ở đây. Luôn luôn ”

Xin Ngài hãy chỉ đường cho tôi. Tôi đã dành cả cuộc đời để đi tìm con đường tới Thượng Đế.

Ta biết. Và nay đã tìm được.

Tôi không thể tin được. Có vẻ hình như Ngài ngồi đây và viết những hàng này cho tôi.

Ngài đang làm như vậy. Chuyện này chẳng có vẻ gì giống như truyền thông với Thượng Đế.

Người muốn có kèn và trống hơ? Để Ta coi có thể nào dàn xếp được không?

Tôi sợ rằng cũng có những kẻ gọi cuốn sách này là phi lý, vô bổ.

Nếu các người nghĩ rằng: Thượng Đế chỉ có thể biểu lộ một cách độc nhất trong đời sống các người thì rất nguy hiểm. Nó làm cho các người ngừng nhìn Thượng Đế ở khắp mọi nơi. Nếu nghĩ rằng Thượng Đế chỉ có một tượng hình, một lời nói, một hành động thì các người sẽ không thấy được Ta. Các người sẽ dùng cả cuộc đời đi tìm Thượng Đế nhưng không thấy được vì các người cứ đi tìm Bà trong khi Thượng Đế là Ông.

Đã có lời nói rằng: Nếu các người không thấy Thượng Đế ở cả nơi trần tục lẫn nơi cao thâm, các người đã thiếu một nửa.

Đó là một chân lý vĩ đại. Thượng Đế

ở tất cả mọi nơi, buồn rầu, cười vui, chua chát và ngọt ngào.

Ngày xưa, đã có lần tôi viết cuốn sách: Thượng Đế là một bánh Sandwich nhồi xúc xích Ý salami.

Cuốn sách này cực hay, Ta đã gọi hứng cho người nhưng tại sao rồi lại không viết?

Nó có vẻ như nhạo báng hay phạm thượng một cách khủng khiếp.

Người nói phạm thượng một cách thích thú? Từ đâu tạo cho người cái ý niệm Thượng Đế chỉ là tôn quý? Thượng Đế là cái cao và cái thấp, cái nóng và cái lạnh, cái phải và cái trái, cái tôn quý

và cái bất kính.

Các người tưởng rằng Thượng Đế không cười được sao? Các người tưởng rằng Ta không khoái một chuyện hài hước sao? Kiến thức các người tưởng rằng Ta không có đùa giỡn, hài hước (humour).

Ta nói thật, Thượng Đế sáng chế ra hài hước (humour). Khi nói với Ta, các người phải nói với giọng quy lụy sao? Có phải tiếng Lóng và những lời thô tục là ngoài phạm vi hiểu biết của Ta? Các người có thể nói với Ta như nói với những người bạn thân nhất của các người. Các người tưởng rằng có những hành động, hoàn cảnh, âm thanh mà Ta



chưa từng biết hay từng nghe sao? Các người nghĩ rằng: Ta ghét thứ này và thích thứ kia sao?

Ta bảo thật: Ta không ghét gì cả, không có gì làm Ta ghê gớm.

Đó là đời sống! Đời sống là một món quà tặng, là một kho tàng không thể mô tả được, là cái thiêng liêng trong những cái thiêng liêng. Ta là đời sống vì bản chất của

Ta là đời sống. Toàn thể vũ trụ đều có thiên mệnh. Không có gì hiện hữu mà không có một lý do đã được Thượng Đế hiểu và chấp nhận.

Làm sao có thể thế được? Vậy cái ác

mà con người đã tạo ra thì sao?

Bất kể vật gì, tư tưởng nào, biến cố và kinh nghiệm ra sao đều nằm trong kế hoạch của Thượng Đế. Thượng Đế cho các người được tạo ra Bất kể vật gì, tư tưởng nào, biến cố và kinh nghiệm ra sao đều nằm trong kế hoạch của Thượng Đế. Thượng Đế cho các người được tạo ra bất cứ gì, tất cả mọi thứ, tất cả những gì các người muốn.

Trong cái tự do này tiềm ẩn cái kinh nghiệm Thượng Đế là Thượng Đế. Từ đó, Ta đã tạo ra các người và cả cuộc đời. Cái mà các người gọi là Ác, Ta cũng yêu nó vì qua nó các người mới biết được Thiện. Qua Ác Quỷ các người

mới biết được Thượng Đế. Ta không yêu “tốt” nhiều hơn xấu.

Hitler đã lên Trời. Khi các người hiểu được điều này các người sẽ hiểu được Thượng Đế.

Nhưng tôi đã được giáo huấn để tin rằng có hiện hữu tốt và xấu, rằng đúng và sai là đối nghịch, rằng có điều oke, không alright, không thể chấp nhận dưới nhãn quang của Thượng Đế.

Tất cả mọi vật đều có thể chấp nhận được dưới mắt của Thượng Đế bởi lẽ làm sao Thượng Đế có thể không chấp nhận cái hiện là?

Loại bỏ một vật là phủ nhận nó hiện

hữu, cho rằng không oke tức nói nó không phải một phần của Ta và điều này thì bất khả. Tuy vậy, các người hãy cứ giữ lấy những tin tưởng và hãy trung thành với những giá trị của các người, những giá trị này có thể do cha mẹ các người truyền lại kinh nghiệm cho các người.

Tuy nhiên, hãy khảo sát chúng từng cái một, coi từng sự việc một, giống như đừng tháo dỡ cả cái nhà mà hãy thay thế từng viên gạch đã bị bể không còn giữ được cấu trúc nhà nữa.

Những ý niệm về đúng hay sai của các người chỉ là những ý niệm. Chúng là những tư tưởng tạo ra hình thể và bản

chất các người là ai. Chỉ có một lý do độc nhất để thay đổi bất cứ một gì, chỉ có một mục tiêu độc nhất khi sửa đổi: Đó là khi các người không thỏa mãn với Các Người Là Ai? Chỉ có các người mới biết các người có vui sướng không? Chỉ có các người mới có thể nói về cuộc đời: “Đây là những sáng tạo, con của Ta. Ta rất thích nó” Nếu những giá trị phục vụ cho các người hãy giữ lấy nó, hãy tranh đấu và tranh luận bảo vệ chúng. Nên nhớ, hãy tranh đấu bằng cách nào để không làm hại một ai. Làm hại không phải phương thuốc để chữa lành.

Ngài nói là: Hãy giữ những giá trị của các người và lại cũng nói: Những giá trị của chúng tôi đều sai. Xin giải thích giúp tôi?

Ta chưa từng nói những giá trị của các người là sai hay cũng chẳng công nhận chúng đúng.

Tất cả chỉ là những phê phán! Phần lớn những định giá, phê phán không phải do các người quyết định. Nó tới từ một nguồn khác, có thể do ảnh hưởng của cha mẹ, thầy cô, sử gia, chính trị gia v.v... Phải coi chừng những định kiến, phê phán về giá trị của các người dựa vào kinh nghiệm của người khác. Nếu có một gì có thể gọi là tội thì chính đó là một

tội. Để cho chính mình trở thành hiện như bây giờ do kinh nghiệm của những kẻ khác. Đó là tội mà các người đã phạm. Tất cả các người không dựa vào kinh nghiệm của chính mình nhưng chấp nhận kinh nghiệm người khác như là Phúc Âm, đến khi gặp kinh nghiệm thực của chính mình, các người lại bỏ đi và chấp nhận kinh nghiệm của người khác. Nếu các người đừng làm thế, các người đã có một kinh nghiệm hoàn toàn khác hẳn. Một kinh nghiệm có thể làm cho vị thầy đầu tiên hoặc nguồn gốc thành ra sai.

Trong hầu hết các trường hợp, các người không muốn để cho cha mẹ, thầy cô, tôn giáo, tập quán, sách Thánh Kinh là sai nên các người chối bỏ kinh nghiệm

của chính mình để thiên về điều các người đã được chỉ phải suy nghĩ như vậy là đúng. Ta chứng minh điều này thật dễ đối với đức tính của con người. Mọi người đều biết về đức tính là kinh nghiệm độc nhất về tình yêu cao nhất, kích thích nhất, mạnh mẽ nhất, hồ hởi nhất, tân tạo nhất, tăng cường nhất, khẳng định nhất, thân mật nhất, hợp nhất nhất, là kinh nghiệm thể chất tái tạo nhất mà con người có khả năng thực hiện.

Sau khi phát giác như vậy bằng kinh nghiệm, các người lại chấp nhận những định kiến, phê phán, ý kiến quan điểm đức tính của những người khác. Những quan điểm, phê phán, ý kiến này đã đi ngược lại kinh nghiệm của chính các



người nhưng vì các người sợ phải cho thầy, cô giáo là người sai nên các người tự thuyết phục mình rằng kinh nghiệm của mình sai. Kết quả các người đã không cảm nhận được sự thật của vấn đề với những hậu quả nghiêm trọng.

Đối với tiền bạc các người suy luận cũng thế, các người cảm thấy khoái khi nhận tiền cũng như tiêu tiền, điều này chẳng có gì xấu, ác hay sai trái cả nhưng các người lại dựa vào kinh nghiệm của kẻ khác cho rằng tiền bạc là xấu xa. Khi chấp nhận chân lý này, các người tạo ra những tư tưởng đẩy tiền bạc ra xa vì cho rằng thu hút tiền bạc là điều xấu xa, không tốt.

Thật kỳ lạ, các người cũng đã tạo ra một mâu thuẫn như vậy đối với Thượng Đế.

Kinh nghiệm các người cho biết Thượng Đế rất tốt, rất yêu thương nhưng thầy cô, những người khác cho rằng phải sợ Thượng Đế vì Thượng Đế rất công bằng. Các người phải run sợ trước mặt Thượng Đế, các người sẽ khôn khổ khi đối diện công lý của Chúa.

Do đó, các người phải vâng theo những giới răn của Thượng Đế.

Các người được dạy rằng: Thượng Đế giàu lòng từ bi và tha thứ.

Tuy nhiên, nếu các người không xin

tha thứ theo “đúng kiêu” hay các người không tới “đúng lối” của Thượng Đế, lời cầu xin của các người sẽ không được nghe, tiếng khóc của các người sẽ không được lưu ý tới. Thành ra, phần lớn các người dành hết cả tuổi trưởng thành để đi tìm “cái kiêu cách đúng” để hành lễ, để tuân theo và để phục vụ Thượng Đế. Điều buồn cười trong mọi chuyện này là Ta không muốn các người lễ bái, Ta không cần các người tuân theo và các người khỏi cần phục vụ Ta.

Đó là những hành động của các vị vua chúa vị kỷ thời xa xưa đòi hỏi thần dân phải phục vụ họ.

Đó không phải là những đòi hỏi, nhu

cầu, ước mong của Thượng Đế. Thiêng liêng không có nhu cầu Tất cả hiện như là đúng vậy. Tất cả gì hiện như. Theo định nghĩa:

Thiêng liêng không muốn hay không thiếu gì cả.

## CHƯƠNG II

Nếu các người đã chọn lựa để tin một Thượng Đế có thể cần gì đó và trừng phạt những ai không dâng cho mình những nhu cầu, các người đã tin một Thượng Đế bé nhỏ hơn Ta. Không hỏi các con, một lần nữa hãy để Ta trấn an các con bằng văn bản này:

Ta không có nhu cầu. Ta không đòi hỏi

gì hết. Nói như vậy không có nghĩa là Ta không có ước mong.

Ước mong và Nhu Cầu không phải là cùng một loại.

Phần đông các người đã coi hai thứ là một trong đời sống hiện tại.

Ước mong là khởi đầu của sáng tạo. Đó là tư tưởng đầu tiên, một cảm xúc lớn trong linh hồn.

Sau đó, Thượng Đế chọn lựa nên sáng tạo gì tiếp theo. Và ước mong của Thượng Đế là gì?

Trước hết, Ta ước mong được biết và kinh nghiệm chính Ta trong tất cả huy hoàng của Ta, để Ta biết Ta là ai? Trước

khi Ta sáng tạo ra các người và thế giới vũ trụ,

Ta không biết và kinh nghiệm điều đó.

Thứ hai, Ta ước mong các người sẽ biết và kinh nghiệm và kinh nghiệm các người thực sự là ai? Nhờ vào quyền năng Ta đã trao cho các người để sáng tạo và kinh nghiệm chính các người bằng cách nào do các người lựa chọn.

Thứ ba, Ta ước mong cho toàn bộ tiến trình đời sống là một kinh nghiệm vui thú không bao giờ dứt, sáng tạo liên tục, phát triển vô tận và thành đạt hoàn hảo trong mỗi thời gian hiện tại.

Thứ tư: Ta đã đặt ra một hệ thống

hoàn hảo để nhờ đó, các ước mong kia có thể thực hiện được. Hiện nay chúng đang được thực hiện ngay trong khoảng khắc này. Sự khác biệt giữa Ta và các người là Ta biết điều đó.

Thứ năm: Vào lúc các người biết tất cả (thời gian xảy ra chuyện này nơi các người có thể vào bất kỳ lúc nào), các người cũng sẽ cảm nhận được như Ta đã cảm nhận: Luôn luôn, mãi mãi, hoàn toàn vui thú, hoàn toàn yêu thương, hoàn toàn tiếp cận, hoàn toàn chúc lành và hoàn toàn biết ơn.

Đây là năm thái độ của Thượng Đế.

Ta sẽ chỉ cho các người biết cách áp dụng thế nào trong đời sống các người để

tiến tới Thượng Đế tính.

Đời tôi không hoàn hảo, gồm toàn bất hảo. Tôi ước ao với tất cả lòng thành sửa được những bất hảo đó. Tôi ân hận những hành động sai trái, sa ngã của tôi. Chính vì tôi không tự tìm được giải pháp nên tôi chạy đến Ngài.

Ta vui mừng vì người đã tới Ta. Lúc nào Ta cũng ở đây để giúp cho người. Bây giờ

Ta ở đây đây. Người khỏi cần tự mình tìm những giải đáp.

Như vậy chuyện này có vẻ quá ư dễ dàng, cứ việc ngồi đây nói chuyện với Ngài, cả đến việc tưởng tượng Thượng



Đế đang trả lời tôi, như vậy có phải điên rồ không thưa Ngài?

Ta hiểu.

Những tác giả của Thánh Kinh (Bible) xưa kia đều bình thường, còn người thì điên rồ.

Những người viết ra Thánh Kinh đều đã chứng kiến cuộc đời của Chúa Jesus và đã ghi lại trung thành những điều mắt thấy tai nghe.

Nói trật rồi, cần sửa lại. Phần lớn những người viết Tân Ước chưa từng bao giờ gặp hoặc nhìn thấy Chúa Jesus trong suốt cuộc đời họ. Họ sống nhiều năm sau khi Chúa

Jesus đã già biệt trái đất. Nếu có gặp Jesus thành Nazareth ngoài đường phố, họ cũng sẽ chẳng nhận ra được Ngài.

Oh! Như vậy nghĩa là thế nào?

Những người viết ra Thánh Kinh xưa kia là những sử gia giỏi và rất sùng tín. Họ dùng những truyện đã được truyền khẩu để viết lại Thánh Kinh. Thêm vào đó, những “Giáo Hội” bấy giờ cũng ảnh hưởng rất nhiều trong việc thêm bớt về Thánh Kinh. Ngay cả mấy trăm năm sau, khi bản văn gốc sắp sửa được viết ra, một lần nữa hội đồng tối cao của Giáo Hội còn quyết định những học thuyết nào và sự thật nào nên tiết lộ cho giáo dân. Đồng thời, cũng có những Thánh Kinh

khác nữa viết ra bởi những cảm hứng của những người rất bình thường, điền khùng giống như người chẳng hạn.

Có phải Ngài ngụ ý rằng những văn bản này cũng có thể trở thành Kinh Thánh sau này?

Con ơi! Bất cứ gì trong đời sống cũng linh thiêng.

Không! Ta không hàm ý văn bản này lúc nào đó sẽ trở thành Kinh Thánh. Ít ra cũng vài trăm năm nữa hoặc cho đến khi ngôn ngữ trở thành vô dụng. Các người thấy đó, ngôn ngữ rất bị giới hạn. Người ta sẽ cho rằng nếu quả thật Thượng Đế nói chuyện trực tiếp với các người, không lẽ Thượng Đế giống lão hàng xóm

kể bên nhà.

Đáng lẽ phải có một chút trịnh trọng, thần thánh để có hơi hướng của Thượng Đế chớ. Tại sao người lại nghĩ rằng thật là điên rồ khi có thể đối thoại với Thượng Đế.

Người không tin ở cầu nguyện sao?

Có chớ! Nhưng chuyện đó khác. Cầu nguyện đối với tôi xưa nay vẫn chỉ có một chiều.

Tôi cầu và Thượng Đế vẫn bất động.

Thượng Đế chẳng bao giờ đáp lại một lời cầu nguyện sao?

Ồ! Có chớ, nhưng không bao giờ bằng

lời. Ngài thấy đó, biết bao nhiêu chuyện xảy ra trong đời và tôi rất cần lời giải đáp nhưng Thượng Đế chưa từng bao giờ nói với tôi.

Ta hiểu rồi! Nghĩa là Thượng Đế có thể làm đủ mọi chuyện nhưng chỉ không nói được thôi.

Đương nhiên Thượng Đế có thể nói được nếu Ngài muốn.

Nhưng khó có khả năng Thượng Đế muốn nói chuyện với tôi.

Đây là gốc rễ của mọi vấn đề các người kinh nghiệm trong đời sống: Các người tự coi là không xứng đáng cho Thượng Đế nói. Làm sao các người có

thể hy vọng nghe được lời Ta nếu các người nghĩ rằng mình không xứng đáng cho Thượng Đế nói?

Ta nói điều này cho các người rõ: Ta đang làm một việc kỳ diệu vì không những Ta đang nói chuyện với người mà Ta còn đang nói với tất cả những ai cầm cuốn sách này trong tay và đang đọc những hàng chữ này. Ta đang nói với mỗi người ngay lúc này. Ta biết mỗi người đó là ai và ai sẽ tìm đến những dòng chữ này. Ta cũng biết rằng những truyền thông này một số người có khả năng nghe được, một số khác có nghe nhưng không hiểu được.

À! Chuyện này đưa tới chuyện khác:

Tôi đã nghĩ tới việc đem ấn hành tài liệu này trong khi đang được viết.

Ừ! Có chuyện gì là “xấu” trong đó?

Có người sẽ cho rằng tôi “phịa” ra chuyện để cầu lợi chẳng? Làm cho mọi người đều nghi ngờ chẳng? Có phải động cơ của người viết gì đó để kiếm thật nhiều tiền không?

Không! Không phải thế. Tôi đã bắt đầu ghi cuộc đối thoại này với những câu hỏi mong đợi biết bao trong 30 năm để mong cầu trả lời dường nào. Tôi có ý sẽ đưa tất cả thành cuốn sách xuất hiện sau này.

Ý đó là từ Ta.

Từ Ngài?

Phải! Người nghĩ rằng Ta sẽ để tất cả những câu hỏi và trả lời kỳ diệu này bị bỏ phí đi sao?

Có phải vậy không?

Tôi chưa nghĩ đến điều đó. Lúc đầu, tôi chỉ muốn những câu hỏi được trả lời. Tôi chỉ muốn sự thất vọng của tôi chấm dứt, và sự tìm kiếm của tôi kết thúc.

Tốt! Vậy thì hãy ngừng chất vấn những động cơ của các người và hãy bắt tay vào việc.

### CHƯƠNG III

Thật sự tôi có hàng trăm câu hỏi,



chẳng biết bắt đầu từ đâu?

Cứ việc lập một bảng những câu hỏi ngay bây giờ trong lòng mình.

Được rồi! Nhiều câu hỏi có vẻ quá tầm thường xin Ngài đừng cười.

Hãy ngưng tự phê phán mình đi.

Cứ ghi đi.

Vâng ạ! Đây là những câu hỏi mới nảy ra trong đầu tôi.

1. Khi nào đời tôi sẽ lên hương? Cần phải làm gì cho “các đầu mối ăn khớp” với nhau?

Rồi có bao giờ tôi hết đấu tranh không?

2. Khi nào tôi có đủ kinh nghiệm để có thể có được những cuộc giao tiếp thuận lợi? Có cách nào để được hạnh phúc trong những giao tiếp không? Có phải những cuộc giao tiếp thường gây ra thách thức không?

3. Hình như tôi không bao giờ thu đủ tiền bạc trong đời? Có phải số phận tôi cứ phải chật bóp từng xu cho đến hết đời sao? Có cái gì ngăn chặn khả năng tôi thành tựu trong vấn đề này?

4. Tại sao tôi không làm được chuyện tôi muốn làm mà vẫn kiếm được đủ sống?

5. Làm sao giải quyết được vấn đề

sức khỏe của tôi? Tôi đã bị nhiều thứ rồi lại bị thêm về sức khỏe làm sao tôi chịu nổi?

6. Bài học về nghề nghiệp bảo tôi phải học ở đây ra sao? Tôi cần phải nắm vững những gì?

7. Có luân hồi không? Tôi đã sống bao nhiêu kiếp rồi? Trong những kiếp đã qua này, tôi là gì? Nợ tiền kiếp có phải là một thực tế không?

8. Đôi lúc tôi cảm thấy có khả năng linh thị. Khả năng linh thị này có thực hay không?

Tôi thực có khả năng đó không? Những người tự xưng có khả năng linh

thị, có “móc nối với ác quỷ” không?

9. Vừa làm điều thiện vừa lành bệnh để kiếm được nhiều tiền có đúng không? Hay hai chuyện này không thể đi đôi với nhau được?

10. Sex có được (oke) không? Kỳ lạ! phía sau kinh nghiệm này là gì? Có phải Sex chỉ để sinh con đẻ cái như một số tôn giáo thường nói? Có phải muốn thánh thiện hay giác ngộ phải chối bỏ hay chuyển hóa năng lực dục tính? Làm Sex không có tình yêu có được không? Chỉ có cảm giác thể xác có được không?

11. Tại sao Ngài làm cho Sex như một kinh nghiệm khoái tử như vậy, sung sướng như vậy, hạnh phúc như vậy nhưng

chúng tôi cứ phải tránh xa nó càng nhiều càng tốt? Có gì không ổn trong chuyện này?

12. Có đời sống nơi các hành tinh khác không? Có bao giờ họ tới thăm trái đất không?

Hiện nay chúng tôi có bị quan sát không? Có một đời sống ngoài trái đất không? Có Thượng Đế của đời sống đó không? Ngài có phải là Thượng Đế của tất cả vũ trụ không?

13. Những hành tinh khác có xâm chiếm địa cầu không? Có bao giờ Thượng Đế hiện ra cho con người của trái đất thấy được như đã hứa không? Có gì sẽ xảy ra như Nhập Thể Lần Thứ Hai

không? Liệu có sự tận diệt thế giới không? Có một tôn giáo chân thật không? Nếu có thì tôn giáo nào?

Đây là một số câu hỏi của tôi, còn nhiều câu khác nữa giống như ngớ ngẩn, xin Ngài cố gắng giải thích cho tôi?

Tốt! Đừng xin lỗi về những câu hỏi này vì nó đã có biết bao lâu rồi. Nếu các câu hỏi đó quá ngớ ngẩn sẽ không được đặt ra hoài hoài.

Nay Ta trả lời từng câu hỏi một Ta đã đặt ra những Luật trong vũ trụ để các người có thể có thể sáng tạo đúng như các người đã lựa chọn. Không thể nào vi phạm những luật này, cũng không phớt lờ chúng.

Ngay bây giờ, các người đang theo các Luật đó, ngay cả lúc đang đọc những bản văn này. Các người không thể không theo Luật bởi vì chúng là đường lối hoạt động của vạn vật. Các người không thể bước né sang một bên.

Các người không thể tạo tác ngoài chúng. Mỗi giây phút trong cuộc đời, các người đã hoạt động trong vạn vật và tất cả những gì kinh nghiệm, các người đã sáng tạo ra như vậy. Các người đồng hội đồng thuyền với Thượng Đế và chúng ta có cùng một thỏa ước vĩnh cửu. Lời hứa của Ta đối với các người là: Mãi mãi trao cho các người cái mà các người cầu. Cầu là hiệu tiến trình của sự cầu sẽ

được đáp ứng. Ta đã giải thích tiến trình này cho các người rồi, Ta sẽ nói thêm để cho các người hiểu cho rõ ràng.

Các người là một hiện hữu gồm có 3 phần: Thân Thể, Tâm và Tinh Thần.

Các người cũng có thể gọi là: Cái thể chất, cái vô thể chất và cái siêu hình. Đó là ba ngôi một thể linh thiêng và còn nhiều tên khác nữa.

Các người là gì, Ta là cái đó. Ta hiển hiện là ba trong một.

Một số nhà thần học đã gọi đó là: Cha, Con và Thánh Thần (hay thánh linh).

Những triết gia gọi đó là: Cái ID, cái



EGO và cái SUPER EGO.

Khoa học gọi đó là: Năng lực, vật chất và phản vật chất.

Những thi sĩ gọi là: Trí, Tâm và Hồn.

Các tư tưởng thời đại gọi là: Thể Xác, Tâm và Trí Tuệ.

Thời gian của các người được chia ra thành: Quá khứ, hiện tại và tương lai.

Có thể đó cũng là Tiềm Thức, Ý Thức và Siêu Ý Thức.

Không gian cũng vậy, được chia thành: Chỗ này, chỗ kia và khoảng giữa.

Khi cần định nghĩa hay mô tả khoảng giữa này quả thật là khó, khó nắm bắt

được.

Khi các người bắt đầu định nghĩa hoặc mô tả không gian thì không gian trở thành “đây” hay “kia”. Tuy vậy Ta biết khoảng giữa có hiện hữu. Đó là cái khoảng nó đặt

“đây” và “kia” vào vị trí giống hệt như cái hiện tại vĩnh cửu “trước” và “sau” vào vị trí. Ba diện của các người thực ra gồm ba năng lực.

Có thể gọi là: Tư Tưởng, Lời Nói và Hành Động. Cả ba hợp lại tạo ra kết quả, kết quả này được gọi là Cảm Xúc hay Kinh Nghiệm của Linh Hồn. Khi đã biết một số Cảm Xúc này gọi là Ký Ức.

Khi gặp những kỷ niệm, các người cố gắng sắp xếp lại, từ đó các người sẽ nhớ lại

Các Người Thực Sự Là Ai? Tiến trình sáng tạo bắt đầu với tư tưởng một ý niệm, một khái niệm, một hình tượng. Tất cả những gì các người thấy đã từng là một ý niệm của một ai đó, không có gì hiện hữu nơi thế giới các người mà chưa từng hiện hữu trước hết dưới dạng tư tưởng. Điều này cũng đúng với vũ trụ.

Tư tưởng là tầng thứ nhất của sáng tạo.

Tiếp theo là Lời.

Bất cứ các người nói gì cũng là phát

biểu tư tưởng. Nó có tính cách sáng tạo và gửi năng lực sáng tạo vào vũ trụ. Lời nói có tính cách năng động hơn, có tính sáng tạo hơn tư tưởng vì nằm ở một tầng rung động khác. Lời nói có thể sửa đổi, tác động nhiều hơn. Lời nói là tầng thứ nhì của sáng tạo.

Tiếp tới là Hành Động.

Hành động có tác dụng chuyển động những lời nói và tư tưởng thành hiện thực. Tư tưởng gồm những ý niệm hợp thành. Ý niệm do những năng lực tụ lại. Năng lực do những nguyên tố của Thượng Đế tạo ra. Hành động được coi như Thượng Đế đang sáng tạo hay kinh nghiệm. Tư tưởng của các người là: Các

người không đủ tốt, không đủ kỳ diệu, không đủ chân thiện để là một phần của Thượng Đế.

Các người đã phủ nhận hay quên mất các người là ai trên con đường đồng hành với Thượng Đế. Điều này không phải trùng hợp, ngẫu nhiên.

Tất cả đều nằm trong kế hoạch của Ta. Các người không thể đòi hỏi sáng tạo kinh nghiệm các người là ai nếu các người không đã là ai. Các người cần phải quên đi sự liên hệ với Ta thì mới kinh nghiệm đầy đủ bằng cách tạo ra nó, bằng cách kêu gọi nó. Bởi vì ước ao lớn nhất của các người cũng như mong muốn lớn nhất của Ta là chính các người kinh

nghiệm một phần của Ta.

Như vậy, các người đang trong tiến trình kinh nghiệm bản thân mình bằng cách tạo ra mình trong mỗi lúc, mỗi thời qua Ta. Các người có thấy sự đồng hành này không? Có nhận thức được những liên quan này không? Đây là một hợp tác thiêng liêng, một thông công thiêng liêng giữa Ta và các người.

Đời sống sẽ không lên hương khi các người các người chưa chọn như thế. Các người đã chần chừ, lưỡng lự, mất nhiều cơ hội làm cho đời mình lên hương.

Bây giờ các người phải Tin và Sống vào lời hứa của Thượng Đế: Các người là con của Thượng Đế, một phần của

Thượng Đế và ngang hàng với Thượng Đế.

À! Đây là chỗ các người bị mắc kẹt. Các người có thể chấp nhận làm “con của Thượng Đế” nhưng lại chùn bước khi kêu “ngang hàng với Thượng Đế”. Thật quá sức tưởng tượng, ngạc nhiên và kỳ diệu quá. Bởi lẽ nếu các người ngang hàng với Thượng Đế có nghĩa: Ta không dọn sẵn cho các người điều gì cả, tất cả mọi sự việc đều do chính các người tự tạo ra.

Ta nói với các người điều này: Tất cả những gì các người nhìn thấy nơi thế giới này là hậu quả của ý niệm các người về chúng. Các người có muốn cho đời thực

sự “lên hương” chẳng?

Nếu muốn hay thay đổi ý niệm các người về cuộc đời, về bản thân của các người.

Hãy dùng tư tưởng, hãy nói và hãy hành động như Thượng Đế Là Các Người.

Dĩ nhiên, điều này sẽ tách rời các người các ra khỏi đa số quần chúng vì họ sẽ cho rằng các người điên khùng và nhạo báng các người. Có thể họ sẽ hành hạ và đóng đinh các người vào Thập Giá. Sở dĩ họ hành động như vậy vì lo sợ và ganh ghét chân lý của các người. Chân lý của các người khi được sống đơn giản sẽ công hiến nhiều điều hay



đẹp, nhiều tiện nghi, nhiều an bình, nhiều vui thú, nhiều tình yêu bản thân và tha nhân hơn bất cứ điều gì trên thế giới này.

Khi chấp nhận chân lý này coi như chấm dứt sợ hãi, thù hận, chiến tranh, đàn áp,

bóc lột v.v....

Vậy thì hãy sẵn sàng hỡi những linh hồn nhân ái, chuẩn bị tinh thần vì các người sẽ bị nhạo báng, chửi rủa, hành hạ khi chấp nhận chân lý của Ta: Hoàn thành Bản Ngã.

Tại sao lại phải làm như vậy? Bởi vì các người sẽ không còn vương vấn gì về thế gian nữa, thế giới hiện tại không đủ

thỏa mãn cho các người. Các người sẽ tìm đến một thế giới mới. Thật sự cũng chẳng cần nữa, hãy tạo ra nó.

Xin Ngài chỉ cho tôi biết phải làm thế nào?

Trước hết, hãy tìm tới cái Tư Tưởng Cao Nhất về các người. Hãy tưởng tượng ra con người mà các người sẽ là. Hãy tưởng tượng ra những điều các người đang suy nghĩ, sẽ làm, sẽ nói, sẽ hành động với người khác. Các người có thấy sự khác biệt giữa điều này với điều các người đang nghĩ, đang nói, đang làm hiện nay không?

Có! Tôi thấy khác biệt rất xa.

Tốt! Phải như vậy, vì hiện nay các người không sống trong nhãn quang cao nhất về bản thân các người. Sau khi nhìn thấy sự khác biệt giữa các người hiện nay và mẫu các người muốn trở thành. Hãy bắt đầu thay đổi có ý thức những tư tưởng, lời nói, hành động thích ứng với cái nhãn quang cao nhất về các người.

Điều này đòi hỏi những cố gắng vượt bậc về phương diện thể chất cũng như tinh thần. Cũng cần phải kiểm điểm liên tục những tư tưởng, lời nói, hành động của mình. Từ đó, đưa đến sự nhận thức liên tục trong mỗi lựa chọn. Khi hành động chọn lựa có ý thức như vậy, các người sẽ nhận thấy hơn nửa đời người các người đã sống trong vô ý thức. Tức

là sống vô ý thức trong việc chọn lựa dựa trên tư tưởng nào, lời nói gì, hành động ra sao để tạo ra kinh nghiệm hậu quả.

Ta kêu gọi các người hãy chấm dứt lối sống vô ý thức đó. Đây cũng là yêu cầu linh hồn các người từ khởi thủy đến nay. Lối kiểm điểm hành động này làm cho con người kiệt sức? Có thể như vậy nhưng cần phải làm cho đến khi trở thành bản tính tự nhiên thứ hai.

Xin lỗi Ngài! Nếu cứ suy diễn những điều tôi nghĩ, nói và làm hoài có đưa đến buồn tẻ không?

Không! Không bao giờ. Khác nhau thì có nhưng buồn tẻ thì không. Chúa Jesus

xưa kia có buồn tẻ không? Phật xưa kia có buồn chán không? Người ta kéo nhau hàng đàn cầu xin trước mặt Đức Phật. Có thể kỳ lạ nhưng không vị chân sư nào cảm thấy buồn tẻ, nhàm chán bao giờ.

Vậy thì các người có muốn cho đời của mình lên hương không?

Hãy bắt đầu tức khắc tưởng tượng ra cuộc đời mình muốn sẽ là như vậy và hãy chuyển mình vào đó. Hãy kiểm soát mọi tư tưởng, lời nói, hành động.

Nếu thấy điều gì không phù hợp hãy loại bỏ ngay. Khi các người có những tư tưởng, lời nói hay hành động nào không phù hợp với ý niệm cao cả, các người cần phải sửa chữa ngay.

Điều này tôi đã từng nghe qua nhưng có vẻ không êm tai:

Chẳng hạn như tôi rất đau yếu nhưng lại phủ nhận điều đó, tôi đang nghèo xác xơ nhưng cứ giấu chuyện này đi, khi tôi đang rối loạn tơi bời lại cứ phải tỉnh bơ.

Các người nghèo rách túi ư! Thì các người nghèo đâu có cần gì phải giấu diếm, không cần tạo ra bi kịch vì chuyện đó. Vấn đề chính là: Tư Tưởng các người về chuyện này: “Nghèo” là một tội thật đáng ghê tởm.

Tôi không giỏi giang và thật tôi nên mới như thế.

Tư Tưởng các người “Tôi nghèo rách

túi”, túi tôi trống rỗng không có xu teng nào.

Tư Tưởng này trở thành mệnh lệnh cho các người phải nghèo. Rồi hành động của các người là than thân trách phận, thất vọng, suy nghĩ vẩn vơ như: Dù có cố gắng làm gì đi chăng nữa cũng chẳng biến đổi được vì số Trời đã định.

Điều trước tiên các người phải hiểu về vũ trụ là không có điều gì “tốt” hay “xấu” hết.

Vậy hãy chấm dứt những phê phán đó đi.

Điều thứ hai cần thiết là: Tất cả các điều kiện đều nhất thời. Vũ trụ luôn luôn

biến đổi. Thay đổi theo hướng nào tùy thuộc tư tưởng và hành động của các người.

Xin lỗi Ngài cho tôi ngắt lời Ngài ở đây.

Đối với những người đau ốm, có niềm tin, tư tưởng tích cực, hành động quả quyết nhưng lại chết sau sáu tuần lễ thì sao? Làm sao giải thích hiện tượng này?

Tốt! Đặt câu hỏi thật hóc búa!

Tốt lắm. Hắn có niềm tin dồi non lấp biển nhưng lại mất sau sáu tuần. Có thể vào phút chót linh hồn nghĩ rằng: “Đủ Rồi” Bây giờ mình sẵn sàng để đi tới một cuộc phiên lưu khác. Thật sự linh



hồn này có quyết định sớm hơn nhiều nhưng không nói cho các người biết mà thôi.

Các người đã tạo ra một xã hội trong đó con người muốn chết là không đúng. Thật ra có nhiều hoàn cảnh chết còn hơn sống.

Có một số bệnh nhân thường nói dối người thân rằng: Tôi không sao đâu! Tôi cảm thấy bình thường! Nhưng khi người thân vừa ra đi, linh hồn cũng lìa khỏi thân xác người bệnh.

Đối với bác sĩ, bệnh nhân chết là một thất bại, với bạn bè hay người thân, chết là một tai họa. Chỉ có đối với linh hồn, chết là giải thoát, được phóng thích. Món

quả to lớn nhất có thể đem tới cho một bệnh nhân hấp hối là để cho họ chết trong an bình. Đừng kêu gọi bệnh nhân tiếp tục chịu đau đớn và bám víu vào sự sống. Cũng có bệnh nhân mong rằng họ sẽ sống, cầu nguyện để được sống nhưng khi linh hồn đổi ý, quyết định, thân thể chẳng có làm gì để thay đổi được.

Suốt cả cuộc đời các người cứ nghĩ rằng thân thể và tinh thần quan trọng, chỉ khi chết các người mới biết phần nào quan trọng và các người thật sự là ai. Nhiều lúc thân thể và tâm không nghe theo lời của linh hồn. Điều khó khăn nhất cho con người là nghe theo tiếng gọi của linh hồn. (chỉ có một ít người làm được điều này).

Thông thường khi linh hồn quyết định rời bỏ thân xác, thân và tâm không muốn chấm dứt sự hiện hữu nên chống lại linh hồn. Lúc này tùy theo linh hồn muốn già từ cuộc sống đến mức nào. Nếu chẳng có gì gấp gáp linh hồn có thể nói: Ừ! Các người đã thắng. Ta sẽ nán ở lại thêm chút nữa. Nhưng nếu linh hồn thấy rằng nếu ở rảnh thêm không có lợi cho chương trình tiến hóa, linh hồn sẽ ra đi và không có gì có thể ngăn cản được.

Linh hồn cũng biết rõ: Từ già thân xác chẳng phải chuyện bi thảm gì, chỉ có thân buồn rầu thôi. Mục đích của linh hồn là tiến hóa nên nhìn cái chết hoàn toàn khác hẳn. Linh hồn cũng nhìn đời sống khác

với thân xác và tâm. Hầu hết những thất bại, lo lắng của con người đều do không nghe theo lời của linh hồn.

Làm sao tôi có thể nghe được linh hồn? Nếu linh hồn điều khiển phải cho chúng tôi biết những thông điệp phải làm chớ?

Điều trước tiên các người có thể làm: Biết rõ mục đích của linh hồn và đừng phê phán điều gì.

Tôi có những phê phán về linh hồn của chính mình sao?

Luôn luôn! Như Ta đã trình bày các người phê phán về chuyện muốn chết. Hơn thế nữa, các người cũng phê phán

về chuyện muốn sống, muốn cười, muốn khóc, muốn thua, muốn thắng, đặc biệt cả về kinh nghiệm vui thú và tình yêu.

Tôi làm vậy sao?

Chuyện đầu tiên hãy ngừng tự phê phán mình, hãy tìm hiểu và đi theo mục đích của linh hồn.

Linh hồn tìm gì? Linh hồn tìm tình cảm cao nhất về tình yêu mà các người có thể tưởng tượng được. Đó là mong muốn và mục đích của linh hồn. Linh hồn chỉ đi tìm tình cảm chứ không tìm kiến thức, vì kiến thức đã biết rồi qua khái niệm.

Còn cảm xúc, cảm tình chỉ biết qua

kinh nghiệm. Như vậy linh hồn có thể tự biết mình qua kinh nghiệm của chính mình. Cảm xúc cao nhất là kinh nghiệm nhập một với Tất Cả Hiện Hữu. Chính trở về chân lý là khát khao của linh hồn. Đó cũng là cảm xúc tình yêu tuyệt đối.

Tình yêu tuyệt đối được ví như màu trắng tuyệt đối do các màu khác hiện hữu hòa chung lại. Cũng thế, tình yêu tuyệt đối gồm tất cả các cảm xúc như thương yêu, thù hận, giận dữ, tình dục, ganh ghét, thèm khát v.v... cộng lại. Như vậy, muốn kinh nghiệm Tình Yêu Tuyệt Đối, linh hồn phải kinh nghiệm tất cả những cảm xúc của con người. Mục đích của linh hồn con người là kinh nghiệm mọi việc về nó để nó có thể là tất cả.

Làm sao có thể lên nếu chưa từng bao giờ xuống?

Làm sao có thể là trái nếu chưa từng là phải?

Làm sao có thể ấm nếu chưa biết lạnh?

Làm sao có thể biết thiện nếu chối bỏ ác?

Như vậy: Linh hồn không thể chọn cái gì nếu chẳng có gì để chọn? Công tác của linh hồn là đưa chúng ta tới cái chọn lựa cao cả nhất chọn lựa cái tốt nhất để biết các người là ai và không buộc tội cái chúng ta không chọn lựa.

Đây là công tác to lớn đòi hỏi thực hiện trong nhiều kiếp sống. Thông thường các người có thói quen hay phê phán, gọi là sai, là xấu những gì các người không chọn lựa, đáng lẽ ra cần phải chúc lành nó. Tệ hơn nữa, các người thường tìm cách tấn công, hủy hoại những gì mình không ưa, không thích, những tư tưởng, tôn giáo không hợp với mình.

Làm như thế, các người chỉ tạo ra phân nửa của vũ trụ thôi.

Tất cả những điều này thật sâu xa, xin cảm ơn Ngài. Từ xưa đến nay chưa có ai nói với tôi những điều đơn giản như vậy.

Tuy nhiên, có vài điểm tôi chưa thông suốt: Có phải Ngài bảo rằng: Chúng tôi



phải yêu cái “sai” để có thể biết cái “đúng”.

Có phải Ngài bảo rằng chúng tôi phải ôm lấy ác quỷ không?

Có thể nào các người chữa cho nó lành được không? Dĩ nhiên ác quỷ không có thật nhưng Ta trả lời theo ngôn ngữ của các người. Chữa lành là chấp nhận tất cả rồi chọn lựa cái tốt nhất, có hiệu không? Các người không thể chọn là Thượng Đế nếu chẳng có gì khác để chọn lựa trong đó.

Ồ! ồ! ồ!... Ai đã nói gì chọn để là Thượng Đế.

Cảm xúc cao cả nhất là tình yêu, có

phải không?

Đúng!

Tôi nghĩ là vậy.

Các người có thể diễn tả cách nào khác đúng hơn không?

Không! Tôi thua.

Hà hà hà! Linh hồn các người tìm cảm xúc cao cả nhất. Nó tìm để kinh nghiệm, để là tình yêu tuyệt đối. Hơn thế nữa, linh hồn ước ao điều đó trong kinh nghiệm của nó. Đương nhiên các người tìm cách để là Thượng Đế! Các người tưởng các người tìm gì khác?

Tôi không biết. Tôi không chắc. Thật

ra chưa bao giờ tôi dám nghĩ đến điều đó vì nó có vẻ như mơ hồ, nhạt nhẽo và phạm thượng.

Thật là thú vị! Các người tìm cách giống như ác quỷ thì không nhạt nhẽo nhưng tìm cách giống như Thượng Đế lại là phạm thượng.

Ấy! Xin dừng một phút! Ai tìm cách giống như ác quỷ?

Các người chó còn ai vào đây nữa? Tất cả các người nghĩ rằng các người đã sinh ra trong tội lỗi, bẩm sinh đã có tội rồi giống như tính ác quỷ có sẵn trong người các người.

Nhưng khi Ta nói các người sinh ra từ

Thượng Đế nam và nữ trong tình yêu thương tuyệt đối, các người lại không nghe. Suốt cả cuộc đời, các người đã nghĩ rằng các người là “xấu”. Ngay cả đến những thứ các người cần dùng cũng gọi là xấu như tình yêu, tiền bạc, vui vẻ, quyền lực, và bất cứ gì có nhiều cũng là xấu.

Một số người còn cho rằng, khiêu vũ, âm nhạc và ca tụng đời sống cũng là xấu. Sau này có khi các người nghĩ rằng mỉm cười, yêu thương cũng là xấu. Sau khi cho rằng phần lớn các điều mình mong muốn là xấu, các người quyết định phải làm gì để trở nên tốt hơn.

Điều này cũng tốt thôi, cũng tìm đến

chân thiện mỹ nhưng có một lỗi đi ngắn hơn, nhanh hơn, đó là: Chấp nhận Các Người Là Ai và Là Gì ngay hiện tại đây và chứng minh điều đó.

Đó là điều Chúa Jesus đã làm, đó là đạo của Phật, con đường của Krishna, lỗi đi của những vị Sư đã từng xuất hiện trên trái đất này. Tất cả các vị Sư đều có một thông điệp giống nhau: Ta là gì, các người là cái đó. Ta có thể làm gì, các người làm được cái đó. Nhưng các người không chịu nghe. Thay vào đó, các người đã chọn con đường khó khăn gấp bội nghĩ rằng mình là hiện thân của sự ác. Các người cho rằng đi theo con đường của Chúa Jesus là khó, tuân theo những giáo pháp của Phật là khó, giương

cao ngọn đuoć của Krishna là khó, trở thành một vị Sư là khó.

Nhưng ta bảo thật điều này: Chối bỏ Các Người Là Ai còn khó gấp bội hơn là chấp nhận.

Các người là Chân, Thiện, Mỹ.

Các người thật sự là tha thứ, an bình, ánh sáng, sức mạnh, khoan dung, kiên nhẫn, can đảm, giúp những người thiếu thốn, an ủi những ai đau buồn, chữa lành những ai bị tổn thương, thầy giáo chỉ đường cho những người bối rối.

Các người là minh triết cao siêu nhất, là chân lý cao cả nhất, là an bình nhất và tình yêu to lớn nhất.

Đôi khi trong cuộc đời, các người từng biết mình là những thứ đó.

Vậy thì: Mỗi mỗi hãy chọn ngay bây giờ để biết các người là những điều tốt lành đó.

## CHƯƠNG IV

Trời ơi! Ngài gọi hứng cho con!

Nếu Thượng Đế không gọi hứng thì quỷ sứ làm được sao?

Có phải lúc nào Ngài cũng chơi sập ngựa như vậy không?

Ta không nói vậy theo lối sập ngựa đâu.

Hãy đọc lại câu nói của Ta đi.

Ồ! Tôi thấy rồi.

Phải. Tuy nhiên, cũng tốt nếu Ta đang chơi sập ngựa đúng không?

Tôi không biết. Nhưng tôi tưởng rằng tôi quen với một ông Thượng Đế có phần nghiêm túc hơn.

Ồ này! Hãy thông cảm cho Ta và đừng tìm cách giới hạn Ta. Đồng thời cũng hãy thông cảm cho bản thân các người. Ta rất thích nói giỡn. Ta cần phải tếu như vậy khi nhìn thấy các người đang tự hành hạ cuộc đời mình, có phải vậy không?

Lúc đấy, Ta chỉ đành “cười trừ” mà thôi. Dù sao cũng tốt vì kết cuộc mọi chuyện đều tốt thôi.



Ngài muốn ám chỉ gì đây?

Ta muốn nói rằng các người không thể thua trong trận chiến này. Các người không

thể sập bẫy vì không nằm trong kế hoạch của Ta. Thượng Đế to lớn tới mức các người không thể nào không đi tới đích.

Đó là điều chúng tôi lo lắng nhất. Chúng tôi sợ rằng vì lý do gì đó, chúng tôi bị lộn tung phèo, không tới gặp được Ngài và chung sống với Ngài.

Có phải người muốn nói là lên Thiên Đàng không?

Vâng. Chúng tôi đều lo sợ phải xuống địa ngục.

Như vậy các người tự đặt mình vào địa ngục trước để tránh khỏi đi tới đó.

Hừm m...Chiến lược thú vị nhỉ.

Đó! Ngài lại nói tếu rồi.

Ta không thể ngăn được vì địa ngục gây ra những cái tệ hại nhất nơi Ta.

Ngài bảo rằng: Đau đớn ngon lành. Ngài thực đóng kịch rất hay.

Bây giờ các người mới biết được điều đó sao? Sau này, các người có quan sát thế giới không?

Nhân đây tôi có một câu hỏi khác. Tại

sao Ngài không sửa lại thế giới mà cứ để nó đi vào địa ngục?

Tại sao các người không sửa?

Chúng tôi không có quyền năng.

Nói sai rồi. Các người có đủ quyền năng và tài năng để chấm dứt sự đói khát ngay lúc này nhưng những chính phủ trên thế giới chưa muốn chấm dứt.

Các người có thể chữa lành các bệnh nhân ngay bây giờ nhưng ngành y khoa ngăn chặn lại các cách chữa bệnh, cấm đoán các phương pháp y khoa tương đương (alternative medicines) bởi vì những phương pháp này có thể làm sụp đổ cấu trúc của ngành y khoa.

Điều này thật khó hiểu cho tôi. Bởi lẽ không một bác sĩ nào từ chối chữa bệnh cho bệnh nhân cũng như không một nhà cầm quyền nào muốn nhìn thấy dân mình chết đói.

Nếu nói là không một cá nhân bác sĩ nào thì đúng. Không một cá biệt nhà cầm quyền nào cũng đúng. Nhưng chữa bệnh và làm chính trị đã trở thành thể chế sẽ chống lại những điều tốt đẹp trên vì sự sống còn của thể chế.

Ví dụ đơn giản và điển hình nhất: Các bác sĩ Tây Y chối bỏ những hiệu quả chữa bệnh của bác sĩ Đông Y. Vì nếu chấp nhận như thế sẽ phá vỡ tan tành cấu trúc của Tây Y. Tây Y làm như vậy vì lo

sợ: Bất cứ một sự tấn công nào cũng tạo ra một sự kêu cứu. Ta đã được đọc câu này trong cuốn A Course in Miracles (một tiến trình trong những huyền diệu). Ta đã đặt câu này vào đó.

Chèn đét ời! Chỗ nào Ngài cũng biết hết.

Điều này nhắc lại chúng ta chỉ mới bắt đầu nghiên cứu mấy câu hỏi kia của các người. Chúng ta đang thảo luận làm cách nào cho cuộc đời của các người “lên hương”. Ta đang nói về tiến trình sáng tạo.

Vâng! Tôi cứ ngắt lời Ngài hoài.

Chẳng sao cả, nhưng thôi chúng ta trở

lại đi bởi vì chúng ta không muốn đi lạc một đầu giây mỗi nhợ rất quan trọng: Cuộc đời là sáng tạo chứ không phải là khám phá.

Các người sống mỗi ngày không phải để khám phá ra coi cuộc đời nắm giữ những bí mật gì mà là sáng tạo ra nó. Mỗi giây phút các người đang sáng tạo ra thực tế các người nhưng có thể các người không biết.

Sau đây là lý do tại sao nó lại như vậy và sự vận chuyển của nó ra sao?

1. Ta đã tạo ra các người theo hình tượng giống như Thượng Đế.

2. Thượng Đế là vị sáng tạo.

3. Các người là 3 thực thể trong 1. Có thể gọi là: Cha, Con và Thánh Linh; Tâm, Thân và Linh Hồn; Siêu ý thức, Ý thức và Tiềm thức.

4. Sáng tạo là một tiến trình xuất phát từ 3 phần này của các người. Phương tiện của sáng tạo là: Tư Tưởng, Lời Nói và Hành Động.

5. Tất cả những sáng tạo bắt đầu với tư tưởng (hãy khởi sự từ Cha). Tất cả những sáng tạo sau đó chuyển qua lời (hãy xin, rồi các người sẽ nhận được, hãy nói rồi mọi sự sẽ được làm cho các người ). Tất cả những sáng tạo được thành tựu trong hành động. (Và Lời sẽ thành da thịt và sống nơi chúng ta).

6. Điều mà các người nghĩ nhưng không bao giờ nói ra, sáng tạo trên một tầm mức.

Điều mà các người nghĩ và nói, sáng tạo trên một tầng mức khác. Điều mà các người nghĩ, nói và làm trở thành hiện thực trong thực tế các người.

7. Không thể nào các người có thể nghĩ, nói và làm một điều mà các người không thực sự tin tưởng. Vậy thì tiến trình sáng tạo phải gồm có tin tưởng hay giác (biết).

Đó là niềm tin tuyệt đối. Nó vượt qua hy vọng. Đó là biết một chân thực. (Do niềm tin, người sẽ được chữa lành).



Do vậy, phần hành động của sáng tạo luôn luôn bao gồm giác (biết). Đó là mức ánh sáng mầu chốt, một chân thực hoàn toàn, một chấp nhận trọn vẹn gì đó rất thực tế.

8. Địa điểm giác này là một điểm biết ơn có cường độ không thể tưởng tượng nổi. Đó là sự tạ ơn trước và đó có thể là cái chìa khóa huyền diệu nhất trong sáng tạo: Chịu ơn trước về sáng tạo. Sự ban cho là một dĩ nhiên, điều này không những được tha thứ mà còn được khuyến khích. Đó là dấu hiệu chắc chắn nhất của cấp bậc sư. Tất cả các vị Sư đều biết trước là hành động đã hoàn thành rồi.

9. Hãy tán dương và hưởng vui thú về

tất cả những gì các người đã tạo ra. Loại bỏ bất kỳ phần nào của sáng tạo là loại bỏ một phần của chính các người. Hãy thừa nhận bất cứ cái gì đang hiện diện ngay bây giờ là một phần sáng tạo của các người, hãy chúc lành cho nó, hãy biết ơn vì nó. Đừng tìm cách buộc tội nó bởi vì như thế cũng như buộc tội chính mình.

10. Nếu có phần nào trong sáng tạo các người không ưa thích, hãy chúc lành cho nó và cứ việc thay đổi nó đi. Sau đó lại chọn tiếp, chọn một thực thể mới. Hãy có một tư tưởng mới. Hãy nói một lời mới. Hãy làm một cách huy hoàng và thế giới sẽ theo các người. Hãy đòi hỏi. Hãy kêu gọi.

Hãy nói: “Ta là đời sống, Ta là Đạo, hãy theo Ta” Đó là cách biểu hiệu ý muốn của Thượng Đế trên địa cầu cũng như trên trời.

Nếu quả thực mười bước đơn giản như Ngài nói chúng tôi cần, tại sao thế giới lại không diễn tiến tốt đẹp hơn cho chúng tôi?

Thế giới đang diễn tiến như vậy vì chỉ có một số rất nhỏ các người dùng “phương thức” này mà có ý thức, đầy đủ tỉnh giác. Một số người khác dùng nó mà không biết

Một số khác chẳng biết mình đang làm gì Một số nữa vừa đi vừa ngủ.

Tuy vậy, các người đang tạo ra thực tế của các người. Ta nói: Tạo Ra không phải Khám Phá ra. Các người đang dùng quyền năng Ta đã trao cho cùng với tiến trình mà Ta vừa mô tả.

Nay, các người đã hỏi bao giờ thì đời các người sẽ “lên hương”. Các người sẽ đưa đời mình “Lên Hương” bằng cách trước hết có tư tưởng thật rõ ràng, minh bạch về đời sống. Hãy suy nghĩ về điều các người muốn là gì và muốn có gì. Hãy nghĩ về điều đó luôn luôn cho tới khi các người minh bạch về nó. Khi đã minh bạch rồi thì không nghĩ đến gì khác nữa. Không tưởng tượng ra một khả năng nào khác.

Hãy loại bỏ những tư tưởng tiêu cực khỏi trí não. Bỏ đi tất cả những gì bi quan. Vứt đi tất cả những gì nghi ngờ. Tổng đi mọi sợ hãi. Hãy đưa tâm trí vào kỷ luật là bám chặt lấy cái tư tưởng sáng tạo gốc kia. Khi những tư tưởng các người đã minh bạch và vững chắc, hãy bắt đầu nói chúng ra như là những chân lý.

Nói lớn lên. Hãy sử dụng cái lệnh tối cao gọi quyền năng sáng tạo tới: “Ta Đây”.

Hãy dùng những lời “Ta Đây” với người khác. “Ta Đây” là lời sáng tạo nhất trong vũ trụ. Bất kỳ nghĩ gì, nói gì sau lời “Ta Đây” chuyển động những

kinh nghiệm đó, gọi chúng tôi, đem chúng lại cho các người. Chẳng có cách nào khác để cho vũ trụ biết phải làm ra sao! Chẳng có con đường nào khác để cho nó biết mà theo. Vũ trụ đáp ứng với lời “Ta Đây” như là vị thần trong cái chai vậy.

Ngài nói: “Vứt đi tất cả những nghi ngờ, tổng đi mọi sợ hãi, liệng đi những gì bi quan” giống như nói “Hãy lấy đi một miếng bánh vậy”. Nhưng nói thì dễ mà làm thì khó. Nói: “Hãy loại bỏ tất cả những tư tưởng tiêu cực” có lẽ cũng như nói “Hãy leo lên núi Everest trước bữa ăn trưa”. Hình như đây là một lệnh quá lớn.

Kìm hãm tư tưởng, kiểm soát chúng, chẳng có gì là khó như các người tưởng. (Hoặc leo núi Everest cũng vậy). Tất cả đều là vấn đề kỷ luật.

Đó là chuyện phải chú tâm vào. Bước thứ nhất là cách điều động tư tưởng: Học cách nghĩ về các người đang nghĩ. Khi gặp những tư tưởng tiêu cực, xóa bỏ cái ý niệm cao cả nhất của các người về một vật, hãy suy nghĩ lại.

Ta muốn các người làm như vậy, đúng nguyên văn.

Nếu các người nghĩ rằng các người đang buồn rầu, chán nản và chẳng có gì là hay lập tức hãy nghĩ lại.

Nếu các người nghĩ rằng thế giới là một chốn xấu xa, đầy những biến cố tiêu cực hãy nghĩ lại.

Nếu các người nghĩ rằng đời mình tan nát chẳng bao giờ có thể xây dựng lại được nữa hãy nghĩ lại.

Các người có thể tự huấn luyện để làm như vậy (Hãy coi lại chính các người đã tự huấn luyện ngon lành ra sao để không làm như vậy)

Cảm tạ Ngài. Chưa từng bao giờ tôi được thấy tiến trình đặt ra minh bạch cho tôi như vậy. Tôi mong là làm cũng dễ như là nói nhưng ít ra tôi hiểu tiến trình này.



Tôi nghĩ là vậy.

Tốt! Nếu người nghĩ rằng cần phải ôn lại thì chúng ta có thể nói chuyện tiếp.

## CHƯƠNG V

Con đường nào thực sự là con đường đi tới Thượng Đế? Có phải bằng cách từ bỏ tất cả như một số người yogis tin tưởng?

Sự đau khổ là gì? Có phải đau khổ vì phục vụ là con đường đi tới Thượng Đế như những người tu khổ hạnh thường nói?

Có phải chúng tôi dành lên Trời bằng cách làm việc thiện như nhiều tôn giáo thường nói?

Hay là chúng tôi tự do, muốn làm gì thì làm: Chẳng cần biết luật pháp, không cần giữ những tục lệ và dấn mình sống buông thả và rồi cũng tìm được Niết Bàn như nhiều tay

Tân Thời Đại thường nói?

Nó là gì? Là những tiêu chuẩn luân lý khắt khe hay là làm theo ý thích?

Nó là gì? Là những phẩm giá cổ truyền hay tới đâu hay tới đó?

Nó là gì? Mười điều ngăn cấm hay bảy bước tới Giác Ngộ?

Các người rất cần được chỉ dạy cho các người một con đường, chẳng hạn như đường này đường kia, đúng không? Tại

sao không phải là tất cả những thứ đó?

Tôi không biết. Tôi đang hỏi Ngài.

Vậy Ta sẽ trả lời để các người hiểu thật rõ.

Ta nói điều này cho tất cả những ai nghe thấy Lời của Ta và tìm tới Chân Lý Của Ta. Bất kỳ trái tim nồng nhiệt nào hỏi con đường đi tới Thượng Đế ở đâu đều được chỉ rõ. Ai ai cũng được trao cho chân lý tâm cảm (bằng nội tâm). Hãy tới với Ta theo con đường của Tim các người chớ dừng qua hành trình bằng ý. Các người không bao giờ tìm thấy Ta trong ý của các người. Muốn tìm được Thượng Đế, các người phải vượt khỏi ý (các người phải khùng). Tuy nhiên Ta sẽ

trả lời câu hỏi giống như thẩm vấn gay gắt của các người nhưng các người sẽ giật mình té ngửa khi nghe câu trả lời của Ta: Chẳng có cái cóc khô gì là Mười Điều Răn Cả!

Ôi Trời ơi! Không có sao?

Không. Không có! Ta răn cấm (ra lệnh) cho ai? Cho Ta hả? Và tại sao Ta lại cần răn cấm như vậy? Khi Ta muốn điều gì thì điều đó hiện hữu, đúng không?

Vậy thì đâu có cần ra lệnh cho ai? Và quả thực nếu Ta có ra lệnh, những lệnh này đương nhiên sẽ được tuân theo hay sao?

Làm sao Ta có thể ao ước điều này

đến như vậy? Đến nỗi phải ra lệnh rồi nhìn điều đó không được thực hiện?

Thứ vua gì lại làm như thế? Đâu có kẻ cầm quyền nào làm như vậy? Ta không phải là vua hay nhà cầm quyền gì cả. Ta là một Vị Sáng Tạo. Và Vị Sáng Tạo không ngăn cấm chi hết mà chỉ sáng tạo, sáng tạo và tiếp tục sáng tạo.

Các người cũng như Moises xưa kia đã đứng trước Thượng Đế và nài nỉ Ta: Lạy Thượng Đế của tôi, xin hãy chỉ vẽ cho tôi. Hãy cho tôi một dấu hiện để tôi có thể nói lại với dân chúng!

Làm sao chúng tôi có thể biết được chúng tôi là những người được tuyển chọn?

Và Ta đã nói với Moises cũng như các người một bản thỏa ước linh thiêng, một lời hứa vĩnh cửu, một cam kết chắc chắn và bảo đảm.

Và Lời của Thượng Đế xưa kia không phải một Lệnh mà là một Thỏa Ước.

Đó là MƯỜI ĐIỀU CAM KẾT.

1. Các người sẽ yêu Thượng Đế hết lòng, hết trí, hết tâm hồn của các người. Các người sẽ không sùng bái tình yêu, tiền tài, danh vọng hay quyền năng đến từ những nguồn khác. Các người sẽ gạt sang một bên những thứ đó giống như đứa trẻ gạt đi những đồ chơi, không phải vì chúng không có giá trị mà vì các người

đã vượt qua tuổi đó rồi. Và các người biết rằng các người sẽ đi con đường của Thượng Đế vì:

2. Các người sẽ nhân danh Thượng Đế để làm những gì và các người sẽ thấy hiệu quả. Do đó, các người không gọi danh Ta trong những chuyện phù phiếm, không nghĩ tới gọi danh hiệu Thượng Đế một cách vô ý thức. Các người sẽ hiểu sức mạnh của lời nói và tư tưởng nhân danh Ta. Bởi vì Danh Ta, danh vĩ đại “Ta Đây” sẽ không bao giờ được dùng mà vô hiệu quả. Điều này không thể xảy ra khi các người đã tìm thấy Thượng Đế. Và Ta cũng cho các người những dấu hiệu khác như:

3. Các người sẽ nhân danh Ta một ngày thiêng liêng. Như vậy để các người không nằm lâu trong ảo vọng và để giúp các người nhớ lại các người là ai và là gì? Chẳng bao lâu nữa, các người sẽ coi ngày nào cũng là ngày Sabbath và giây phút nào cũng linh thiêng.

4. Các người sẽ tôn kính cha mẹ vì cha mẹ cũng là con của Thượng Đế và đã đem đời sống đến cho các người. Từ đó, các người sẽ tôn kính mọi người.

5. Khi các người tìm thấy Thượng Đế, các người sẽ hiểu rằng: Các người không được sát hại đời sống của bất cứ ai hay sinh vật nào vì đời sống nào cũng vĩnh cửu.



Sự tôn kính đời sống giúp các người tôn trọng tất cả sinh vật và thực vật, chỉ làm tổn thương chúng trong trường hợp bất khả kháng vào mục đích tốt nhất.

6. Các người sẽ không làm mất tính chất thanh tịnh, cao đẹp của Tình Yêu bằng những ý nghĩ bất lương hay lường gạt người khác, vì như vậy là thông dân.

Ta hứa với các người : Khi các người đã tìm thấy Thượng Đế, các người sẽ không phạm tội thông dân này nữa.

7. Khi các người tìm thấy Thượng Đế, các người sẽ không ăn cắp, ăn trộm, lường gạt, chiếm hữu bất cứ vật gì của ai khác.

8. Khi biết Thượng Đế, các người sẽ không nói một lời dối trá vì như vậy là làm chứng gian.

9. Và các người sẽ không thèm muốn vợ chồng người khác vì các người biết rằng tất cả những người khác đều là vợ chồng mình thì còn ham muốn gì nữa.

10. Khi biết Thượng Đế, các người chẳng thèm tài sản của người khác vì các người biết rằng tất cả tài sản đều thuộc về mình thì còn thèm muốn làm chi nữa. Các người sẽ biết mình đã tìm được con đường tới Thượng Đế khi các người thấy những dấu hiệu đó.

Ta đã hứa với các người rằng không ai chân thành đi tìm Thượng Đế lại còn

phạm vào những hành vi như vậy.

Tiếp tục hành động như vậy là điều bất khả. Đó là tự do của các người chớ không phải giới hạn. Đó là những cam kết của Ta chớ không phải mệnh lệnh.

Bởi vì, Thượng Đế không có ra lệnh cho những gì Thượng Đế đã tạo ra. Thượng Đế chỉ dạy cho các con của Thượng Đế: Đây là cách để các con biết rằng các con đã trở về nhà.

Như vậy tôi khỏi cần theo “Mười Điều Răn” cũng được lên thiên đàng chẳng?

Chẳng có cái gì gọi là lên Trời cả. Chỉ có tự giác rằng các người đã ở đó

rồi. Chỉ có chấp nhận. Chỉ có hiểu biết chứ không có hành động hay cố gắng gì cả. Các người không thể đi tới chỗ mà các người đã ở đó rồi. Muốn làm vậy, các người phải từ giã nơi các người đang ở và điều đó sẽ làm cho mục tiêu của cuộc hành trình thất bại.

Chuyện mĩa mai là phần lớn con người nghĩ rằng họ phải từ giã nơi họ đang ở để đi đến nơi họ muốn tới. Như vậy, họ từ giã cõi Trời để tới cõi Trời và đi qua Địa Ngục.

Giác Ngộ là hiểu rằng chẳng có nơi nào để tới, chẳng có gì để làm, chẳng có trở thành gì cả, ngoại trừ là đúng như hiện nay. Các người đang đi một cuộc

hành trình không tới đâu cả. Cõi Trời!  
Như các người thường gọi chẳng ở đâu  
hết chính là ở đây và bây giờ.

Ai ai cũng nói vậy làm cho tôi điên  
cái đầu đây này. Nếu “Cõi Trời bây giờ  
và ở đây”.

Tại sao tôi không thể thấy được? Tại  
sao tôi không cảm được? Và tại sao thế  
giới lại loạn xạ ngẫu như thế này?

Ta hiểu nỗi thất vọng của các người  
khi tìm cách hiểu hết tất cả những gì hiện  
hữu.

Xin Ngài chờ một chút. Có phải Ngài  
đang nói Thượng Đế thất vọng?

Các người tưởng rằng Ta không thể

kinh nghiệm một điều mà các người kinh nghiệm sao?

Thật ra Ta đang kinh nghiệm bản thân Ta qua các người. Ta tạo ra các người để biết Ta là ai? Thôi Ta chẳng nên phá tan nát tất cả những ảo ảnh của các người về Ta trong một chương. Trong hình thể siêu việt nhất của Ta, Ta không kinh nghiệm thất vọng.

À! Tôi cảm thấy dễ chịu hơn.

Vừa qua Ngài đã làm cho tôi lo sợ.

Đó không có nghĩa là Ta không thể. Đó chỉ có nghĩa Ta chọn lựa làm như vậy. Các người cũng có thể chọn lựa như Ta vậy.

Thất vọng hay không thất vọng. Tôi vẫn cứ tự hỏi làm sao cõi Trời có thể ở đây bây giờ sao tôi lại không kinh nghiệm được.

Các người không thể kinh nghiệm được cái gì mà các người không biết. Và các người không biết là các người đang “cõi Trời bây giờ đây” bởi vì các người chưa từng bao giờ kinh nghiệm cõi Trời.

Thấy không? Đối với các người đó là cái vòng lẩn quẩn. Các người không thể hoặc chưa tìm cách nào kinh nghiệm cái mà các người chưa biết và các người không biết cái mà các người chưa kinh nghiệm.

Điều mà giác ngộ đòi hỏi các người làm là: Biết một gì đó mà các người chưa kinh nghiệm.

Và do vậy, hãy kinh nghiệm nó. Biết mở cửa cho kinh nghiệm, nhưng các người lại tưởng tượng ngược lại.

Thực ra các người biết rất nhiều, nhiều hơn những điều các người đã kinh nghiệm.

Chỉ đơn giản các người không biết là các người biết.

Ví dụ: Các người biết là có một Thượng Đế nhưng có thể các người không biết là các người biết điều đó. Do vậy, các người cứ loanh quanh chờ kinh



nghiệm. Và một thời gian qua, các người vẫn chờ cho có kinh nghiệm. Trong lúc đó, các người có nó (kinh nghiệm) mà không biết thì cũng như là chẳng có gì cả.

Trời đất ơi! Như vậy chúng ta đi vòng tròn.

Phải! Chúng ta đang đi vòng tròn. Và thay vì đi vòng tròn, có lẽ chúng ta nên là cái vòng tròn luôn. Đâu có bó buộc phải là một cái vòng lẩn quẩn, có thể là một cái vòng tuyệt diệu chứ.

Có phải từ bỏ là một phần của đời sống tâm linh?

Phải! Bởi vì cuối cùng mọi tinh linh đều từ bỏ những gì không thật. Và trong

cuộc đời của các người cũng chẳng có gì là thật cả, ngoại trừ mối giao tiếp giữa Ta và các người. Tuy nhiên, từ bỏ theo ý nghĩa cổ điển là “từ bỏ bản thân” là không cần thiết.

Những người nhiệt tâm tìm cách thắng mọi đam mê thế tục thường dốc hết lòng làm việc như đam mê Thượng Đế. Nhưng đam mê vẫn là đam mê. Đôi đam mê này lấy đam mê nọ vẫn không loại bỏ được nó.

Do đó, đừng phê phán những thứ mà các người đam mê. Chỉ ghi nhận chúng rồi coi chúng có phục vụ mình không dựa vào mô hình các người muốn là ai và muốn là gì?

Hãy nhớ! Các người luôn luôn ở trong vị thế tự sáng tạo mình. Mỗi thời, mỗi lúc các

người đang quyết định mình là ai? là gì? Phần lớn quyết định của các người dựa vào

những chọn lựa của các người về đam mê trở thành ai và trở thành gì?

Thông thường, một người theo Đạo có vẻ như từ bỏ mọi đam mê thế tục, mọi ham muốn con người. Điều họ đã làm có nghĩa: Hiểu đam mê và ham muốn, nhận biết những ảo tưởng và tránh né những đam mê không phục vụ họ. Họ vẫn thích ảo tưởng vì đem lại cho họ cái dịp để có thể tự do chọn lựa trọn vẹn. Đam mê là

chuyển biến tư tưởng hiện tại thành hành động. Nó châm nhiên liệu vào bộ máy sáng tạo.

Nó chuyển những quan niệm thành ra kinh nghiệm. Đam mê là ngọn lửa giúp Ta hiểu rõ thực sự là ai.

Không nên chối bỏ đam mê vì làm như vậy là chối bỏ Các Người Là Ai và Các Người Thực Sự Muốn Là Gì? Người từ bỏ không bao giờ chối bỏ đam mê, người từ bỏ chỉ chối bỏ sự ràng buộc vào kết quả. Đam mê là thích hành động. Hành động là kinh nghiệm được hiện hữu. Tuy vậy, có gì được tạo ra như là một phần của hành động? Mong Chờ.

Sống đời mình mà không có mong

chờ, không cần phải có những kết quả rõ ràng.

Đó là Tự Do. Đó là Thượng Đế tính. Đó là cách sống của Ta.

Ngài không quan tâm đến kết quả?

Tuyệt đối không. Vui thú của Ta là sáng tạo chứ không ở lúc sau. Từ bỏ không phải là một quyết định chối bỏ hành động. Từ bỏ là một quyết định chối bỏ nhu cầu cần một kết quả đặc thù. Có một khác biệt rất lớn.

Có thể nào Ngài giải thích mệnh đề: “Đam mê là thích chuyển hiện tại thành hành động?”

Tính hiện tại là trạng thái cao nhất của

hiện hữu. Đó là tinh túy thanh tịnh nhất.

Đó là cái diện “nay – không – nay”, cái diện “tất cả - không - tất cả”, cái diện “luôn luôn – không – bao giờ” của Thượng Đế.

Hiện tại thanh tịnh là Thượng Đế thanh tịnh.

Tuy nhiên, không bao giờ chúng ta coi là đủ nếu chỉ hiện hữu. Chúng ta bao giờ cũng khao khát kinh nghiệm Cái Là Ta và điều này đòi hỏi toàn bộ diện kia của Thiên Tính. Gọi là hành động.

Hãy coi là các người nắm cốt lõi của cái Ngã tuyệt vời, cái diện của thiên tính gọi là tình yêu. (Đó là Chân Lý về các

người ).

Đây: Tình yêu là một chuyện và hành động yêu thương lại là chuyện khác. Linh hồn ao ước làm một gì đó về bản chất của nó để có thể tự biết nó trong kinh nghiệm của chính nó. Do vậy, nó sẽ tìm cái hiện thực ý niệm cao cả nhất của nó bằng hành động.

Cái khát khao làm như vậy là đam mê. Giết đam mê là giết Thượng Đế.

Các người thấy đó: Khi Thượng Đế làm điều yêu thương đó, Thượng Đế đã thực hiện Minh và chẳng còn cần thêm gì nữa.

Mặt khác, con người thường cảm thấy

là cần phải có tiền lời trong các cuộc đầu tư như ta yêu một ai đó cũng muốn kiếm chác được chút gì yêu thương trở lại theo thói thường tình.

Đó không phải là đam mê. Đó là mong chờ.

Đó là cái nguồn bất hạnh lớn nhất tạo ra cho con người. Đó là điều phân cách con người với Thượng Đế. Người từ bỏ tìm cách chấm dứt sự phân chia này bằng kinh nghiệm mà một số những nhà thần bí Đông Phương gọi là Samandhi.

Đó là hợp nhất, là một với Thượng Đế, hòa hợp với thiên tính, hợp tan trong thiên tính. Do vậy, người từ bỏ kết quả nhưng không bao giờ từ bỏ đam mê. Quả



thể, vị chân sư biết qua trực giác rằng đam mê là đạo. Người ta thường nói rằng: Ai không có một đam mê gì đó, người đó chẳng có sức sống chút nào.

Ngài nói rằng: Chống lại cái gì cái đó tồn tại và nhìn cái gì thì cái đó biến đi.

Có thể nào Ngài giải thích điều này chẳng?

Các người không thể chống lại cái gì mà các người cho là không có thực thể. Hành động chống lại một gì là hành động đem lại sự sống cho nó. Khi các người chống lại một năng lực, các người đặt nó hiện ra.

Càng chống lại càng làm cho nó thành

hiện thực dù chống lại bất kỳ gì. Khi mở mắt ra và nhìn thì nó biến đi, có nghĩa là: Nó không còn giữ lại hình thể của nó nữa.

Khi các người nhìn thật sự một vật các người cần nhìn xuyên qua, nhìn được như thế, sức mạnh ảo giác của sự việc sẽ biến mất.

Nhưng nếu mình không muốn cho vật mà mình nhìn biến đi thì sao?

Các người phải luôn luôn làm cho nó biến đi. Chẳng có gì trong thực tế bám vào các người. Tuy nhiên, nếu các người quyết định chọn lựa cái ảo giác về cuộc đời thay vì chân lý của tâm linh, các người chỉ có thể tái tạo lại nó như các

người đã tạo nó ra lúc khởi đầu.

Làm như vậy, các người có thể có trong cuộc sống cái mà các người chọn lựa để có và các người loại bỏ khỏi cuộc sống cái mà các người không còn muốn kinh nghiệm.

Tuy nhiên, không nên bao giờ chống lại gì cả. Nếu nghĩ rằng chống đối sẽ loại bỏ được gì đó thì nên nghĩ lại.

Càng chống đối càng chôn chặt sự việc đó. Ta đã từng bảo với các người mọi tư tưởng đều sáng tạo sao?

Ngay cả tư tưởng nói rằng tôi không muốn một vật gì đó?

Nếu các người không muốn một vật

thì nghĩ về nó làm gì? Nếu phải nghĩ về nó cũng đừng nên chống đối, hãy nhìn thẳng vào coi thực tế nó là cái gì? Rồi dùng sáng tạo chọn lựa nó hay không tùy theo ý thích.

Cái gì ra mệnh lệnh chọn lựa này?

Cái Các Người Nghĩ Các Người Là Ai? Và Là Cái Gì? Đồng thời, Cái mà các người chọn lựa Mình Là Ai và Là Cái Gì?.

Cái đó ra lệnh trong bất cứ mọi chọn lựa nào mà các người đã làm trong cuộc đời mình ở hiện tại cũng như tương lai.

Như vậy đời sống của một người từ bỏ là một con đường sai lầm?

Đó không phải là một chân lý. Những chữ người từ bỏ hàm một ý nghĩa sai.

Trên thực tế, các người không thể từ bỏ gì cả bởi vì cái mà các người chống đối vẫn tồn tại. Một vị từ bỏ chân chính chẳng có từ bỏ mà chỉ chọn khác đi. Đó là một hành động chuyển biến tới một vật gì đó chứ không phải là dứt khỏi điều gì.

Các người không thể dứt bỏ một sự việc gì vì nó sẽ đeo đuổi các người mãi mãi. Như vậy không nên chống lại cảm dỗ mà nên quay hướng khác đi. Hãy quay về Ta và đi ngược lại những gì không phải là Ta. Nhưng nên nhớ rằng: Chẳng có gì là con đường sai lầm bởi vì trong cuộc hành trình này các người không thể

không tới nơi mà các người đang đi tới.

Đây chỉ là chuyện nhanh chậm, chỉ là vấn đề khi nào các người tới đó nhưng cũng vẫn chỉ là ảo giác bởi lẽ chẳng có “khi nào” cũng chẳng có “trước” hay “sau” mà chỉ có hiện tại, cái thời gian huy hoàng trong đó các người kinh nghiệm bản thân.

Vậy thì mấu chốt là gì? Nếu không có lỗi nào khác để không tới đó, thì mục đích cuộc sống này là gì? Tại sao chúng tôi phải lo lắng về tất cả những gì chúng tôi làm?

Hà! Tất nhiên các người không nên lo lắng, tốt hơn nên quan sát. Chỉ có nhận thức các người đang là ai và là gì, đang

làm gì và đang có gì và coi những cái đó có phục vụ các người không?

Mục đích cuộc sống không phải là đi tới đâu cả, chỉ cần nhận thức rằng: Các người đang vẫn ở đó, vẫn đã luôn luôn ở đó.

Các người đang ở thời gian sáng tạo toàn tịnh, luôn luôn và mãi mãi. Vậy thì mục đích cuộc sống là sáng tạo các người là ai và là gì? Và rồi kinh nghiệm cái đó.

## CHƯƠNG VI

Và đau khổ là gì?

Có phải đau khổ là phương pháp và con đường dẫn tới Thượng Đế?

Một số người cho rằng đó là con đường duy nhất để gặp Ngài?

Ta không ưa đau khổ. Ai nói Ta thích đau khổ là người đó không biết Ta. Đau khổ là một sự kiện không cần thiết trong kinh nghiệm của con người. Không những thế, đau khổ còn làm mất tiện nghi, không khôn ngoan và còn làm nguy hiểm cho sức khỏe của con người nữa.

Vậy tại sao lại có nhiều đau khổ như thế? Tại sao Ngài là Thượng Đế lại không chấm dứt nó đi? Ngài ghét nó mà?

Ta đã chấm dứt nó rồi. Lý do chỉ vì các người từ chối không dùng những dụng cụ



Ta đã trao cho để thực hiện.

Các người coi đó: Đau khổ có dính dáng gì đến những biến cố đâu, thực ra chỉ do phản ứng của các người trước những biến cố đó. Chuyện xảy ra là chuyện xảy ra. Các người cảm thấy về những chuyện gì xảy ra lại là chuyện khác. Ta đã trao cho các người những dụng cụ để đối phó lại nhằm giảm thiểu hay loại trừ đau khổ nhưng các người không sử dụng chúng.

Xin lỗi Ngài, nhưng sao Ngài không loại trừ phăng đi những biến cố có phải tốt hơn không?

Đề nghị hay đấy, nhưng than ôi Ta không thể kiểm soát các biến cố.

Ngài không thể kiểm soát được những biến cố?

Tất nhiên là không. Biến cố là những gì xảy ra trong không gian và thời gian do các người tự chọn lựa để tạo ra. Ta không bao giờ can thiệp vào những chọn lựa này vì làm như vậy chính Ta đã ngăn chặn lý do Ta đã tạo ra các người.

Điều này Ta đã giải thích đầy đủ cho các người trước đây rồi. Một số những biến cố do các người cố ý tạo ra, một số khác do các người tự kéo về mình một cách vô ý thức không nhiều thì ít. Các thiên tai lớn do các người tự kéo về mình rồi được gán cho là số mệnh. Thật ra đó là ý thức chung của cả hành tinh.

Ý thức cộng đồng?

Đúng vậy, chính xác vậy.

Có nhiều người nói rằng thế giới đang đi vào địa ngục. Sinh thái của chúng tôi đang chết dần. Hành tinh của chúng tôi đang gặp nguy về động đất, núi lửa, bão tố v.v...

Rồi trực địa cầu đang bị nghiêng đi. Tuy nhiên cũng có người cho rằng tư tưởng và ý thức cộng đồng có thể thay đổi những biến cố trên để cứu địa cầu. Tư tưởng đưa tới hành động. Nếu có đủ số người trên thế giới tin rằng phải làm gì đó để cứu vãn môi trường thì các người có thể cứu được địa cầu.

Nhưng phải làm cho lẹ vì đã tổn hại thật nhiều và lâu quá rồi. Điều này cần một thay đổi lớn trong thái độ của con người trên trái đất này.

Ngài nói như thế có nghĩa chúng tôi không làm như vậy địa cầu và nhân loại sẽ bị hủy diệt?

Ta đã đặt ra những luật thật rõ ràng cho vũ trụ vật chất để tất cả mọi người đều hiểu. Có những luật về nhân quả được nêu ra cho những nhà khoa học, vật lý học và cả những nhà lãnh đạo trên thế giới biết. Khỏi cần phải nhắc lại những luật đó ở đây.

Trở lại vấn đề đau khổ, từ đâu chúng tôi tạo ra ý niệm rằng đau khổ là tốt như

những bậc thánh nhân đau khổ trong yên lặng?

Các bậc Thánh Nhân hay Chân Sư đau khổ trong yên lặng vì họ hiểu rằng đau khổ không phải là Đạo của Thượng Đế. Đó chỉ là một dấu hiệu chắc chắn rằng còn có gì đó phải học, phải nhớ lại nơi Đạo của Thượng Đế. Vị Chân Sư không đau khổ trong yên lặng mà chỉ có vẻ đau khổ và không than van. Vị Chân Sư không than van vì cho rằng đau khổ giống như tập hợp những hoàn cảnh các người nghĩ rằng đau khổ không thể chịu đựng nổi. Khi ta chú tâm vào việc gì, vô tình ta làm cho nó trở thành hiện thực. Vị Chân Sư biết điều này nên tự đặt mình vào vị trí chọn lựa để đặt điều gì ấy

chọn trở thành hiện thực. Đôi lúc chính các người cũng làm như vậy nhưng các người không để ý thôi. Chẳng hạn như các người đã từng làm cho cơn nhức đầu hay đau răng giảm đi nhờ quyết định chọn lựa của các người về điều đó. Nhưng tại sao lại cứ phải đau khổ hoài? Các người không thể biết và trở thành cái mà các người thực là, nếu không có cái mà các người không phải là, như Ta đã giải thích cho các người rồi.

Tôi vẫn không hiểu từ đâu chúng tôi lại tạo ra ý niệm rằng đau khổ là tốt?

Các người rất khôn ngoan khi cứ vin vào câu hỏi này. Tư tưởng đầu tiên cũng như một số tôn giáo dạy rằng đau khổ là

tốt, vui sướng là xấu đã bị lạm dụng quá nhiều rồi. Từ ý niệm này các người cho rằng một bệnh nhân ung thư đau khổ mà không thổ lộ với ai sẽ là vị thánh còn phụ nữ có đức tính cao độ và ca tụng tình dục công khai sẽ bị coi như phạm tội. (Điều này sẽ gây tranh cãi rất lớn cho xã hội con người ).

Ôi Trời Đất ơi! Ngài quả đã nêu ra một đề tài ngạc nhiên quá. Ngài cũng khéo léo đổi phái tính từ Nam qua Nữ tuyệt vời. Có phải Ngài muốn nhấn mạnh vấn đề tình dục này.

Đó là trưng ra những thành kiến của các người. Các người không ưa những phụ nữ có tính dục mạnh và càng không

ura chuyện này được ca tụng công khai nữa. Các người ur rằng một người nam chết không một tiếng rên la trên chiến trường hơn là một phụ nữ rên la vì sướng do làm tình trên đường phố.

Ngài ur như vậy sao?

Ta chẳng có ý kiến gì về việc kia cũng như việc nọ còn các người có đủ thứ ý kiến.

Ta gợi ý đề các người hiểu rằng chính những phê phán của các người ngăn cản các người vui sướng và chính những mong đợi của các người làm cho các người sầu khổ. Tất cả những điều đó gộp lại ngăn cản các người mất vui sướng và tạo ra đau khổ cho các người.



Trời đất ạ! Làm sao tôi có thể biết được những điều Ngài nói là sự thật?

Không phải do trí tưởng tượng của tôi hoạt động quá mức sao?

Người đã đặt câu hỏi này trước kia rồi. Câu trả lời của Ta vẫn vậy. Có gì khác không? Ngay trong trường hợp mọi điều Ta nói đều “Sai” thì các người có thể nghĩ ra một lối sống khác tốt đẹp hơn chăng?

Không?

Vậy thì “Sai” là “Đúng” và “Đúng” là “Sai”. Tuy nhiên, để giúp cho các người tránh tình trạng tiến thoái lưỡng nan, Ta nói với các người điều này: Đừng tin gì

cả về những điều Ta nói.

Hãy cứ sống theo đó thôi. Hãy thử nghiệm rồi hãy sống bất kỳ mô hình nào khác mà các người muốn xây dựng lên. Sau đó hãy nhìn vào kinh nghiệm của các người để tìm ra chân lý của các người. Một ngày nào đó, các người có rất nhiều can đảm để nói rằng: Các người sẽ kinh nghiệm một thế giới thật vui sướng nếu trong đó làm tình được coi tốt hơn làm chiến tranh.

## CHƯƠNG VII

Đời sống thật đáng sợ và thật rối rắm, mong sao cho mọi chuyện thật sáng sủa.

Chẳng có gì đáng sợ về đời sống cả

nếu các người đừng bám víu vào kết quả.

Ngài muốn nói nếu chúng ta đừng muốn gì cả.

Đúng vậy, hãy chọn chớ đừng muốn.

Như vậy đối với những người cô quạnh không ai nương tựa, đối với vợ con thì sao?

Hoàn thành nhiệm vụ của người nội trợ rất khó khăn, như các người vừa nói đó: Thật là dễ khi chẳng muốn gì nếu chỉ có một mình mình. Dĩ nhiên, khi có những người ta thương yêu, ta muốn có những gì tốt nhất cho họ.

Tôi thật đau khổ khi không cung cấp đầy đủ những vật chất cần thiết cho vợ

con như một ngôi nhà khang trang, thức ăn, quần áo v.v...

Tôi cảm thấy trong 20 năm qua tôi tranh đấu vất vả chỉ để sống qua ngày và vẫn chẳng có gì để trưng ra về bản ngã của tôi cả.

Người muốn nói về mặt dư giả vật chất?

Tôi muốn nói đến một chút cần thiết vật chất cho vợ con.

Ta thấy rồi, người tưởng rằng cuộc đời của người chỉ để thực hiện những thứ đó sao?

Không hẳn như thế, đó không phải chuyện đời tôi phải thực hiện nhưng sẽ

tốt đẹp hơn nếu tôi làm được như vậy.

Hà! Vậy chúng ta trở lại chuyện lâu dài của các người là gì?

Câu hỏi thật khéo! Tôi đã có nhiều câu giải đáp khác nhau qua thời gian.

Câu trả lời bây giờ là gì?

Hình như tôi có hai câu trả lời một câu tôi ưa thấy và một câu tôi đang thấy.

Câu trả lời người ưa thấy là gì?

Tôi ưa thấy đời tôi hướng về tiến bộ của linh hồn. Tôi ưa thấy đời tôi biểu lộ và kinh nghiệm cái phần mà tôi yêu quý nhất như lòng lòng từ bi, tính kiên nhẫn, giác ngộ, tha thứ và yêu thương.

Có vẻ như người đã đọc cuốn sách này rồi!

Phải! Đây là cuốn sách hay về phương diện siêu linh nhưng tôi đang tìm cách để biến thành thực dụng. Vấn đề hiện thực trong đời sống của tôi là chuyện sinh tồn hàng ngày.

Ồ! Người nghĩ rằng chuyện này đưa tới chuyện kia.

Thực tế tôi mong có thể làm được nhiều điều hơn chỉ có sinh tồn. Tôi đã đấu tranh mệt mỏi trong rất nhiều năm qua về chuyện sinh tồn, tôi mong có thể làm nhiều điều hơn chỉ có thế.

Thế người gọi thế nào là thịnh vượng?

Tôi mong có đủ tiền để trả tiền nhà, hóa đơn, điện thoại, xe cộ v.v... trong đời sống hiện

thực của tôi chứ không nói tới hình ảnh đời sống tiểu thuyết hóa xa vời.

Ta nghe như có chút hờn giận gì ở đây?

Không phải hờn giận mà thất vọng. Tôi đã chơi trò tâm linh hơn 20 năm rồi nhưng chẳng thấy kết quả gì cả. Tiền bạc tôi luôn luôn thiếu thốn, việc làm không ổn định.v.v... Tôi đã 49 tuổi rồi, mong một chút an toàn vật chất trong đời sống để có nhiều thời gian hơn về chuyện Thượng Đế, về chuyện tiến bộ của linh

hồn. Đó là nơi tim tôi tìm tới nhưng không phải đời sống cho phép tôi tới.

Hà! Người đã nói tất cả những điều đó rồi, có lẽ người cũng nói thay cho một số người khác khi người chia xẻ kinh nghiệm đó.

Ta sẽ phân tích và trả lời từng câu một để người hiểu rõ: Người chưa có tham dự “trò chơi tâm linh” này từ 20 năm qua. Người chỉ đứng mon men bên ngoài thôi.

Ta đồng ý rằng trong 20 năm qua người đã đứng nhìn nó, ve vãn nó, đôi chút có thử nghiệm nhưng Ta chưa cảm thấy sự dấn thân thực sự, chân thật vào trò chơi cho đến thời gian gần đây.



Chúng ta cần hiểu rằng: “trò chơi tâm linh” có nghĩa dâng hiến toàn bộ tâm trí, thân thể, linh hồn vào tiến trình sáng tạo Bản Ngã theo hình tượng và giống như Thượng Đế.

Đây là một tiến trình thành tựu Bản Ngã mà những nhà thần bí Đông Phương đã viết ra.

Đây là tiến trình cứu rỗi mà phần lớn những nhà thần học Tây Phương đã tự dâng hiến.

Đây là hành động có ý thức cao từng ngày, từng giờ, từng giây phút. Đó là sự chọn lựa, rồi lại chọn lựa trong mọi lúc. Đó là Sáng Tạo tiếp diễn, Sáng Tạo có ý

thức, Sáng Tạo có mục đích. Đó là dùng những dụng cụ sáng tạo mà chúng ta đã thảo luận trước kia và dùng chúng trong tỉnh giác với mục đích tối cao.

Đó là “trò chơi tâm linh” và người đã chơi bao lâu rồi? Ngay cả bắt đầu cũng chưa nữa? Nay đừng có đi từ cực này qua cực kia, chớ và cũng đừng quá khắt khe với chính bản thân mình. Người hiện nay đang dẫn thân vào tiến trình này nhiều hơn các người tự phê kiểm. Hai mươi năm qua người đã không làm chuyện đó. Người dẫn thân bao lâu không quan trọng, hiện nay người có dẫn thân không đó mới là điều quan trọng. Người nghĩ lại coi khi người dẫn thân vào “trò chơi tâm linh” đời người như

thế nào?

Lương của Ta trả cho người : Tất cả những chuyện tốt đẹp đều đến với người trong thế giới vật chất cũng như tâm linh. Điều mỉa mai khi các người kinh nghiệm các loại tiện nghi tâm linh do Ta cung cấp, các người chẳng cần lo lắng nghĩ gì tới tiện nghi vật chất.

Ngay cả tiện nghi vật chất cho những người trong gia đình người cũng chẳng cần lo lắng. Khi đã vươn lên tới mức ý thức của Thượng Đế người sẽ hiểu rằng người sẽ chẳng có trách nhiệm gì về linh hồn của bất cứ người nào khác.

Đương nhiên, chúng ta vẫn luôn luôn cầu mong mọi linh hồn được sống trong

tiện nghi, mọi linh hồn phải chọn, đang chọn số phận của họ ngay lúc này đây. Dĩ nhiên, sự lạm dụng hay hủy hoại một người khác không phải là hành động cao đẹp nhất.

Cũng thế, bỏ mặc những nhu cầu mà Ta đã đưa tới nương tựa Ta cũng không phải là một hành động thích đáng. Công việc của người là đưa họ tới độc lập. Dạy họ càng nhanh, càng đầy đủ, càng tốt cách sử dụng độc lập với người. Bởi lẽ khi nào họ còn phải cần tới người để sinh tồn thì người không phải ân sủng của họ. Người chỉ là ân sủng của họ khi họ nhận thức được là họ không cần đến người. Cũng theo chiều hướng đó, thời điểm tốt đẹp nhất của Thượng Đế là thời điểm

người nhận thức được là người không cần đến Thượng Đế. Ta biết đây là điều ngược lại những gì các người đã được dạy.

Trước kia, các người đã được dạy về một Thượng Đế nóng giận, ghen ghét, đòi hỏi nhu cầu này nọ. Nếu như thế, chỉ là Thượng Đế giả hiệu, loạn thần kinh chớ không phải là Ta.

Bởi vì:

Một chân sư đúng đắn không phải người có nhiều môn đồ nhất mà là người tạo ra được nhiều chân sư nhất.

Một nhà lãnh đạo xứng đáng không phải là người có nhiều người theo nhất mà là người tạo ra nhiều nhà lãnh đạo nhất.

Một vị vua anh tài không phải là người có nhiều thần dân nhất mà là người tạo ra những người tới ngôi vị vua nhất.

Một giáo chức tài giỏi không phải là một giáo chức học rộng mà là một giáo chức tạo ra được nhiều người hiểu biết nhất.

Một Thượng Đế xứng danh không phải là một Thượng Đế có nhiều kẻ phục vụ nhất mà là một vị Thượng Đế phục vụ nhiều người nhất và như thế đưa những người khác tới ngôi vị Thượng Đế.

Bởi vì đây vừa là mục đích, vừa là vinh quang của Thượng Đế : Chẳng có ai lệ thuộc nữa và tất cả đều biết rằng ngôi vị Thượng Đế không phải là một ngôi vị không thể đạt được mà là ngôi vị không thể tránh được. Ta mong các người có thể hiểu được điều này: Không thể nào tránh được số mệnh vui sướng của các người. Không có chuyện các người được “cứu rỗi”.

Không có gì là địa ngục ngoại trừ khi không biết điều kia. Như vậy với tư cách là cha mẹ, vợ chồng v.v... đừng có tìm cách làm cho tình yêu thành một thứ keo gắn chặt lại, hãy làm cho nó trở thành một thứ nam châm, lúc đầu thu hút, sau

đó đôi cực đẩy ra nếu không thì những người bị thu hút bắt đầu tin rằng họ phải bám vào các người để sinh tồn. Không có điều gì cách xa chân lý bằng điều đó. Không có gì làm tổn hại cho tha nhân như vậy. Hãy để cho tình yêu của các người đẩy những người thân yêu vào thế giới và vào cái kinh nghiệm đầy đủ về họ là ai? Như vậy mới đúng là tình yêu.

Đây là một thách thức to lớn đối với một người có trách nhiệm về gia đình. Có rất nhiều điều làm cho tâm trí bị sao lãng và lo lắng. Đối với vị tu sĩ khổ hạnh không màng tới chuyện đó. Dem tới cho họ một chút nước, bánh mì, manh chiếu để ngã lưng đủ cho vị ấy dành tất cả thời giờ cho việc cầu nguyện, tĩnh tâm, nội



quán thiêng liêng. Gặp gỡ thiêng liêng với Thượng Đế trong những hoàn cảnh như vậy thật đơn giản và rất dễ.

Ngược lại, đối với phụ nữ có một đàn con, phải vất vả thay tã cho con vào đêm khuya, lo lắng những hóa đơn phải trả, rầu rĩ khi mất việc làm, đau buồn khi mất những người thân.v.v...

Làm sao thấy được ân sủng thiêng liêng của Thượng Đế trong những hoàn cảnh như vậy.

Ta hiểu cái mệt mỏi của các người. Ta biết các người chán đấu tranh rồi nhưng Ta nói thật cho các người : Khi các người theo Ta, đấu tranh sẽ biến mất. Hãy sống trong không gian của Thượng

Đế và những biến cố sẽ trở thành những ân sủng cho các người.

Có lẽ đây là lúc thích hợp cần phải trở lại về đường lối cùng tác động qua lại của Ta với các người. Các người nghĩ rằng đó là vấn đề ước mong của Ta, còn Ta lại nói rằng đó là vấn đề ước mong của các người.

Ta mong chờ các người điều mà các người mong chờ các người.

Không sai, không khác, không hơn, không kém.

Ta không ngồi đây để có những phê phán theo từng yêu cầu rằng cái gì đó phải ban phát cho các người.

Luật của Ta là luật Nhân Quả, không phải luật Chờ Đó, Để Rồi Coi.

Không có cái gì đó các người đã chọn lựa lại không được ban cho các người.

Ngay cả trước khi các người hỏi Ta đã cho các người rồi. Các người có tin điều đó không?

Không. Tôi rất tiếc. Tôi đã từng thấy biết bao nhiêu lời cầu nguyện không được đáp ứng.

Chẳng cần phải tiếc gì cả. Hãy giữ lấy sự thật - sự thật của kinh nghiệm. Ta hiểu điều này. Ta tôn trọng nó.

Tốt. Tôi không tin rằng tôi có thể có được bất kỳ điều gì tôi xin. Cuộc đời tôi

đã minh chứng cho điều này. Trên thực tế, ít khi tôi có được cái mà tôi xin. Lúc đó, tôi coi mình may mắn như địa ngục vậy đó.

Quả là một lối lựa lời thú vị.

Hình như các người có quyền chọn thì phải: Các người có thể may mắn như địa ngục hoặc có thể may mắn như thiên đàng. Ta thích các người nói may mắn như thiên đàng hơn.

Nhưng thôi, Ta không bao giờ can thiệp vào quyết định của các người. Ta nói cho các người biết điều này: Các người luôn luôn có được cái mà các người sáng tạo ra và các người luôn luôn sáng tạo. Ta không có phê phán về những

tạo vật các người cầu mong. Ta chỉ truyền quyền năng cho các người để cầu mong hơn nữa, hơn nữa và hơn nữa. Nếu các người không thích vật do các người vừa tạo ra, hãy chọn lựa tiếp.

Công việc Thượng Đế của Ta là luôn luôn đưa cho các người cái dịp đó. Bây giờ các người nói với Ta rằng các người không có được vật mà các người muốn. Ta ở đây để nói với các người rằng các người luôn luôn có dịp đó.

Đời sống luôn luôn là kết quả của những tư tưởng các người về đời sống, đương nhiên gồm ngay cả cái tư tưởng sáng tạo là các người ít khi có được cái mà các người chọn lựa.

Hiện nay, người cho rằng người là nạn nhân của sự mất việc, nhưng thật ra người không còn chọn việc này nữa. Người không còn thức giấc mỗi buổi sáng với sự sốt sắng nữa nhưng bắt đầu thức giấc trong sự sợ hãi. Người không còn cảm thấy vui trước công việc nữa và bắt đầu cảm thấy bức bối. Người còn tưởng tượng mình làm việc gì khác. Người tưởng rằng những cái đó chẳng có ý nghĩa gì sao? Các người hiểu lắm quyền năng của các người.

Ta nói cho các người điều này: Đời sống của các người diễn tiến từ ý định các người cho nó.

Làm sao tôi có thể sống trong không

gian của Thượng Đế khi có quá nhiều lo lắng như: bị mất việc làm, không tiền trả hóa đơn, không tiền đưa con đi bác sĩ v.v... Những triết lý cao siêu có giải quyết được gì đâu?

Hãy đừng quên Ta khi các người cần Ta nhất. Đây là giờ trắc nghiệm quan trọng nhất. Đây là thời điểm may mắn nhất cho các người.

Đây là dịp may để chứng minh tất cả những gì viết ra ở đây.

Khi Ta nói: Đừng quên Ta! Các người nghĩ rằng Ta có vẻ giống như Lão Thượng Đế tham lam, bị loạn thần kinh chúng ta có dịp nói tới trước kia. Nhưng Ta không như thế. Các người có thể

“quên Ta” thể nào được. Ta không cần, và chuyện đó chẳng thay đổi gì giữa chúng ta.

Đây là câu trả lời của Ta cho các câu hỏi mà các người đã đặt ra. Chính khi mọi việc trở thành gay go là dụng cụ Ta đã trao cho các người để tạo ra đời sống mà các người đã chọn lựa.

Bây giờ là lúc nên đi tới không gian của Thượng Đế hơn bao giờ hết:

1. Thứ nhất làm như vậy sẽ đưa lại an bình trong tâm hồn. Từ tâm an bình mới tạo ra những ý niệm to lớn. Những ý niệm có thể là những giải pháp cho những vấn đề to lớn nhất mà các người nghĩ rằng mình may mắn gặp phải.



2. Thứ hai: Chính ở không gian của Thượng Đế mà Bản Ngã các người đã thành tựu. Đó chính là mục đích duy nhất của linh hồn các người. Khi các người ở nơi không gian của Thượng Đế, các người hiểu và biết rằng tất cả những thứ mà các người đang kinh nghiệm đều phù du.

Ta nói cho các người rõ: Trời và Đất sẽ chết đi nhưng các người tin không: Cái nhìn vĩnh cửu này giúp cho các người thấy rõ mọi vật trong ánh sáng thích ứng của chúng. Các người có thể coi những điều kiện và hoạt cảnh hiện nay: Nhất thời và thế tục. Kế đó, các người có thể dùng chúng để tạo ra những

kinh nghiệm hiện thời.

Ví dụ như: Trong liên hệ đến kinh nghiệm gọi là mất việc, các người nghĩ mình là ai? Thật ra đúng hơn, các người nghĩ Ta là ai? Các người nghĩ rằng đó là vấn đề quá lớn Ta không thể giải quyết được sao? Có phải gỡ rối mớ bòng bong kia là một phép lạ quá lớn đối với Ta không?

Tôi biết rằng không có việc gì quá lớn đối với Thượng Đế nhưng về tình cảm, tôi cho rằng không chắc lắm. Không phải chuyện Ngài không thể làm mà Ngài có chịu giải quyết hay không?

À! Ta thấy rồi. Đây là vấn đề niềm tin.

Vâng!

Các người không nghi ngờ gì về khả năng của Ta nhưng các người nghi ngờ về ý định của Ta!

Ngài nghĩ coi: Tôi vẫn sống trong giáo lý dạy rằng cuộc đời đâu cũng là bài học cho tôi.

Tôi lo lắng nhiều vấn đề không thể giải quyết được. Và chắc Thượng Đế chẳng bao giờ giúp tôi giải quyết những chuyện này đâu?

Vậy ý định hiện nay của các người thế nào? Có phải các người muốn chứng minh rằng đời sống ít khi đem lại cái mà các người chọn lựa? Hay các người

muốn chứng minh Các Người Thực Sự Là Ai? Và Ta Là Ai?

Tôi cảm thấy buồn phiền, cảm thấy bị ngược đãi, cảm thấy bối rối và thất vọng. Điều ấy có giúp gì được cho các người không?

Tại sao không chỉ đơn giản tiếp nhận sự thực khi các người nghe thấy nó, và rồi tiến về phía nó? Đâu có cần phải tự buộc tội mình? Hãy cứ đơn giản ghi nhận cái mà các người đã chọn lựa và rồi chọn lựa tiếp cái khác.

Nhưng tại sao tôi cứ luôn luôn sẵn sàng chọn cái tiêu cực? Giống như tự tát vào mặt mình về điều đó?

Các người có thể mong muốn gì? Từ sơ khai các người đã được chỉ dạy là các người “xấu”. Các người chấp nhận rằng các người sinh ra trong “tội lỗi”. Cảm thấy phạm tội là một giải đáp đã học thuộc rồi. Các người đã được dạy sinh ra không hoàn hảo và đã phạm tội rồi. Một số tôn giáo đã xây dựng toàn bộ thần học chung quanh quan niệm sai trái này.

Thật ra, bất cứ gì Ta hình thành, đời sống Ta ban cho đều hoàn hảo.

Để biện minh cho quan niệm một Thượng Đế trừng phạt, những tôn giáo của các người cần phải đưa ra một cái gì đó để cho Ta có thể giận dữ. Như thế,

ngay cả những người đã có một đời sống mẫu mực vẫn phải cần cách nào đó để được cứu rỗi. Nếu họ không cần được cứu rỗi khỏi bản thân họ thì họ cần được cứu khỏi cái bất toàn bẩm sinh của chính họ.

Do vậy, những tôn giáo nói rằng các người cần phải làm lễ tốt hơn hết về chuyện này nếu không các người sẽ đi thẳng vào địa ngục. Làm như vậy, có thể làm mềm lòng một Thượng Đế kỳ quặc, hận thù, giận dữ nhưng trên thực tế đã đem đời sống đến chỗ lo lắng, hận thù, ganh ghét. Kết quả, tạo ra những tôn giáo bất diệt và quyền lực vẫn tập trung vào một số nhỏ thay vì phải kinh nghiệm qua số đông.

Như thế, các người luôn luôn chọn lựa cái tư tưởng hèn kém hơn, cái ý niệm nhỏ bé hơn làm sai lệch quan niệm về các người và quyền năng của các người vì các người đã được dạy như vậy.

Trời hỡi Trời! Làm sao tôi có thể gỡ bỏ được giáo huấn này?

Một câu hỏi sáng giá, được đặt ra đúng chỗ và đúng người.

Các người có thể gỡ bỏ giáo huấn đó bằng cách đọc đi đọc lại cuốn sách này. Hãy đọc, đọc lại, đọc lại nữa, cho tới khi nào các người hiểu tất cả mọi đoạn văn, cho tới khi các người đã thuộc nằm lòng tất cả mọi mặt chữ. Khi các người

có thể trích những khúc, những câu hỏi trong đó cho các người khác, khi các người có thể hồi nhớ lại những lời trong đó vào những giây phút đen tối nhất thì các người đã gỡ bỏ được những giáo huấn đó.

Nhưng vẫn cần nhiều điều tôi muốn hỏi Ngài, nhiều điều tôi muốn biết.

Hẳn nhiên rồi.

Các người đã bắt đầu một trang dài với những câu hỏi. Chúng ta có nên trở về căn bản những câu hỏi này chẳng!

## CHƯƠNG VIII

Khi nào tôi học đủ về giao tiếp để có thể có những giao tiếp êm đẹp?



Có cách nào để vui sướng trong giao tiếp không?

Có phải những giao tiếp cứ luôn luôn phải là những thách thức không?

Các người chẳng có gì để học trong giao tiếp cả. Các người chỉ cần trưng ra những điều các người đã biết rồi. Có một cách để vui sướng trong giao tiếp, đó là dùng giao tiếp cho mục đích hữu ý của nó chứ không phải cho mục đích mà các người đã vẽ ra.

Giao tiếp luôn luôn là một thách thức, luôn luôn đòi các người sáng tạo, tỏ lộ và kinh nghiệm những diện cao hơn, cao hơn nữa của bản thân, những nhãn quan,

nhân quan lớn hơn nữa về bản thân và những sao bản huy hoàng nhất của bản thân.

Chỉ có giao tiếp với những người khác, nơi khác và với những biến cố khác thì các người mới có thể được coi là hiện hữu trong vũ trụ.

Hãy nhớ rằng, nếu không có gì khác, các người không hiện hữu. Các người chỉ hiện hữu trong liên hệ với một vật khác không hiện hữu. Đó là tình trạng hiện hữu nơi thế giới tương đối ngược lại với thế giới tuyệt đối nơi đây Ta trú ngụ.

Một khi các người hiểu rõ và đi sâu vào vấn đề này các người sẽ ca tụng tất cả những kinh nghiệm, những gặp gỡ con

người và nhất là những giao tiếp cá nhân vì các người sẽ thấy rằng qua giao tiếp con người được xây dựng trong ý nghĩa cao đẹp nhất.

Giao tiếp được sử dụng để xây dựng Các Người Thực Sự Là Ai. Vậy hãy hoan nghênh tất cả những giao tiếp và dùng những giao tiếp hiện hữu này để biết được

## Các Người Là Ai?

Bây giờ, Ta hiểu câu hỏi của người liên hệ tới giao tiếp cá nhân theo kiểu lãng mạn, yêu đương. Ta sẽ cắt nghĩa kỹ càng những giao tiếp yêu đương thường gây rắc rối cho các người.

Khi giao tiếp yêu đương của con người thất bại ( thật ra giao tiếp không bao giờ thất bại ngoại trừ theo ý nghĩa giới hạn của con người rằng chúng không đưa đến những kết quả như mong muốn) vì chúng đã được xây dựng trên một động cơ sai lầm.

Phần lớn con người đi vào giao tiếp với con mắt soi mói coi họ có thể rút tĩa gì được từ giao tiếp chớ không phải coi họ có cống hiến được gì. Mục đích của giao tiếp là đưa ra bản ngã con người của mình chớ không phải phần nào của người khác để các người chiếm giữ. Mục đích duy nhất trong giao tiếp đối với tất cả những gì của đời sống: Đó là hiện hữu và quyết định Các Người Thực Sự Là

Ai?

Thực tế nhị khi nói rằng các người chả là gì cho tới lúc người đặc biệt kia xuất hiện.

Điều đó gây sức ép mãnh liệt trên người kia buộc họ trở thành đủ thứ mà họ không phải là. Không muốn bỏ rơi các người, họ cố gắng hết sức khó khăn để trở thành những thứ đó nhưng cho đến khi không thể kham nổi nữa. Họ không thể nào hoàn tất cái hình ảnh mà các người đã vẽ ra cho họ. Họ không kham nổi những vai trò các người đặt cho họ. Từ đó, họ sinh ra buồn bực, tức giận, nóng nảy v.v... Sau cùng để tự cứu vãn cuộc giao tiếp, họ bắt đầu đòi lại bản thân

thực của họ, hành động thích hợp hơn với  
Họ Thực Sự Là Ai?

Chính vào lúc này, các người nói rằng họ đã thực sự thay đổi. Thật lãng mạn khi người đặc biệt kia đi vào đời sống các người, các người cảm thấy trọn vẹn. Tuy vậy, mục đích của giao tiếp không phải là có một người kia ngõ hầu làm cho các người trọn vẹn mà có người kia để các người có thể chia sẻ sự trọn vẹn của các người. Đây là sự mâu thuẫn trong mọi giao tiếp giữa con người. Các người không cần một người đặc biệt nào để có thể kinh nghiệm đầy đủ Các Người Là Ai? nhưng nếu không có người kia, các người chẳng là gì cả.

Đó vừa là cái bí mật, vừa là cái kỳ diệu, vừa là cái thất vọng, vừa là cái vui sướng của kinh nghiệm con người. Nó đòi hỏi sự hiểu thấu thâm sâu và ý chí trọn vẹn để sống trong cái mâu thuẫn đó theo một cách có ý nghĩa. Ta quan sát rằng rất ít người làm được.

Phần lớn các người đi vào giao tiếp đầy những năng lực dự tính sau những năm tháng mòn mỏi chờ đợi. Đến khi từ 40 tuổi đến 60 tuổi các người đã buông bỏ giấc mộng lớn nhất, gạt qua một bên hy vọng cao nhất và tự sắp xếp mình cho một mong đợi thấp hơn, nhỏ bé hơn.

Vấn đề thật căn bản và đơn giản nhưng vẫn bị hiểu lầm: Giấc mộng lớn

nhất, ý niệm cao nhất và hy vọng quý báu nhất đã liên hệ đến người đặc biệt kia chứ không phải vươn tới cái yêu quý Bản Ngã của các người. Kết quả của giao tiếp đã ảnh hưởng chuyện người kia sống theo những ý niệm của các người tốt đẹp ra sao và các người sống theo những ý niệm của người kia tốt đẹp như thế nào. Thực ra, kết quả chân thật độc nhất ảnh hưởng tới các người sống theo những ý niệm của các người tốt đẹp ra sao. Những giao tiếp rất thiêng liêng vì giúp cho đời sống có dịp để sáng tạo và sản xuất ra kinh nghiệm về ý niệm cao nhất của các người về Bản Thân.

Những giao tiếp bị thất bại khi các người coi chúng để sáng tạo và sản xuất



kinh nghiệm về ý niệm cao nhất của các người về người khác.

Hãy để cho mỗi người trong giao tiếp tự lo về Bản Thân đang hiện hữu ra sao, đang hành xử như thế nào, Bản Thân đang muốn gì, đang tìm gì, đang chờ gì, đang sáng tạo gì, đang kinh nghiệm gì, và tất cả những người tham dự trong mọi giao tiếp sẽ phục vụ mục đích nào để Bản Thân tiến tới ý niệm tốt đẹp nhất một cách huy hoàng.

Hãy để mỗi người trong giao tiếp chỉ lo cho Bản Thân mình thôi chứ không cần lo cho người kia. Có lẽ đây là một quan niệm kỳ lạ vì trong khi giao tiếp chỉ nên lo cho người kia. Nhưng Ta nói thật

điều này: Sự tập trung, ám ảnh, chú tâm của các người vào người kia khiến cho giao tiếp bị thất bại.

Người kia đang hiện hữu ra sao? Đang có gì? Đang nghĩ gì? Đang mong chờ gì?

Điều này không quan trọng. Quan trọng các người đang hiện hữu ra sao trong giao tiếp với tất cả cái đó. Người yêu thương nhất chính là người lấy Bản Thân làm trung tâm.

Đó là một giáo lý cấp tiến.

Không! Nghĩ cho kỹ: Nếu các người không thể yêu bản thân thì các người không thể yêu người khác. Phần lớn con

người lầm lẫn khi đi tìm tình yêu Bản Thân qua tình yêu người khác.

Trong tiềm thức, họ nghĩ rằng: Mình có thể chỉ yêu thương những người khác và họ sẽ yêu mình. Như thế, mình sẽ dễ thương và Mình có thể yêu mình. Cũng có những người khác tự ghét mình hoài vì họ cảm thấy chẳng có ai yêu họ. Đây cũng là căn bệnh thời đại.

Thực tế có nhiều người yêu họ nhưng chưa đủ, chính họ phải tự yêu thương Bản Thân họ. Những người này họ không tin các người. Họ nghĩ rằng các người đang tìm cách kiếm chác, lợi dụng họ. Làm sao các người có thể yêu họ với bản thân họ thực sự như vậy. Chắc các người

muốn lợi dụng gì đây? Chính vì không tin các người yêu họ nên họ đòi hỏi các người phải chứng minh lòng yêu thương của các người.

Từ đó, họ đòi hỏi các người bắt đầu sửa đổi cách cư xử của các người. Sau đó, tới thời điểm họ tin các người yêu thương họ, họ bắt đầu suy nghĩ, lo lắng xem giữ được tình yêu này bao lâu. Để giữ gìn tình yêu này, họ bắt đầu thay đổi cách cư xử của họ đối với các người. Như vậy hai người thực sự mất Bản Thân trong giao tiếp. Hai người đi vào giao tiếp với hy vọng sẽ tự tìm thấy mình nhưng thay vì tìm được Bản Thân lại mất nó. Sự mất Bản Ngã trong giao tiếp là nguyên nhân gây ra những đổ vỡ trong sự

hợp đôi này. Hai người kết hợp với nhau tưởng rằng tổng số sẽ lớn hơn nhưng kết quả lại nhỏ hơn. Hai người cảm thấy mình kém hơn khi còn độc thân.

Kém khả năng, kém kích thích, kém năng lực, kém quyến rũ, kém vui vẻ, kém hài lòng v.v...Như vậy, họ đã bỏ đi phần lớn Bản Thân của họ là ai để có thể tiếp tục hiện hữu trong giao tiếp. Mục đích của giao tiếp không phải như thế nhưng đa số các người lại làm như vậy.

Tại sao? Tại sao?

Bởi vì con người đã mất liên hệ với mục đích của giao tiếp. Khi các người không còn nhìn nhau như những linh hồn cùng đi một hành trình linh thiêng thì các

người không thể thấy được mục đích, thấy được lý do tiềm ẩn trong mọi giao tiếp. Linh hồn đã nhập vào thân thể và thân thể đã tới đời sống trong mục đích tiến hóa. Các người đang tiến hóa và đang trưởng thành. Và các người đang dùng những giao tiếp của các người với vạn vật để các người quyết định các người trở thành gì.

Đó là công việc các người tới đây để làm. Đó là cái vui sáng tạo cái Ngã, biết cái Ngã

một cách ý thức các người mong trở thành. Đó là ý nghĩa của tự ý thức. Các người đã đưa cái Ngã của các người tới thế giới tương đối ngõ hầu các người có

thể có những dụng cụ dùng để biết và kinh nghiệm Các Người Thực Sự Là Ai. Các Người Là Ai là người mà chính các người sáng tạo ra để giao tiếp với tất cả những gì còn lại. Những giao tiếp cá nhân rất linh thiêng và quan trọng vì qua đó nảy sinh rất nhiều sự kiện trong cuộc đời.

Trước hết các người phải học cách tôn vinh, quý mến và yêu thương Bản Ngã.

Trước tiên, các người phải nhìn nhận Bản Ngã là quý báu trước khi các người có thể nhìn nhận người khác là quý báu. Phải nhìn nhận Bản Ngã là linh thiêng trước khi các người có thể nhìn nhận

người khác là linh thiêng. Phải biết Bản Ngã là thánh thể trước khi nhìn nhận thánh thể nơi người khác.

Các vị chân sư của Ta đều tới cùng thông điệp: Không phải là “Ta thiêng liêng hơn các người mà là “các người cũng thiêng liêng như Ta”. Thông điệp và Chân Lý này khiến các người khó chấp nhận. Tại sao các người không yêu thương người khác một cách chân thật vì các người chưa bao giờ yêu thương mình một cách chân thật.

Như vậy, từ bây giờ cho đến sau này hãy đặt Bản Ngã làm trung tâm. Hãy quan sát có gì vào bất kỳ lúc nào chớ đừng quan sát coi người khác đang làm



gì. Sự cứu rỗi của các người không nằm trong hành động của người khác nhưng ở trong tái hành động của các người.

Xin cho tôi biết rõ hơn, có những hành động của những người khác không ảnh hưởng tới Bản Ngã của chúng tôi chẳng nói làm gì. Nhưng có những hành động động chạm làm tổn thương đến chúng tôi, chúng tôi phải làm gì?

Tốt lắm, cứ nói “hãy né tránh sang một bên”, coi như chẳng có gì. Nói thì dễ nhưng thực hành thật là khó. Sẽ có một ngày các người không bị như vậy nữa. Đó là ngày các người nhận thức được cái ý nghĩa chân thật của những giao tiếp.

Thật ra, các người đã quên là các

người tái hành động theo lỗi các người. Nhưng như vậy cũng tốt. Đó là một phần tiến triển của linh hồn khi đi vào giao tiếp. Đối với những đau khổ và tổn thương trong giao tiếp các người cần: Thứ nhất thành thật thừa nhận mình và người kia đang cảm thấy ra sao một cách chính xác. Đa số các người sợ làm điều đó vì các người nghĩ rằng như vậy là xấu, hẹp hòi.

Điều quan trọng duy nhất các người có thể làm: Các người phải tôn trọng cảm xúc của các người vì tôn trọng cảm xúc là tôn trọng mình và các người yêu thương người hàng xóm như thương yêu chính bản thân mình. Làm sao các người có thể hy vọng hiểu được và tôn trọng

những cảm xúc của một người khác khi các người không thể tôn trọng những cảm xúc trong nội tâm mình.

Câu hỏi đầu tiên trong tiến trình giao tiếp với ai là: Hiện nay ta là ai và muốn trở thành ai trong mỗi giao tiếp với người đó. Thường thường các người không nhớ lại các người là ai và không biết các người muốn trở thành ai cho tới khi các người đã thử nhiều lỗi thử hiện. Đó là lý do tại sao việc tôn trọng những cảm xúc của mình lại quan trọng đến như vậy. Nếu các cảm xúc đầu tiên là một cảm xúc tiêu cực thì chỉ cần biết có cảm xúc, đó thường là tất cả việc cần thiết phải làm để bước né sang bên cạnh nó.

Chỉ khi nào các người tức giận, bối rối, hoảng hốt cái cảm xúc muốn trả miếng thì lúc đó các người có thể buông thả những cảm xúc đầu tiên này, coi như không phải cái mà các người muốn thể hiện. Vị chân sư là người đã sống qua những kinh nghiệm như vậy, đủ để biết trước những sự chọn lựa kế tiếp của vị ấy là gì. Vị ấy không cần phải thử gì khác nữa. Vị ấy đã mặc những quần áo ấy rồi và biết rằng chúng không vừa, chúng không phải là “của vị ấy”. Vì đời sống vị chân sư là tự dành cho sự thành tựu trung kiên của Bản Ngã như tự biết mình muốn thể hiện ra sao, những cảm xúc không ăn khớp kia sẽ không bao giờ được nuôi dưỡng. Đó là lý do tại sao những vị chân

sư bất động trước những biến cố mà những người khác có thể coi là tai họa. Vị chân sư hân hoan trước tai họa vì vị ấy biết rằng từ hạt giống của tai họa (và tất cả những kinh nghiệm), Bản Ngã sẽ tăng trưởng. Và mục đích đời sống vị chân sư luôn luôn tăng trưởng. Bởi vì một khi con người đã hoàn thành đầy đủ Bản Ngã, không còn gì khác để làm là thực hiện hơn thế nữa. Chính ở mức này mà con người chuyển từ công tác của linh hồn qua công tác của Thượng Đế và chính đây là chuyện Ta làm.

Để đáp ứng với những mục tiêu của cuộc thảo luận này, Ta giả định rằng các người vẫn đứng ở mức hoạt động của linh hồn, vẫn còn tìm cách thực hiện

thành hiện thực

Các Người Thật Sự Là Ai? Đời sống Ta sẽ cho các người vô số những dịp sáng tạo (hãy nhớ rằng đời sống không phải là một tiến trình phát giác nhưng là một tiến trình sáng tạo). Các người có thể sáng tạo các người là ai lập đi lập lại hoài. Quả thật các người làm việc sáng tạo mỗi ngày. Tuy nhiên, theo như sự vật xuất hiện, các người không bao giờ vẫn cứ đạt được cùng giải đáp. Giả thiết rằng có một kinh nghiệm bên ngoài giống in hệt, các người có thể chọn kiên nhẫn, yêu thương và thân thiện vào ngày đầu trong giao tiếp với kinh nghiệm đó nhưng vào ngày thứ hai các người có thể chọn giận dữ, xấu xa và buồn rầu. Vì chân sư là

người luôn luôn tiến tới cùng một đáp số và giải đáp luôn luôn là một chọn lựa cao nhất. Trong chuyện này, có thể nói ngay trước được thái độ của vị chân sư. Ngược lại hoàn toàn không thể nói được thái độ của người học viên. Có thể nói một người tiến bộ ra sao trên con đường tới vị sư bằng cách ghi nhận rằng:

Có thể nói trước người đó có chọn lựa cao nhất để đáp ứng hoặc phản ứng với bất kỳ trường hợp nào. Đương nhiên vấn đề được mở ra là thế nào là chọn lựa cao nhất.

Đây là vấn đề những nhà thần học đã thảo luận từ tạo thiên lập địa. Nếu quả thật đó là vấn đề dân thân của các người

thì các người đã đi trên con đường dẫn tới vị sư.

Ngược lại, phần lớn con người không chọn lựa cao nhất mà chọn lựa thế nào có lợi nhất, thế nào ít bị thiệt thòi nhất. Khi được sống theo quan điểm thiệt ít nhất và lợi nhiều nhất thì các ích lợi chân thật của đời sống đã bị tước bỏ. Dịp đã bị mất đi, cơ hội đã lỡ. Bởi lẽ đời sống như thế chỉ là sống trong sợ hãi, ngang trái, nói lên lời dối trá về các người. Thật ra, các người không phải là sợ hãi, các người là tình yêu thương. Tình yêu thương không cần tới bảo vệ và không thể bị mất. Tuy nhiên, các người sẽ không bao giờ biết điều đó trong kinh nghiệm của mình nếu các người cứ luôn



luôn trả lời câu hỏi thứ hai chớ không trả lời câu hỏi thứ nhất.

Bởi lẽ chỉ có người nào nghĩ có lợi hay có gì thiệt thì mới trả lời câu hỏi thứ hai. Và chỉ có người nào nhìn đời sống theo một lối khác, nhìn bản ngã như một hiện thực cao hơn, hiểu rằng thắng hay thua không phải là một trắc nghiệm mà chỉ là yêu thương hay không yêu thương chỉ có người đó hỏi câu hỏi thứ nhất.

Có thể ví như: những người chọn lựa có lợi nhất để ý đến thân thể của mình, còn những người chọn lựa với ý niệm cao nhất để ý đến linh hồn của mình. Tất cả các người có tai hãy lắng nghe, Ta nói cho các người biết: Vào những thời điểm

gay cần nhất trong giao tiếp của con người chỉ có một câu hỏi độc nhất: Tình yêu sẽ làm gì bây giờ.

Không có câu hỏi liên hệ nào khác, không có câu hỏi nào có ý nghĩa, không có câu hỏi nào có quan trọng gì đối với linh hồn của các người. Hành động dưới sự bảo trợ của tình yêu dễ bị hiểu lầm đưa tới sự bất bình, nóng giận trong đời sống làm cho các người dễ bị lạc đường. Qua bao thời đại, các người được dạy rằng: Hành động dưới sự bảo trợ của tình yêu phát xuất từ sự chọn lựa những hành động làm sao để có thể tạo ra điều kiện tốt nhất cho người kia nhưng theo Ta sự chọn lựa cao nhất là chọn cái sẽ tạo ra điều tốt nhất cho các người. Chân lý

này dễ bị hiểu lầm. Bí mật được sáng tỏ đôi chút khi người ta quyết định cái gì là cái tốt nhất mà người ta có thể làm cho bản thân. Và khi cái chọn lựa tuyệt đối cao nhất đã xong thì cái bí mật tan rã, cái vòng tự nó khép kín và cái tốt nhất cho các người trở thành cái tốt nhất cho người kia. Có thể cần đến cả cuộc đời để hiểu biết điều này và nhiều cuộc đời nữa để thực hiện vì chân lý này còn xoay quanh một chân lý khác còn lớn hơn nữa:

Điều mà các người làm cho bản thân, các người cũng làm cho người kia. Điều mà các người làm cho người kia cũng chính là làm cho bản thân vì các người và người kia là một. Và như vậy chẳng có ai khác ngoài các người. Tất cả các vị

sư đã đi qua hành tinh đều dạy điều đó: “  
Verily, verily, I say unto you. In as much  
as you have

done it unto one of the least of my  
brethren yet have done it unto me”. Tạm  
dịch: “Thật thế, thật thế, các người đã  
làm điều gì cho những người bé nhỏ nhất  
của Ta là các người đã làm việc đó cho  
Ta”.

Đây là chân lý to lớn có tính chất thực  
hành trong mọi thời gian. Trong giao  
tiếp, điều quan trọng phải nhớ chân lý  
này nếu không có nó giao tiếp sẽ rất khó  
khăn.

Hãy trở lại chuyện áp dụng thực tế  
chân lý này. Thông thường, những người

sùng đạo, có tâm địa và địa vị tốt đã làm những điều mà họ nghĩ là tốt nhất cho người kia trong giao tiếp. Chuyện đáng buồn, phần lớn trong nhiều trường hợp những điều đó đã tạo ra sự lạm dụng liên tục bởi người kia thành ra đưa đến đổ vỡ trong giao tiếp.

Sau khi có đổ vỡ trong giao tiếp những người tìm cách làm điều phải kiểm chứng lại hành động của mình, họ sẽ trở nên bức bối, oán giận và mất niềm tin đối với Thượng Đế vì làm sao một Thượng Đế công minh lại có thể đòi hỏi những thống khổ, sự mất vui và sự hy sinh không bao giờ dứt như vậy? Ngay cả khi nhân danh Thượng Đế? Câu trả lời là: Không! Thượng Đế không đòi hỏi như

vậy. Thượng Đế chỉ đòi hỏi rằng các người tự gom mình vào trong những người mà các người thương yêu. Thượng Đế còn khuyên các người xa hơn nữa: Nên đặt mình lên trước hết. Khi nói như vậy, Ta hiểu có người nhạo báng chân lý này vì cho rằng như thế là ích kỷ nhưng Ta nói cho các người biết: Tự đặt các người lên trước hết trong cái ý nghĩa cao cả nhất không bao giờ đưa tới một hành động phản Thượng Đế tính. Tuy nhiên, khi các người đã nhúng tay vào một hành động phản Thượng Đế tính do hậu quả chọn lựa điều tốt nhất cho các người, sự sai lầm không nằm ở chỗ các người không tự đặt mình lên trước hết mà là vì các người hiểu sai lầm điều tốt nhất của

các người.

Tất nhiên, qui định điều tốt nhất cho các người cũng đòi hỏi các người hiểu rõ các người đang cố gắng làm gì? Đây là bước quan trọng phần lớn con người không biết mình đang làm gì? Mục đích các người trong đời sống là gì? Chưa có câu trả lời, cái tốt nhất trong bất kỳ trường hợp nào vẫn là một bí mật.

Trên thực tế, điều tốt nhất trong những hoàn cảnh các người bị lạm dụng là chấm dứt sự lạm dụng. Và như thế, tốt cho cả hai bởi vì chính người lạm dụng cũng bị lạm dụng khi việc lạm dụng được tiếp tục. Nếu không chấm dứt tình trạng lạm dụng này, vô tình chúng ta làm hại

người lạm dụng. Bởi lẽ nếu người lạm dụng nhận thấy rằng sự lạm dụng có thể chấp nhận được họ sẽ học được những gì? Còn nếu hấn nhận thấy là sự lạm dụng của hấn sẽ không được chấp nhận nữa thì hấn sẽ phát giác được gì? Vậy thì đối xử với những người khác bằng tình thương yêu không nhất thiết có nghĩa là để cho họ cứ làm theo ước muốn của họ. Những cha mẹ đã sớm học được điều đó. Không thể để cho bọn độc tài cứ sinh sản ra nhiều mà phải ngừng bọn đó lại trong những hành vi độc đoán của chúng. Tình yêu thương bản thân và tình thương yêu kẻ độc tài đòi hỏi như vậy. Đó là câu trả lời cho các câu hỏi của các người : Nếu chỉ có yêu thương thì làm sao con người



có thể biện minh cho chiến tranh? Đôi khi con người phải tiến tới chiến tranh để có thể nêu cao cái mệnh đề về con người thực sự là gì: Là con người kinh tởm chiến tranh. Có những khi các người phải bỏ cái Các Người Là Ai để có thể là các người là ai. Nhiều vị Chân Sư đã dạy rằng: Các người không thể có tất cả cho đến khi các người chấp nhận buông bỏ tất cả. Như vậy để có thể “có” bản thân là một người hòa bình, có khi các người phải bỏ cái ý niệm về bản thân: Bản thân là một người không bao giờ tiến tới chiến tranh. Lịch sử đã kêu gọi con người có quyết định như vậy. Như thế cũng đúng với những giao tiếp có tính cách cá nhân và riêng tư nhất. Đời sống

có thể đã hơn một lần kêu gọi các người chứng minh Các Người Là Ai bằng cách trưng ra một diện của cái không phải là các người. Trong quan hệ giao tiếp không phải nếu ta bị tổn thương thì phải làm gì cho tổn thương lại.

Phải hiểu là: Nếu để cho kẻ kia tiếp tục gây tổn hại có thể không phải là một hành động thương yêu nhất đối với bản thân ta hoặc đối với kẻ kia. Điều này sẽ làm tổn thương những lý thuyết hòa bình nói rằng tình thương yêu cao cả nhất không cho phép trả đũa bằng sức mạnh đối với điều mà các người cho là “ác”.

Cuộc thảo luận tới đây xoay qua diện thần bí vì không thể nào khai phá mệnh

đề này lại bỏ lơ từ ngữ “ác” và những phê phán giá trị do nó gây ra. Thực tế chẳng có gì là ác mà chỉ là những hiện tượng và những kinh nghiệm khách quan. Mục đích chính trong cuộc đời đòi hỏi các người phải chọn lựa điều tốt xấu trong các hiện tượng xảy ra trong cuộc đời. Nếu không có sự chọn lựa các người không thể biết được hoặc tạo ra Bản Ngã của các người.

Bằng cái mà các người gọi là ác, các người xác định chính mình với cái mà các người gọi là tốt. Các người hiện sinh trong thế giới tương đối, trong đó một vật chỉ có thể hiện hữu trong cái liên hệ với một vật khác. Mục đích của cả hai để cung cấp một trường kinh nghiệm trong

đó các người tìm thấy bản thân, tự xác định chính

mình và nếu các người chọn lựa tái tạo không ngừng các người là ai. Chọn lựa để giống Thượng Đế không có nghĩa là chọn lựa để thành một “tử vì đạo”. Chắc chắn không có nghĩa là các người chọn lựa để là một nạn nhân. Trên con đường tiến tới Thượng Đế, vị Chân Sư hiểu rằng tất cả những khả năng làm tổn thương, làm hại và làm mất mát đã bị loại đi hết, có thể là tốt mà nhận thức rằng tổn thương, làm hại và mất mát là một phần của kinh nghiệm và quyết định các người là ai trong giao tiếp với điều đó.

Phải, những điều mà người khác nghĩ, nói và làm sẽ đôi khi làm tổn thương các người cho tới khi họ không làm vậy nữa. Quan trọng là các người cảm nhận về một vật ra sao? Hãy nói lên sự thật của các người rất từ tốn nhưng đầy đủ và trọn vẹn.

Hãy sống sự thật các người một cách hòa nhã nhưng hoàn toàn kiên định. Hãy thay đổi sự thật các người một cách dễ dàng và nhanh chóng khi kinh nghiệm mang đến một ánh sáng mới cho các người. Đừng né sang một bên và làm cho nó chẳng có ý nghĩa gì khi các người bị tổn thương trong một giao tiếp. Nếu các người hiện nay đang làm tổn thương ai khác thì cũng là quá trễ để làm cho nó

không còn ý nghĩa gì.

Công việc của các người bây giờ là quyết định cho nó có ý nghĩa gì và chúng mình quyết định này. Bởi vì khi làm như vậy, các người chọn lựa và trở thành cái mà các người tìm cách trở thành.

Vậy tôi không cần phải là một người vợ đau khổ bao lâu nay hay một người chồng nhỏ bé hoặc nạn nhân của những giao tiếp để làm cho những giao tiếp này thành thiêng liêng để làm cho Thượng Đế vui lòng về tôi?

Hẳn nhiên là không.

Và tôi cũng khỏi cần phải kiên nhẫn chịu đựng những tấn công vào phẩm giá

của tôi, những tổn hại danh dự của tôi, những vết thương nơi tim tôi để có thể nói rằng tôi đã dâng hiến cái quý nhất của tôi trong giao tiếp, tôi đã làm tròn bốn phận hay đã “hoàn tất nhiệm vụ” trước mắt của Thượng Đế và của con người ?

Chẳng một giây phút nào.

Vậy tôi phải hứa hẹn ra sao trong giao tiếp, tôi phải giữ những giao ước gì? Giao tiếp đưa đến bốn phận gì? Tôi phải tìm những chỉ dẫn gì?

Câu trả lời làm cho các người ngạc nhiên: Các người chẳng có bốn phận gì trong giao tiếp cũng như trong tất cả đời sống.

Không có bốn phần?

Không có bốn phần, không có ràng buộc bởi luật lệ nào. Các người cũng chẳng bị

trừng phạt vì một xâm phạm nào bởi vì không có gì được coi là “tấn công dưới mắt Thượng Đế”

Tôi đã có nghe điều này rồi: Cái thứ tôn giáo “không có luật lệ gì hết”. Đó là hỗn loạn tâm linh. Tôi không biết hành xử thế nào?

Không có cách nào không hành xử được nếu việc của các người là tự tạo Bản Ngã.

Điều tôi cứ thắc mắc:



Nếu Thượng Đế muốn tôi trở thành gì đó sao chẳng tạo tôi ra theo cái đó? Tại sao lại có những đấu tranh này để tôi vượt qua cái tôi hiện là để trở thành cái mà Thượng Đế muốn tôi là?

Đây là câu hỏi thích đáng và rất hay vì đa số các tôn giáo cho rằng Ta tạo ra các người nhỏ hơn là Ta hiện hữu để cho các người có dịp trở thành như Ta đây. Họ đã chống lại chiều hướng tự nhiên mà Ta đã trao cho các người. Trong những cái gọi là chiều hướng tự nhiên này có chiều hướng phạm tội. Các người đã được giảng dạy rằng các người sinh ra trong tội lỗi, các người sẽ chết trong tội lỗi, rằng phạm tội là bản chất của các

người.

Có những tôn giáo còn dạy rằng: Các người không thể làm gì được trong chuyện này. Hành động của các người chẳng có liên hệ và có ý nghĩa gì cả. Nghĩ rằng các người có thể lên trời bằng hành động của các người là kiêu ngạo. Chỉ có một con đường lên trời “cứu rỗi” nhờ vào ân sủng trung gian con của Thượng Đế chứ không nhờ vào sự cố gắng của các người.

Khi hiểu đã được cứu rỗi, các người chẳng thêm làm gì cả. không cố gắng chọn lựa trong đời sống để cải thiện bản thân, không có gì ảnh hưởng và tác động được các người.

Các người không có khả năng tự làm cho mình xứng đáng vì các người nghĩ rằng mình không xứng đáng và các người được tạo ra như vậy.

Tại sao? Chỉ có Trời biết! Có thể ông đã có sai lầm. Có thể ông làm không đúng phép. Có thể ông mong ông có dịp làm lại tất cả một lần nữa.

Đấy! Tất cả là như vậy đấy.

Phải làm sao đây? Ngài đang đưa tôi ra mà chế nhạo.

Không! Các người đang đưa Ta ra mà chế nhạo. Các người nói rằng: Ta, Thượng

Đế đã làm những vật bất toàn cố hữu

rồi đòi hỏi những vật đó phải toàn hảo, nếu không sẽ phải chịu địa ngục.

Rồi các người nói rằng: Vào mấy ngàn năm trước trong kinh nghiệm trần gian, các người nói rằng con Ta rất hoàn hảo đã cứu các người khỏi cái bất toàn của Ta, cái bất toàn Ta đã trao cho các người. Nói cách khác, con của Thượng Đế đã cứu các người khỏi cái mà Cha hấn đã làm. Đó là cách mà phần lớn các người nói rằng Ta đã gây ra.

Giờ thì ai chế nhạo ai?

Đây là lần thứ hai trong cuốn sách này Ngài có vẻ như đưa ra chân lý tấn công vào chính diện giáo lý Cơ Đốc Chính Thông Giáo.

Thật là lạ! Các người đã lựa chọn chữ “tấn công”. Ta chỉ đặt vấn đề. Nhân tiện đây Ta nói luôn toàn bộ bản chất giao tiếp giữa Thượng Đế và con người. Vấn đề đặt ra ở đây bởi vì chúng ta đã thảo luận về bốn phạm trù trong giao tiếp cũng như trong chính đời sống. Các người không thể tin là có giao tiếp mà không có bốn phạm trù vì các người không thể chấp nhận các người thật sự là ai và là gì. Các người gọi đời sống hoàn toàn tự do là “hỗn loạn, hỗn loạn tâm linh”. Ta gọi đó là lời hứa vĩ đại của Thượng Đế. Chỉ có trong lời hứa vĩ đại này mà kế hoạch của Thượng Đế mới có thể hoàn thành. Các người không có bốn phạm trù trong giao tiếp, các người chỉ có những dịp.

Dịp chớ không phải là bốn phận, đây là nền tảng của mọi tôn giáo, căn bản của mọi tâm linh. Các người còn nhìn theo lối nào khác thì các người còn lạc đề. Giao tiếp giữa các người với vạn vật đã được tạo ra như một dụng cụ toàn hảo cho công việc của linh hồn. Đó là lý do tại sao tất cả những giao tiếp giữa con người lại là thánh địa. Đó là lý do tại sao tất cả những giao tiếp cá nhân lại rất thiêng liêng. Trong điểm này nhiều giáo hội đã đúng khi cho rằng hôn nhân là một nghi lễ linh thiêng không phải vì những bốn phận thiêng liêng mà vì cái dịp vô cùng lớn lao của nó.

Không bao giờ làm một gì trong giao

tiếp với ý niệm bốn phần. Hãy làm bất kỳ điều gì do ý niệm về cái dịp huy hoàng mà giao tiếp của các người dành cho các người.

Quyền quyết định và quyền hiện hữu như các người thật sự là ai?

Tôi đã nghe điều đó nhưng trong những giao tiếp của tôi, tôi cứ phải bỏ cuộc hoài hoài khi tình trạng trở thành gây cản. Kết quả là tôi đã có cả một chuỗi những giao tiếp. Khi còn trẻ, tôi nghĩ rằng tôi chỉ có một giao tiếp thôi. Tôi hình như không biết cách thế nào để giữ một giao tiếp lâu dài. Ngài có nghĩ rằng có một ngày tôi sẽ học được không? Tôi phải làm gì để cho việc đó xảy ra?

Tuy nhiên, trong những cuộc giao tiếp kéo dài tạo ra những dịp đáng chú ý cho sự tăng trưởng chung, cho sự biểu lộ chung, cho sự thành tựu chung và điều này có phần thưởng riêng của nó. Người làm như cứ bám giữ vào một giao tiếp có nghĩa rằng đó là một thành công?

Hãy cố gắng đừng có lẫn lộn giữa một việc trường kỳ và một việc kết thúc mỹ mãn.

Hãy nhớ rằng: Việc của các người trên hành tinh này không phải là coi xem các người có thể giữ một giao tiếp được bao lâu mà chính là quyết định kinh nghiệm các người thật sự là ai? Đây không phải lý lẽ để bênh vực cho những



giao tiếp ngắn ngủi và cũng chẳng có yêu cầu nào cho những cuộc giao tiếp kéo dài.

Tôi biết! Tôi biết! Tôi vẫn nghe chuyện này nhưng làm sao để tôi tới được đó?

Trước hết, hãy chắc chắn rằng các người tiến tới một giao tiếp do những lý do chính đáng.

Phần lớn các người đi vào giao tiếp với những lý do “không chính đáng” như để chấm dứt tình trạng cô đơn, để lấp một chỗ trống, để đem tình yêu thương đến cho họ hoặc một người cho họ thương yêu. Những lý do này còn thuộc loại khá. Những người khác giao tiếp để

cứu vãn cái tôi của họ, để phục hồi sau một cuộc giao tiếp trước hoặc để giảm cái chán chường của họ.

Như vậy, sẽ không có gì thay đổi sâu xa trong chuyện này nên giao tiếp cũng sẽ chẳng thay đổi gì. Tôi không đi vào giao tiếp vì một lý do gì cả?

Ta nghĩ rằng các người chẳng biết tại sao các người lại đi vào những giao tiếp đó, cũng chẳng có mục đích gì cả. Ta nghĩ rằng các người đã đi vào giao tiếp bởi vì các người đã “yêu” sao?

Đúng! Chính xác như vậy.

Và Ta nghĩ rằng các người đã không ngừng lại để coi tại sao các người lại

yêu. Các người đã đáp ứng theo cái gì? Các nhu cầu đã được thỏa mãn chưa? Với phần lớn con người thì tình yêu là một đáp ứng cho nhu cầu hoàn thành.

Ai ai cũng có những nhu cầu. Người này cần cái này, người kia cần cái kia. Cả hai người nhìn thấy nơi nhau một dịp để nhu cầu đó hoàn thành. Do vậy, hai người đồng ý ngằm trong cuộc đời chác.

Tôi sẽ đổi cho bạn cái tôi có nếu bạn cho tôi cái bạn có. Đó là dịch vụ kinh doanh nhưng các người không nói thật về vụ này. Các người không nói: Tôi đổi chác với bạn nhưng các người nói: Tôi yêu bạn lắm. Và rồi cái thất vọng bắt đầu.

Ngài đã nêu điểm đó trước đây rồi.

Phải! Các người đã làm chuyện đó trước đây rồi, không phải một lần mà nhiều lần.

Đôi lúc, cuốn sách này hình như đi vòng tròn, cứ quay đi quay lại một điểm đó. Đại loại giống như cuộc đời vậy.

Ngài nói đúng vào tim đen chúng tôi rồi.

Tiến trình đây là các người đã đặt câu hỏi và Ta chỉ có trả lời. Nếu người cứ hỏi một câu theo ba kiểu thì Ta bó buộc trả lời câu hỏi đó.

Có lẽ tôi cứ hy vọng rằng Ngài sẽ có một câu trả lời khác.

Ngài đã tiểu thuyết hóa quá xá khi tôi hỏi Ngài về giao tiếp. Có gì là xấu khi té lộn vào tình yêu mà chẳng nghĩ ngợi gì cả.

Chẳng có gì là xấu cả. Cứ nhào vào tình yêu theo lối đó với bao nhiêu người cũng được.

Nhưng nếu người định tạo giao tiếp lâu dài cả cuộc đời với họ, có lẽ người cần thêm đôi chút suy nghĩ. Mặt khác, nếu các người tìm thấy vui thú trong những cuộc giao tiếp như nước chảy vậy hoặc tệ hơn, cứ nán lại trong một giao tiếp vì các người nghĩ rằng: “Mình phải làm như vậy” rồi sống một cuộc sống với tuyệt vọng âm thầm.

Nếu các người thấy vui thú trong việc tiếp tục những khuôn khổ như vậy thì hãy cứ thẳng tiến lên làm chuyện các người đang làm.

Oke! Oke! Tôi hiểu rồi. Ngài quả thật là tàn nhẫn đấy!

Đó là cái đặc sắc của Chân Lý. Chân lý là tàn nhẫn. Nó không để cho các người yên đâu. Nó cứ tiếp tục luôn lôi các người từ mọi phía, trưng ra cho các người thấy cái thực tế là như vậy. Điều đó có thể làm cho các người bức mình.

Được rồi! Như vậy trường hợp tôi muốn tìm được những dụng cụ cho một giao tiếp lâu dài và Ngài nói rằng đi vào

những giao tiếp với mục đích là một trong những dụng cụ.

Đúng! Hãy chắc chắn rằng các người và người bạn đời kia cùng đồng ý về một mục đích. Nếu hai người đều đồng lòng ở mức ý thức rằng mục đích của cuộc giao tiếp là tạo ra một nhịp, chớ không phải bốn phận ngang trái, một dịp để tăng trưởng, để biểu lộ đầy đủ Bản Ngã, để tạo đời sống hai người lên khả năng cao nhất, để sửa tất cả những tư tưởng sai lầm, hay để sửa chữa cái ý niệm nhỏ bé về mình và để tối hậu hợp nhất với Thượng Đế qua sự hợp nhất hai linh hồn. Nếu hai người lập lời nguyện đó thay vì lập những lời nguyện mà các người đã lập thì cuộc giao tiếp đã bắt đầu với một

bước rất tốt. Cuộc giao tiếp đã khởi đi bằng bước chân đúng. Đó là một khởi đầu rất tốt. Tuy vậy, vẫn không có bảo đảm là sẽ thành đạt. Nếu các người muốn có bảo đảm trong cuộc sống thì các người không muốn sống vì các người không muốn có những buổi diễn tập cho một kịch bản đã được viết sẵn rồi. Đời sống, do bản chất nó không thể có bảo đảm, nếu không thì toàn bộ mục đích của nó bị phá ngang.

Oke! Được rồi! Tôi hiểu rồi.

Tôi đã đưa giao tiếp của tôi đi với bước khởi đầu rất tốt và tôi làm sao để tiến tới sau đó?

Hãy biết và hãy hiểu rằng sẽ có những



thử thách và có những thời gian rắc rối khó khăn nhưng đừng tìm cách tránh né. Hãy chào mừng chúng với lòng biết ơn. Hãy coi chúng như những món quà tốt đẹp của Thượng Đế, những dịp vinh quang để thực hiện điều các người tự nguyện làm khi đi vào giao tiếp đời sống. Hãy hết sức cố gắng đừng nên nhìn một người nào là kẻ thù, ngay cả là một vấn đề. Hãy thay đổi cái kỹ thuật nhìn mọi vấn đề là những dịp.

Tôi biết! Tôi biết! Những dịp để hiện hữu và quyết định Các Người Thật Sự Là Ai?

Đúng! Các người đã thấy rồi, các người đã thấy rồi!

Có vẻ như là một đời sống thật buồn tẻ đối với tôi?

Đó là vì các người đã để tầm nhìn quá thấp.

Hãy mở rộng chân trời của các người. Hãy đi sâu vào nhân giới của các người. Hãy nhìn thêm nữa, nhiều hơn là các người tưởng có thể nhìn. Hãy nhìn thêm nơi bạn đồng hành của các người nữa. Các người sẽ không bao giờ làm hại cho cuộc giao tiếp của các người, cũng không làm hại cho ai, do cái nhìn người khác nhiều hơn là họ muốn trưng ra.

Bản Ngã của người khác có rất nhiều nhưng họ sợ không dám trưng ra cho các người. Nếu người kia nhận thấy các

người nhìn thấy nhiều hơn nơi họ, họ sẽ cảm thấy an lòng để trưng ra cho các người những cái mà các người tất nhiên đã nhìn thấy rồi.

Người ta có chiều hướng sống theo những điều mà người ta mong chờ người kia.

Na ná như vậy. Ta không ưa chữ “mong chờ” ở đây. Những mong chờ làm đổ vỡ trong giao tiếp. Chúng ta hãy nói rằng: Người ta có chiều hướng nhìn thấy nơi bản thân họ như chúng ta nhìn thấy nơi họ. Cái nhìn chúng ta càng rộng lớn họ càng muốn tiến tới và trưng ra cái phần của họ mà chúng ta đã trưng ra cho họ. Đó chẳng phải là cách mà những giao

tiếp thật sự tốt đẹp diễn tiến sao? Đó chẳng phải là cái phần của tiến trình sửa chữa sao? Cái tiến trình dựa vào đó chúng ta cho phép người ta ‘buông bỏ’ tất cả những tư tưởng sai lầm mà họ đã có về bản thân họ? Đó chẳng phải là việc Ta đang làm đây trong cuốn sách này cho các người sao?

Phải!

Và đó chính là công việc của Thượng Đế, công việc của linh hồn là làm cho các người thức tỉnh. Công việc của Thượng Đế là làm cho tất cả mọi người thức tỉnh.

Chúng tôi làm việc đó bằng cách nhìn những người khác như họ là ai? bằng

cách nhắc cho họ “họ là ai”.

Điều này các người có thể làm theo hai cách bằng cách nhắc với họ, “họ là ai” ( rất khó vì họ sẽ không tin các người ) và bằng cách nhớ lại “các người là ai” ( dễ hơn nhiều vì các người không cần tới tin tưởng của họ mà chỉ cần tin tưởng của chính các người ).

Cứ bền lòng chứng minh như vậy, sẽ nhắc lại cho những người khác họ là ai? bởi lẽ họ sẽ thấy nơi các người.

Nhiều Chân Sư đã được gửi tới địa cầu để chứng minh chân lý vĩnh cửu. Những vị khác Joan the Paptiat đã được gửi tới như những người mang thông điệp, nói những lời sáng ngời về chân lý

của Thượng Đế không thể nhầm lẫn được. Những người đặc biệt mang thông điệp này đã có cái nội quán lạ thường và quyền năng rất đặc biệt để nhận thấy chân lý vĩnh cửu cũng như có khả năng truyền thông những chân lý này bằng những cách đơn giản thực tế cho thế nhân có thể hiểu được. Người cũng là một người mang thông điệp như vậy.

Tôi?

Phải. Người có tin không? Quả thật là khó có thể chấp nhận nổi.

Tôi muốn nói tất cả chúng tôi đều đặc biệt?

Tất cả các người đều đặc biệt.

Thật ra, trong nội tâm tôi đã cảm nhận được Thượng Đế chọn lựa trong công tác lạ thường.

Tôi đã cố gắng thanh lọc tư tưởng, lời nói và hành động để tăng trưởng Bản Ngã. Tôi đã mất cả cuộc đời để đi tìm chân lý này.

Ta biết các người đã tranh đấu thế nào.

Xin lỗi đã làm Ngài buồn, nhiều khi tôi chẳng thắng lợi gì nhiều.

Vậy mà mỗi khi liên lạc với Thượng Đế, các người đã bỏ rơi cái Bản Ngã của mình.

Biết bao nhiêu đêm các người đã cầu

xin Thượng Đế cho có được sáng suốt, khai thông nội quán không phải để các người giàu có, nhiều danh vọng mà để đạt cái thanh tịnh thâm sâu của sự khao khát muốn biết.

Vâng.

Và các người đã hứa với Ta, hứa tới hứa lui rằng: Nếu các người mà biết được Bản Ngã, sẽ dành phần còn lại tất cả cuộc đời chia sẻ chân lý vĩnh cửu này cho người khác. Không phải để được vinh quang nhưng do ước ao sâu xa trong trái tim mong chấm dứt những đau đớn, buồn phiền, khổ não cho người khác. Đồng thời, ước ao mang lại những vui vẻ, hoan lạc, làm lành với người khác.



Các người cũng ước ao nói với mọi người họ là bạn đồng hành với Thượng Đế, điều mà các người đã luôn luôn kinh nghiệm.

Vâng.

Vì thế, Ta đã chọn các người là người mang thông điệp của Ta. Người và nhiều người khác vì hiện nay trong thời gian kề cận đây, thế giới sẽ cần nhiều tiếng kèn kêu gọi. Thế giới sẽ cần nhiều người nói lên chân lý mà hàng triệu người đang chờ mong. Thế giới sẽ cần nhiều trái tim cùng nối lại với nhau trong công tác của linh hồn và để sửa soạn trong công tác của Thượng Đế. Thực lòng các người có chối cãi rằng các người không biết điều

đó không?

Không.

Các người có thể thực lòng chối cãi rằng đó không phải là lý do các người tới

không?

Không.

Vậy thì các người có sẵn sàng với cuốn sách này, quyết định và tuyên bố cái chân lý vĩnh cửu của các người, thông báo và nói rõ ràng vinh quang của Ta không?

Tôi có phải gồm tất cả mấy câu vừa trao đổi đây trong cuốn sách này không?

Các người tưởng rằng Ta muốn các người là người mang thông điệp trong bí mật à?

Tôi cho là không.

Cần có nhiều can đảm để thông báo rằng mình là một người của Thượng Đế. Các người không hiểu thế giới sẽ sẵn sàng chấp nhận các người thật sự là một gì khác, nhưng là một người của Thượng Đế? Một người thật sự mang thông điệp của Thượng Đế? Tất cả những người mang thông điệp của Ta đã bị làm cho nhục nhã, đau lòng và chẳng có chút vinh quang gì. Các người có sẵn sàng không? Lòng các người có đau khổ không khi các người nói thực tế về Ta? Các người

có sẵn sàng chịu đựng những chế nhạo từ những người đồng loại không?

Các người đã sửa soạn chưa để không màng đến vinh quang của địa cầu và nhận cái vinh quang lớn hơn của một linh hồn đã hoàn toàn thức tỉnh?

Ngài làm cho những chuyện này đột nhiên có vẻ thực nặng nề Thượng Đế ạ.

Các người muốn là Ta nói chuyện khô khan về việc này sao?

Dạ! Ngài có thể làm cho nhẹ nhàng đi đôi chút.

Hay! Ta hoàn toàn đồng ý về chuyện Giác Ngộ! Tại sao chúng ta lại không chấm dứt chương này bằng một chuyện

khôi hài.

Hay đây! Ngài có chuyện nào không?

Không! Nhưng người có.

Hãy kể truyện cô gái vẽ bức tranh đi.

Ồ! Phải đó.

Hôm đó, một bà mẹ đi vào nhà bếp thấy cô con gái nhỏ ngồi đó với những viết chì la liệt khắp mặt bàn để tập trung vào một bức họa cô ấy đang vẽ tự do.

Bà mẹ hỏi: Con gái cưng của má, con đang bận rộn gì đó?

Bé gái xinh đẹp trả lời với đôi mắt sáng rực rỡ: Con đang vẽ một bức họa của Thượng Đế má ạ.

Có ý giúp con gái, bà má nói:

Ồ! Cung của má thực là quý hóa quá, nhưng này con, con có biết rằng không có ai đã thực sự biết rõ Thượng Đế ra sao cả không?

Cô con gái nói giọng như chim hót: Tốt nhưng hãy để cho con vẽ xong cái đã.

Đây là một chuyện khôi hài thật hay.

Các người có biết cái chỗ hay nhất là gì không?

Cô bé kia không lúc nào nghi ngờ là cô ấy biết chính xác cách vẽ Ta.

Phải.

Bây giờ Ta kể cho các người truyện này để chấm dứt chương này.

Ngày xưa có một người bỏ ra nhiều giờ trong tuần để viết một cuốn sách.

Anh viết liên tục ngày đêm nhất là khi bắt kịp cảm hứng mới.

Thế rồi, một hôm có người hỏi: Anh đang làm gì vậy?

Anh ta trả lời: Tôi đang viết về một cuộc nói chuyện dài với Thượng Đế.

Người bạn nói: Quý hóa quá! Nhưng này anh có biết không?

Chẳng có ai biết chắc chắn Thượng Đế sẽ nói điều gì cả.

Anh kia cười trả lời: Tốt! nhưng nếu anh hãy để cho tôi viết xong cái đã.

## CHƯƠNG IX

Có lẽ các người tưởng rằng chân lý: Các Người Thật Sự Là Ai này dễ dàng? Thật sự đó lại là vụ thách đố gay cấn nhất mà các người có thể gặp từ xưa đến nay trong cuộc đời của các người.

Quả thật, các người có lẽ không bao giờ tới đó được. Rất hiếm người thực hiện được. Không thể trong một đời sống và cũng không thể trong nhiều đời.

Như vậy thì cố gắng làm gì? Tại sao lại đi vào cái vụ xung đột này?



Ai cầu nguyện đó?

Tại sao lại không chơi với cuộc đời như nó là vậy? Một cuộc tập dượt đơn giản trong cái vô nghĩa chẳng đưa tới gì đặc sắc cả, một trò chơi trong đó chẳng thể thua dù có chơi ra sao cũng vậy, một tiến trình dẫn tới cùng một kết quả tối hậu cho tất cả mọi người ?

Ngài nói là không có địa ngục, không có trừng phạt, chẳng có cách nào để thua cả vậy thì bạn tâm làm gì? Đâu có gì thúc đẩy chúng tôi. Phải khó khăn biết bao để tới nơi mà Ngài nói là chúng tôi đang cố gắng đi tới? Tại sao không dùng thời gian đương nhiên là tốt cho chúng tôi và cứ thư giãn về tất cả những trò

chơi của Thượng Đế này. Hiện hữu như Ngài thật sự là ai?

Trời ạ! Các người có vẻ thất vọng đây à?

Thật sự, tôi đã chán cố gắng lắm rồi bởi vì Ngài nói rằng chỉ có một phần triệu người có thể đạt được chân lý này.

Đúng rồi! Ta thấy các người thất vọng rồi.

Đề coi Ta có thể giúp gì cho các người không?

Trước hết Ta muốn nói cho rõ rằng đây là lần đầu tiên các người thử vụ này à?

Tôi chẳng biết nữa.

Không có vẻ là các người đã có gặp cảnh này trước kia rồi sao?

Đôi khi!

À! Các người đã gặp rồi.

Gặp nhiều lần rồi.

Bao nhiêu lần?

Nhiều lần.

Điều đó có gì để khuyến khích tôi không?

Điều đó nhằm gợi hứng cho các người.

Bằng cách nào?

Trước hết, nó sẽ loại đi được những lo âu. Nó đem lại cái yếu tố không thể thất bại mà các người vừa nói đó: Các người sẽ có bao nhiêu dịp mà các người muốn hay các người cần cũng được. Các người có thể trở lại, lại trở lại nữa. Nếu các người muốn bước tới hay bước lui không phải các người làm vậy mà do các người muốn như thế.

Các người chẳng cần phải làm gì cả! Nếu các người hưởng thú cuộc đời ở mức độ đó, nếu các người cho rằng đó là cái tối hậu của các người thì các người có thể cứ có cái kinh nghiệm này hoài hoài, mãi mãi theo đúng lý do đó! Các người ưa bi kịch, ưa đau khổ, ưa không

biết, ưa hời hợt, ưa bí mật .... Đó là lý do tại sao các người lại ở đây!

Ngài có chọc quê tôi đó không?

Với cái biết tối hậu. Ta không bao giờ đùa giỡn về sự hiện hữu ra sao. Quá nhiều người đã chơi trò này với tâm trí các người.

Ta tới đây không phải để làm cho các người thêm rối trí. Ta tới đây để giúp các

người nhìn sự việc cho sáng tỏ.

Vậy thì làm cho sáng tỏ đi. Ngài đang nói rằng tôi tới đây vì tôi muốn tới?

Phải.

Đương nhiên. Tôi chọn đề tới?

Phải.

Và tôi đã chọn như thế này nhiều lần rồi.

Nhiều lần?

Bao nhiêu lần?

Đó! Cứ tra vấn nữa. Các người muốn biết rõ con số à?

Hãy cứ cho tôi một ước lượng tổng quát.

Tôi muốn nói rằng có phải chúng tôi đang tới đây chừng vài lần hay một tá.

Vài trăm.

Vài trăm? Tôi đã sống hàng mấy trăm đời rồi?

Phải.

Và đây là bước xa nhất tôi có thể đạt được?

Thực ra là một quãng đường đầy.

Ồ! Một quãng đường có phải không?

Đúng! Chắc vậy.

Tại sao trong những kiếp trước các người đã có giết người ta?

Có gì là sai trong chuyện đó?

Chính Ngài đã nói rằng đôi khi chiến tranh là cần thiết để chấm dứt cái ác.

Chúng ta sẽ phải nói dài dòng về chuyện này vì Ta thấy câu hỏi này bị lạm dụng như người đang dùng ở đây.

Người tìm cách lôi đủ thứ điều để hợp thức hóa mọi thứ điên khùng.

Theo Ta, giết hại không bao giờ được biện hộ cho sự giận dữ, thù nghịch, trừng phạt một kẻ xúc phạm. Bản Ngã các người bảo rằng phải kính trọng đời sống mọi sinh vật.

Ta rất vui lòng về điều này vì Ta không tạo ra đời sống để cho nó bị hủy diệt. Chính

do sự kính trọng đời sống mà đôi khi chiến tranh là cần thiết vì chính qua



chiến tranh chống lại cái ác đang đe dọa trước mắt.

Chính qua sự tự vệ chống lại cái đe dọa tức khắc đời sống của một người khác mà các người tuyên bố cái câu Các Người Là Ai trong mỗi giao tiếp với việc đó.

Các người có quyền theo luật cao nhất của luân lý. Thật thế, các người có bốn phận theo luật này. Chấm dứt sự tấn công vào cơ thể của một người khác hay của chính các người.

Điều đó không có nghĩa là: Giết để trừng phạt là thích đáng hoặc báo thù để dàn xếp những chuyện xích mích nhỏ nhất cũng vậy.

Trong quá khứ, người đã giết người trong những trận đấu kiếm cá nhân do yêu thương một người đàn bà.

Hành động như thế, các người bảo là bảo vệ danh dự của Người.

Trên thực tế, các người đang đánh mất tất cả danh dự. Thật vô lý khi các người vẫn còn dùng sức mạnh để tranh chấp như hiện nay. Đôi khi còn lạm dụng nhân danh

Thượng Đế để giết người nữa. Đây là một phạm thượng rất lớn vì nó không nói lên

Các Người Là Ai?

Ồ! Phải. Như vậy thì có sai trong vụ giết người ?

Chúng ta hãy quay trở lại. Chẳng có gì là “sai” cả. “sai” chỉ là một chữ tương đối chỉ cho cái ngược lại với cái mà các người gọi là “đúng”. Tuy nhiên, thế nào là ‘đúng’? Các người đâu có thể thật sự khách quan trong những chuyện này?

Hay là “sai” và “đúng” chỉ là những định nghĩa do các người phủ lên trên những biến cố hoặc những tình trạng từ những quyết định của các người về chúng?

Xin các người nói cho Ta biết cái gì làm căn bản cho quyết định của các người ? Có phải là chính những kinh

kinh nghiệm của các người ?

Không. Đâu có phải.

Trong phần lớn những trường hợp, các người đã chọn để chấp nhận quyết định của một ai khác. Một người đã tới trước các người và được cho là biết chắc chắn hơn.

Rất hiếm khi những quyết định về “sai” và “đúng” trong đời sống hàng ngày là do chính các người dựa vào sự hiểu biết của các người. Điều này đặc biệt, Trên thực tế trong những chuyện càng quan trọng, các người càng ít khi chịu nghe theo những kinh nghiệm của chính các người, các người sẵn sàng ôm lấy những ý niệm của một người khác và

coi chúng như là của mình.

Điều này chứng tỏ những vấn đề lớn quan trọng như: Bản chất của Thượng Đế, vấn đề đạo đức, vấn đề đời sống, chiến tranh, y học, phá thai v.v... Các người đã không

tự mình quyết định theo lương tâm mà lại nghe theo những quan niệm của những người khác.

Các người thụ động kêu lên rằng: Ai đó cứ việc quyết định đi! Tôi sẽ đồng ý! Ai đó cứ việc cho tôi đâu là đúng, đâu là sai! Chính sự lười suy nghĩ này đã khiến cho các người chấp nhận những quan niệm của các tôn giáo một cách bằng lòng, vui vẻ vì các người không cần suy

nghĩ gì cả.

Bây giờ chúng ta trở lại chuyện giết người. Có lý do nào biện minh cho là đúng để giết người không?

Chẳng cần nhờ vào nguồn gốc cao siêu hay quyền năng nào các người cũng biết câu trả lời. Nếu các người suy nghĩ rồi cảm nhận, hành động theo lương tâm của mình.

Đó gọi là hành động theo quyền năng của chính mình.

Ngược lại, khi các người hành động theo quyền năng của những tiểu bang hay những quốc gia có cần phải dùng tới giết chóc để đạt được những mục tiêu chính

trị của họ không?

Những tôn giáo có phải dùng tới giết chóc để áp lực những đòi hỏi thần học của họ không?

Những xã hội có cần phải dùng đến giết chóc để đối phó với những người vi phạm luật pháp không?

Giết có phải là một phương thức chính trị hay một giải pháp xã hội không?

Bây giờ, giết có phải là điều các người có thể làm nếu có người tìm cách giết các người không?

Các người có thể dùng sức mạnh giết người để bảo vệ đời sống của một người thân yêu không? Hay một người mà các

người chẳng quen biết gì cả?

Giết có phải là một hình thức để tự bảo vệ chống lại những kẻ giết các người, nếu không có cách nào khác để làm họ ngừng không?

Có khác biệt giữa giết người và ám sát không? Chính quyền thường biện minh cho hành động giết người của mình để duy trì quyền lực hiện hữu.

Các tôn giáo cũng thường bào chữa cho hành động giết người để phổ biến những chân lý đặc biệt của họ hầu duy trì quyền lực cho một thiểu số lãnh đạo. Xã hội cũng cho rằng giết người để trừng phạt những kẻ phạm một số tội (những tội này đã thay đổi qua năm tháng) là hợp lý



để duy trì quyền lực xã hội tồn tại.

Các người có tin rằng lập trường đó chấp nhận quan niệm của một người khác về chuyện này không?

Chính bản thân các người có gì để nói không?

Không có gì gọi là “đúng” hay “sai” trong vấn đề này. Nhưng do những quyết định của các người, các người vẽ ra bức hình Các Người Là Ai?

Quả thật, bằng những quyết định của họ, chính quyền các quốc gia đã tạo ra những bức tranh về mình. Những tôn giáo đã tạo ra những dấu ấn rõ rệt.

Những xã hội cũng tạo ra những dấu

ấn riêng biệt. Các người có thích những bức hình đó không? Các người có mong tạo ra những dấu ấn đó không? Những bức vẽ đó có biểu tượng cho các người là ai không? Hãy cẩn thận với những câu hỏi đó vì chúng có thể đòi hỏi các người phải Tư Duy.

Tư duy rất gay go. Có những phê phán về những giá trị rất khó khăn. Điều đó đặt các người vào việc sáng tạo thuần khiết bởi lẽ có biết bao nhiêu lần các người đã nói: “Tôi không biết” nhưng các người vẫn phải quyết định. Như vậy các người phải chọn và các người đã chọn lựa bất minh. Những quyết định chọn lựa không dựa vào những gì đã biết sẵn của bản thân được gọi là sáng tạo

thuần khiết.

Lương tâm biết rất rõ rằng: Trong khi làm quyết định này, Bản Ngã đã được tạo ra.

Phần lớn các người không chú trọng vào những việc quan trọng như vậy.

Đa số các người dựa vào quan niệm của người khác. Như thế, phần lớn các người không tự tạo ra sản phẩm của chính mình mà tạo ra những tạo vật khác vì thói quen dựa vào quan niệm của người khác. Khi quan niệm của những người khác đi ngược lại những cảm xúc của các người, lúc đó các người kinh nghiệm một cuộc đấu tranh nội tâm rất sâu xa. Các người sẽ hoang mang không

biết đi đâu và làm gì đây?

Đầu tiên, các người sẽ tìm đến những tôn giáo, các vị sư, các mục sư v.v... Các vị này thường khuyên các người đừng nghe Bản Ngã của các người.

Tệ hơn, có người còn dọa dẫm các người rằng hãy nên lánh xa việc đó, tránh xa điều các người biết qua trực giác. Họ sẽ nói với các người về ác quỷ, về Satan, về yêu quái, về địa ngục v.v... làm sai lệch quan niệm trực giác của các người. Muốn được cứu rỗi, các người phải theo quan niệm của họ, tư tưởng của họ, định nghĩa về đúng hay sai của họ, đặc biệt là quan niệm của họ về Các Người Là Ai?

Điều lôi cuốn ở đây, các người chẳng cần làm gì, chỉ cần đồng ý theo quan niệm của họ các người sẽ được cứu rỗi. Sức hấp dẫn và lôi cuốn này khiến các người khó lòng từ chối vì chỉ theo quan niệm đó các người đã được hạnh phúc, được thấy ánh sáng và được “cứu rỗi”.

Dựa vào những quan niệm đó, các người thường hành động và chọn lựa không theo những quyết định của nội tâm hay chân lý của Bản Ngã. Trường hợp các người có những hành động quyết định theo nội tâm sẽ bị những người khác mang ra làm trò đùa.

Họ sẽ thắc mắc rằng: Sao? Các người tự mình nghĩ hử? Các người tự mình

quyết định hờ?

Các người tự áp dụng những phê phán, giá trị, hành động....Các người tưởng các người là ai?

Thật thế, đó chính xác là câu hỏi mà các người đang trả lời. Công việc phải được làm một mình, không có phần thưởng, không có phê chuẩn và có lẽ chẳng ai thèm để ý gì hết. Lúc này các người đã đặt một câu hỏi rất hay: Tại sao các người đi vào cuộc hành trình này? Tại sao các người phải dấn thân như thế?

Có phần thưởng hoặc lợi lộc gì không?

Lý do thật đơn giản một cách tức

cười.

KHÔNG CÓ CHUYỆN GÌ KHÁC  
ĐỂ LÀM.

Ngài muốn gì?

Ta nói rằng đó là trò chơi duy nhất trên thế giới này. Trên thực tế các người chẳng có thể làm gì khác. Các người sẽ làm chuyện các người đang làm từ lúc sinh ra cho tới hết cuộc đời. Vấn đề quan trọng nhất ở đây là các người sẽ làm có ý thức hay không có ý thức.

Các người nghĩ coi: Các người đâu có thể bỏ cuộc hành trình này. Các người đã lên thuyền ngay từ khi các người đã sinh ra. Sự sinh ra đời chỉ là một dấu hiệu

cuộc hành trình đã bắt đầu. Vậy thì câu hỏi không phải là: Tại sao lại bước chân vào con đường như vậy? vì các người đã bắt đầu rồi. Các người đã đi như vậy ngay từ cái đập đầu tiên của trái tim rồi.

Câu hỏi phải là: Ta mong đi trên con đường này với ý thức hay không có ý thức?

Với tỉnh giác hay không tỉnh giác? Đi như vậy là nguyên nhân hay tác quả kinh nghiệm của mình? Trong phần lớn thời gian cuộc đời của các người, các người đã sống nơi tác quả của kinh nghiệm.

Đó là cái được biết một cuộc sống có ý thức. Đó là cái được gọi là đi trong tỉnh giác.



Hiện nay, nhiều người trong số các người đã đi một quãng đường rồi.

Như Ta đã nói rồi: Các người đã tiến bộ không phải là ít. Do vậy, các người đừng nên có cảm xúc là sau tất cả những cuộc đời này, các người mới chỉ có tới đó thôi.

Một số trong các người là những sinh vật tiến hóa cao. Có ý niệm chắc chắn về Bản Ngã. Các người biết Các Người Là Ai? và các người biết các người muốn trở thành gì? Hơn nữa, các người biết đường lối từ đây đến đó.

Đó là một dấu hiệu lớn. Đó là biểu hiện chắc chắn. Về cái gì? Về sự kiện các

người hiện nay chỉ còn lại rất ít kiếp.

Như vậy là tốt à?

Bây giờ là tốt cho các người. Cách đây chẳng bao lâu tất cả những điều các người mong cầu chỉ là ở lại đây. Nay thì tất cả những gì các người mong ước là từ biệt. Đó là một dấu hiệu rất tốt.

Cách đây chẳng bao lâu các người sống không có mục đích gì. Bây giờ các người biết rằng nó không mục đích ngoại trừ cái mục đích mà các người đặt ra cho nó. Đó là một dấu hiệu rất tốt.

Cách đây chẳng bao lâu các người cầu xin vũ trụ đem Chân Lý đến cho các người.

Nay, các người nói với vũ trụ Chân Lý của các người. Và đó là một dấu hiệu rất tốt.

Cách đây chẳng bao lâu, các người sợ Ta. Nay, các người yêu Ta đủ để gọi là Ta đồng đẳng với các người.

Các người sẽ cảm thấy dễ chịu trong tâm hồn. Như vậy, lý do để tiếp tục là chẳng làm được gì khác. Đó là điều đang xảy ra ở đây.

Chính xác vậy.

Vậy tôi có thể hỏi Ngài: Rồi cuộc đời có dễ dàng hơn chút nào không?

Ồ! Người bạn yêu quý của Ta. Bây giờ đã quá dễ dàng cho các người hơn là ba

kiếp trước, thật không thể nói ra bằng lời được.

Có, sẽ dễ dàng hơn. Các người càng nhớ lại nhiều các người lại càng có thể kinh nghiệm được nhiều hơn. Các người lại càng biết nhiều hơn. Và các người càng biết nhiều hơn, các người lại càng nhớ nhiều hơn. Đó là vòng tròn. Đời sống sẽ dễ dàng hơn, tốt hơn và trở thành vui thú, hạnh phúc nữa.

Ôi cái gọi là đời sống này, nó ngọt ngào, thú vị biết bao! Thật là một kinh nghiệm tuyệt vời phải không?

Ừ! phải. Tôi giả sử như vậy.

Người giả sử à?

Làm sao Ta có thể làm cho nó tuyệt vời hơn? Các người không được trọn quyền kinh nghiệm mọi thứ? Những giọt nước mắt, những vui thú, những buồn rầu, những mừng rỡ, những hờn hờ, những thất vọng nào nề, những thắng bại, những thù hằn? Còn phải thêm gì nữa đây?

Có lẽ nên làm giảm bớt đau khổ đi một chút.

Giảm đau khổ mà không có thêm minh triết sẽ làm cho mục đích bị thất bại, sẽ không giúp các người kinh nghiệm được lạc thú vô biên là Ta đó. Hãy kiên nhẫn. Các người đang có minh triết và những lạc thú của các người lúc này đang tăng

lên và không có đau khổ. Điều đó cũng là dấu hiện rất tốt.

Các người đang học (đang nhớ lại) cách để yêu thương mà không đau khổ, để từ già mà không đau khổ, để sáng tạo mà không đau khổ, để ngay cả khóc mà không đau khổ.

Phải!

Các người có thể có đau khổ mà không đau khổ nếu các người hiểu Ta muốn nói gì.

Tôi nghĩ là tôi hiểu. Tôi còn vui trong những bi thảm của chính đời tôi. Tôi có thể đứng lại nhìn như chúng là... Lại còn có thể cười.

Thật chính xác! Vậy mà các người không cho đó là tăng trưởng sao?

Tôi giả thiết là tôi hiểu đó là tăng trưởng.

Vì vậy hãy tiếp tục tăng trưởng, con trai của Ta. Hãy tiếp tục trở thành và tiếp tục quyết định các người muốn trở thành cái gì trong cái bản chất mới cao nhất của Bản Ngã. Hãy tiếp tục hành động theo hướng đó.

Hãy tiếp tục! Tiếp tục. Đây là chuyện Thượng Đế và Ta đang làm. Ta và các người.

Vậy thì hãy tiếp tục.

CHƯƠNG X

Tôi yêu ngài. Ngài biết không?

Ta biết các người yêu ta và ta yêu các người.

## CHƯƠNG XI

Tôi muốn trở lại căn bản những câu hỏi của tôi. Có nhiều chi tiết tôi muốn biết về những câu hỏi đó.

Chúng ta có thể làm thành cả một cuốn sách chỉ riêng về giao tiếp.

Tôi biết vậy nhưng tôi lại sẽ không bao giờ tiến tới thêm những câu hỏi khác được.

Có nhiều dịp khác, nhiều địa điểm khác và cả nhiều cuốn sách khác. Ở với



các người. Hãy tiến tới đi và chúng ta sẽ trở lại đây nếu có thì giờ.

Câu hỏi tiếp của tôi là: Tại sao tôi lại không bao giờ có thể thu hút được đủ tiền bạc trong cuộc đời tôi? Có phải số mệnh đã bắt tôi phải lo lắng, chắt bóp tôi về tiền bạc?

Điều gì ngăn chặn, không cho tôi có được khả năng về tiền bạc? Nhiều người nói với tôi rằng đó là vấn đề giá trị bản thân. Đúng hơn là tôi thiếu giá trị bản thân. Những vị Tân Thời Đại dạy rằng: Sự thiếu sót bất cứ điều gì có thể tìm tung tích trong sự thiếu giá trị bản thân.

Những vị thầy của các người đã trật đường rầy rồi. Các người không có thiếu

giá trị bản thân.

Thật thế! Cái thách đố lớn nhất trong suốt cuộc đời của các người là kiểm soát cái

tôi. Nhiều người lại cho rằng đây là những trường hợp tự gán quá nhiều giá trị bản thân.

Đúng thế. Tôi đây đang lúng túng và buồn chán nhưng Ngài nói rất đúng.

Người cứ nói hoài lúng túng và buồn chán mỗi khi Ta nói về sự thật các người. Hãy tự đưa mình vượt qua cái đó. Hãy tìm một cách khác. Hãy thử cười. Được không?

Được.

Thật ra giá trị bản thân không phải là vấn đề của các người. Các người đã được ban cho thật nhiều cái giá trị đó.

Vậy là cái gì?

Vấn đề là thiếu hiểu biết về những nguyên tắc phong phú cùng với sự đánh giá sai

làm liên hệ tới cái “thiện” và “ác”.

Đề Ta cho các người một ví dụ.

Xin Ngài.

Các người thường ôm cái tư tưởng tiền bạc là xấu. Các người cũng ôm cái tư tưởng rằng Thượng Đế là tốt. Chúc lành cho các người ! Như thế, trong đầu

các người

Thượng Đế và tiền bạc không thể hòa lẫn với nhau.

Theo tôi nghĩ, điều này đúng.

Điều này trở thành lý thú đây: Như vậy làm cho các người khó có thể nhận tiền về các việc làm thiện.

Ý Ta là: Nếu một việc được đánh giá là rất “thiện” các người sẽ đánh giá việc đó về tiền bạc thấp hơn. Như thế, một việc được coi là “thiện” hơn (nghĩa là giá trị hơn) thì nó lại càng đáng ít tiền hơn. Đa số các người tin như vậy.

Như thế, những vị thầy giáo chỉ kiếm đủ bát cơm nuôi thân trong khi các vũ nữ

thoát y kiểm cả bạc triệu.

Những nhà lãnh đạo kiểm được tài chánh quá ít so với mấy nhà thể thao nên họ đã phải hối lộ để bù đắp vào sự sai biệt.

Những vị thầy tu sống bằng bánh mì và nước lã trong khi các người làm về công tác giải trí kiểm được khá bộn tiền.

Hãy suy nghĩ về điều đó. Những gì các người cho rằng thực chất có giá trị lại rất rẻ như các nhà khoa học cô độc tìm kiếm một phương thuốc chống lại bệnh Aids đi xin từng đồng tiền để làm việc trong khi một phụ nữ sản xuất về sách hay tape dạy một trăm cách làm tình lại giàu sụ.

Cái lối suy nghĩ thụt lùi này phát triển rộng rãi nơi các người do bắt nguồn từ một tư tưởng sai lầm. Tư tưởng sai lầm này do ý niệm các người về tiền bạc. Các người thích nó nhưng lại nói nó là nguồn gốc của mọi điều ác.

Các người quý nó nhưng lại gọi nó là “của bất nhân”.

Các người gọi người ta là “giàu có bất nhân” và nếu có ai trở thành giàu có do làm những việc ‘thiện’ thì ngay tức khắc các người có nghi ngờ biến việc làm của họ trở thành “xấu”. Như vậy các bác sĩ tốt hơn đừng nên kiếm được nhiều tiền hay học cách làm giàu kín đáo hơn hoặc một mục sư cũng đừng nên kiếm

được nhiều tiền.

Hãy thấy đó trong lương tâm các người ai chọn nghề cao cả nhất thì phải có lương thấp nhất.

Ồ! vậy à.

Các người thấy không? Tư tưởng này quá sai.

Tôi tưởng là chẳng có gì là đúng hay sai cả?

Những từ ngữ “đúng” hay “sai” được dùng tương đối để phục vụ các người.

Tương đối với cái mà các người muốn, những tư tưởng về tiền bạc là những tư tưởng sai.

Hãy nhớ tư tưởng có tính cách sáng tạo. Thành ra nếu các người nghĩ rằng tiền bạc là xấu và nghĩ rằng các người là tốt như vậy có sự xung đột.

Bây giờ nói riêng về người, con của Ta. Hành động trong cuộc chạy đua ý thức này theo một lối rất “bánh”.

Phần lớn những vụ xung đột này đối với những người khác không đến nỗi to lớn như người. Bởi lẽ họ làm công việc họ ghét để sống nên họ chẳng phiền hà gì khi nhận tiền công về họ làm. Có nghĩa “xấu” đi với “xấu” ăn khớp rồi. Nhưng trong tất cả thời gian cuộc đời của người, người lại yêu việc làm, quý trọng những hoạt động của người.



Như thế nếu nhận những món tiền lớn về việc làm có nghĩa trong tư tưởng của người nhận cái “xấu” đối với cái tốt nên không thể chấp nhận được. Người thà nhịn đói mà chết còn hơn nhận của “bất nhân” cho công việc hoàn toàn phục vụ. Công việc phục vụ của nó sẽ mất đi tính cách trong sạch nếu các người nhận tiền.

Như thế, ở đây chúng ta thật sự có mâu thuẫn (vừa yêu, vừa ghét) về tiền bạc. Một phần các người bác bỏ nó và một phần các người tức vì không có nó.

Bây giờ cái vũ trụ chẳng biết đường nào mà rờ về chuyện này vì nó nhận được hai luồng tư tưởng khác nhau về người. Vậy thì cuộc đời của người về

tiền bạc sẽ thất thường bởi chính người  
cứ tiếp tục thất thường về tiền bạc.

Người không nhìn chắc chắn được  
điều nào là đúng. Và vũ trụ giống như  
máy in

Xerox. Nó chỉ có thể sản xuất ra nhiều  
bản sao của tư tưởng các người. Cách  
duy nhất để thay đổi tình trạng này, các  
người phải thay đổi tư tưởng các người  
về tiền bạc.

Làm sao tôi có thể thay đổi cách tư  
tưởng về tiền bạc?

Những tư tưởng, thái độ, ý nghĩ của  
tôi không được tạo ra trong một phút mà  
chúng là kết quả của nhiều năm kinh

nghiệm, cả cuộc đời va chạm.

Ngài nói đúng về cách tôi tin tưởng về tiền bạc nhưng làm sao tôi có thể thay đổi được nó?

Đây có thể là một câu hỏi lý thú nhất trong cuốn sách này.

Phương pháp thường dùng nhất trong sáng tạo là một tiến trình ba bước gồm có:

Tư tưởng, lời nói và hành động.

Đầu tiên là tư tưởng: Cái ý niệm tạo hình. Cái khái niệm khởi thủy.

Rồi tới lời nói. Phần lớn những tư tưởng tự hình thành ra lời.

Rồi lời được viết ra hay nói ra. Việc này tiếp thêm năng lực cho tư tưởng, đẩy nó ra thế giới, ở đây những người khác có thể nhận ra nó.

Sau chót, trong một vài trường hợp lời được đưa tới hành động và tạo ra kết quả.

Một biểu lộ trong thế giới vật chất của cái bắt đầu bằng một tư tưởng.

Tất cả mọi vật chung quanh các người trong cái thế giới nhân tạo này thành hiện hữu theo lối đó hoặc một vài trường hợp cá biệt. Cả ba trung tâm sáng tạo đều được dùng.

Nhưng bây giờ xảy ra vấn đề: Làm

sao để thay đổi một Tư Tưởng Đỡ Đầu?

Đúng! Đây là một câu hỏi rất hay và rất quan trọng. Bởi lẽ nếu nhân loại không thay đổi một tư tưởng gốc hay một ý niệm đỡ đầu thì có thể tự đưa mình vào chỗ tiêu diệt.

Cách nhanh nhất để thay đổi một tư tưởng gốc hay một ý niệm Đỡ Đầu là đảo ngược tiến trình tư tưởng, lời nói và hành động.

Xin hãy giải thích?

Hãy hành động cái hành động mà các người muốn làm để có cái tư tưởng mới liên hệ. Rồi nói những lời các người muốn có để có cái tư tưởng mới liên hệ.

Hãy làm như vậy nhiều lần cho đủ để huấn luyện cái trí của các người tư tưởng theo cách mới.

Huấn luyện cái trí?

Như vậy không phải là kiểm soát cái trí sao? Như vậy chẳng phải là thao túng cái trí sao?

Các người có ý niệm, tư tưởng về cái trí hiện nay của các người ra sao không? Các người có biết rằng thế giới của các người đang thao túng cái trí của các người ra sao không?

Chẳng thà chính các người thao túng trí của các người còn hơn để cho thế giới của các người thao túng nó ra sao?

Chẳng thà chính mình nghĩ những tư tưởng mình muốn nghĩ còn hơn nghĩ những tư tưởng của kẻ khác sao? Chẳng phải là tự mình có những tư tưởng sáng tạo tốt hơn những sai lầm khác sao?

Vậy mà trí các người đầy những tư tưởng sai lạc, những tư tưởng phát xuất từ kinh nghiệm của những kẻ khác. Rất ít tư tưởng của các người phát xuất từ những dữ kiện do các người ưa thích hay tự sản xuất.

Chính cái tư tưởng nguồn gốc về tiền bạc là một ví dụ điển hình nhất. Tư tưởng các người về tiền bạc (tiền bạc là xấu) đi ngược lại với kinh nghiệm của các người về có tiền thực là vui sướng.

Rồi các người phải chạy nhanh và tự đổi mình về kinh nghiệm để có thể biện minh cho tư tưởng nguồn gốc.

Các người bị chôn chặt vào tư tưởng đó tới nỗi không bao giờ các người nghĩ rằng tư tưởng của các người về tiền bạc có thể không chính xác.

Vậy thì nay Ta cũng dùng một số dữ kiện tự sản xuất.

Đó là cách đổi tư tưởng gốc thành tư tưởng của chính mình chứ không phải của ai

khác. Hơn nữa, các người còn một tư tưởng gốc khác về tiền bạc



Ta cần phải nêu ra.

Đó là gì vậy?

Đó là chưa đủ. Thực tế, các người có về tư tưởng gốc này về tất cả mọi thứ.

Chưa đủ tiền, chưa đủ thời giờ, chưa đủ yêu thương, chưa đủ thực phẩm, chưa đủ từ bi... trên thế gian.

Bất kỳ cái gì tốt, cái đó vẫn chưa đủ. Chính vì chạy đua theo ý thức “tính chưa đủ” này đã tạo ra thế giới như các người nhìn thấy hiện nay.

Được rồi. Vậy tôi có hai tư tưởng gốc, tư tưởng đỡ đầu về tiền bạc phải thay đổi.

Ồ! Ít ra là hai. Có thể còn nhiều hơn nữa.

Đề coi: Tiền là xấu, tiền hiếm hoi.... không được nhiều tiền để làm việc theo Thượng Đế. (đó là tư tưởng lớn đối với các người )....Tiền không bao giờ được ban cho rộng rãi.... Tiền không mọc ở trên cây trong khi đó lại có tiền làm cho tôi bại.

Tôi hiểu. Tôi có nhiều việc phải làm.

Phải! Người có nhiều việc phải làm, nếu người không vui với tình trạng tiền bạc hiện nay. Mặt khác, điều quan trọng phải hiểu rằng: Các người không vui với tình trạng tiền bạc hiện nay bởi vì các người không vui với tình trạng tiền bạc

hiện nay.

Đôi khi thật là khó để hiểu Ngài.

Đôi khi thật là khó dẫn dắt các người.

Này! Xin hãy nghe tôi.

Ngài là Thượng Đế tại sao Ngài không làm cho dễ hiểu?

Ta đã làm cho dễ hiểu.

Vậy tại sao Ngài không cứ làm như cho tôi hiểu, nếu quả thực đó là điều Ngài muốn?

Ta thực tâm muốn điều các người thực tâm muốn. Chẳng có gì khác và chẳng có gì hơn. Người không thấy đó là món quà lớn nhất của Ta tặng cho các người sao?

Nếu Ta muốn điều gì khác với điều các người muốn cho các người. Rồi Ta đi tới chuyện làm cho các người có cái đó thì còn đâu các người là sinh vật sáng tạo.

Nếu Ta ban lệnh cho các người phải thế này, làm thế này, phải có cái này....Cái vui của Ta là ở chỗ của các người chứ không phải là ở nơi phục tùng của các người.

Được rồi. Ngài muốn nói gì với câu: Tôi không vui với tình trạng tiền bạc của tôi hiện nay bởi vì tôi không vui với tình trạng tiền bạc của tôi hiện nay?

Các người là cái mà các người tưởng.

Đây là cái vòng lẩn quẩn khi tư tưởng là một tư tưởng tiêu cực. Các người phải tìm cách đập vỡ cái vòng lẩn quẩn này.

Bao nhiêu kinh nghiệm hiện nay của các người đều có nền tảng trên những tư tưởng trước kia của các người. Tư tưởng dẫn tới kinh nghiệm, kinh nghiệm dẫn tới tư tưởng, tư tưởng dẫn tới kinh nghiệm. Điều này có thể tạo ra cái vui triền miên khi những Tư Tưởng Đỡ Đầu là vui.

Nó có thể tạo ra địa ngục triền miên khi những Tư Tưởng Đỡ Đầu là địa ngục. Cái khôn ngoan là thay đổi Tư Tưởng Đỡ Đầu.

Ta sắp sửa trình bày cho các người.

Xin cảm ơn Ngài. Xin Ngài nói tiếp.

Điều đầu tiên là đảo ngược cái hệ thống biến hóa Tư Tưởng Lời Nói Việc Làm. Các người còn nghĩ câu châm ngôn “Nghĩ trước khi làm” không?

Có.

Ồ! Hãy quên nó đi. Nếu muốn thay đổi một tư tưởng gốc thì các người phải hành động trước khi tư tưởng.

Ví dụ: Người đang đi ngoài phố và gặp một bà già ăn xin. Người thấy bà ta nghèo khổ, sống lây lất. Người tức khắc biết là với số tiền nhỏ mọn các người chắc chắn có đủ để chia cho bà ấy.

Động tác đầu tiên của các người là

cho bà ta mấy đồng xu lẻ. Cũng có một phần khác trong tư tưởng của các người sẵn sàng thò tay vào túi tờ giấy năm đồng cho bà ta.

Trời đất ơi! Hãy ban cho bà ấy một phút vui sướng. Hãy làm cho mắt bà ấy sáng lên. Rồi một tư tưởng khác xuất hiện.

Sao! Điên rồi sao? Chỉ có bảy đô la để sống hôm nay! Muốn cho bà ấy năm đô la sao? Như vậy, các người bắt đầu lẫn lộn chung quanh tư tưởng đó.

Hãy nghĩ lại đi! Đâu có nhiều tiền để cho bà ấy như vậy! Hãy cho bà ấy vài xu thôi.

Và lay Trời Phật! Chuồn đi cho lẹ.

Vội vàng người thò tay vào túi bên kia để móc ra vài đồng 25 xu nhưng ngón tay chỉ gặp những đồng 5 hay 10 xu. Người cảm thấy lúng túng.

Nhìn kìa! Một con người ăn mặc chỉnh tề, hào nhoáng mà chỉ bố thí cho bà già nghèo rớt mồng tơi vài đồng xu nhỏ thôi sao!

Người cố gắng tìm cho được một hay hai đồng 25 xu.

Ừ! Có một đồng nằm sâu trong túi áo nhưng bây giờ người lại đi qua bà ấy rồi.

Người mỉm cười một cách uể oải thật là quá trễ khi quay trở lại. Bà già nghèo



khó đó chẳng được gì và người cũng chẳng được gì.

Thay vì tìm được cái vui là biết mình có nhiều và chia sẻ người khác nay người cảm thấy cũng nghèo như bà kia. Tại sao người không cứ cho bà già ấy tờ giấy bạc 5 đồng kia đi?

Đó là thúc đẩy đầu tiên nhưng tư tưởng của người đã chen vào làm hỏng sự việc.

Lần sau, hãy quyết định trước khi suy nghĩ.

Hãy cho tiền đi! Cứ làm đi! Các người đã có cơ hội rồi đó. Khi các người muốn thay đổi tư tưởng gốc, hãy

hành động với ý niệm mới của các người.

Nhưng phải hành động cho lẹ, nếu không cái trí của các người sẽ giết cái ý niệm trước khi các người biết được xảy ra chuyện gì.

Ta nói đúng vậy đó. Cái ý niệm, cái thực tế mới sẽ chết nghèo trước khi các người có dịp biết nó. Vậy hãy hành động cho lẹ khi có dịp, và nếu các người làm như vậy đủ nhiều lần, trí của các người sẽ sớm có cái ý niệm. Đó sẽ là tư tưởng mới của các người.

Ừ! Tôi vừa hiểu ra đôi chút! Có phải cái đó là cái chuyển vận của tư tưởng mới?

Nếu không phải thì nó sẽ phải.

Tư tưởng mới là dịp độc nhất cho các người. Đó là dịp độc nhất để tiến triển, để tăng trưởng, để chân thật trở thành Các Người Thực Sự Là Ai? Trí của các người hiện nay đầy những tư tưởng cũ. Không những là những tư tưởng cũ mà còn phần lớn là tư tưởng cũ của kẻ khác. Đây là giờ phút quan trọng. Đây là thời gian để thay đổi trí não về gì đó. Đó là tiến triển.

## CHƯƠNG XII

Tại sao tôi không thể làm cái việc mà tôi thực sự muốn làm trong cuộc đời mà vẫn kiếm đủ sống được?

Cái gì? Người muốn nói rằng người thực sự muốn có vui đùa trong cuộc đời mà vẫn được đủ sống? Chú mày ơi! Có mơ không đó?

Ngài nói gì?

Giỡn chơi vậy thôi.

Chỉ chơi cái màn đọc tư tưởng một chút thôi mà.

Này thấy không? Đó là tư tưởng của người về chuyện đó.

Đó là kinh nghiệm của tôi.

Phải chúng ta đã trải qua cái đó nhiều lần rồi. Những người kiếm được đủ sống trong khi làm việc mà họ thích là những

người quyết định làm như vậy. Họ không thích bỏ cuộc. Họ không bao giờ chịu thua. Họ thách đố đời sống ngăn cản họ làm việc mà họ thích.

Nhưng có một chất liệu khác phải nêu ra ở đây vì đó là cái chất liệu thiếu sót nơi hiểu biết của đa số con người khi nói chuyện làm việc của đời sống.

Đó là gì vậy?

Có một khác biệt giữa bản chất và hành động và phần lớn con người đặt chuyện sau nặng hơn.

Không nên à?

Không có chuyện nên hay không nên ở đây. Chỉ có chuyện các người chọn gì và

làm sao để các người có được cái đó. Nếu các người chọn bình an, vui thú và yêu thương, các người sẽ có nhiều cái đó bằng việc các người làm. Nếu các người chọn hạnh phúc và thỏa mãn các người sẽ kiếm được chút đỉnh trên con đường làm việc. Nếu các người chọn hợp nhất với Thượng Đế, chọn cái biết thương thừa, chọn cái hiểu thâm sâu, chọn lòng từ bi vô tận, chọn giác ngộ trọn vẹn, chọn thành tựu tuyệt đối ...các người sẽ không đạt được bao nhiêu qua việc làm mà các người đang làm.

Nói cách khác, nếu các người chọn tiến hóa, tiến hóa của linh hồn các người sẽ chẳng sản xuất được bao nhiêu bằng những hoạt động của thân thể. Làm là một

chức năng của thân thể. Bản chất là chức năng của linh hồn.

Thân thể luôn luôn đang làm một việc gì. Mỗi phút của mỗi ngày nó đang làm gì đó.

Nó không bao giờ ngừng, nó không bao giờ nghỉ, nó luôn luôn làm gì đó. Thân thể đang làm việc theo mệnh lệnh của linh hồn hoặc chẳng đếm xỉa gì đến linh hồn.

Phẩm chất đời sống của các người đặt trên bàn cân này.

Bản chất linh hồn là vĩnh cửu. Nó hiện hữu như nó hiện hữu bất cần thân thể làm gì hay không. Nếu các người bất cần

việc mà các người làm để sống và khi đời sống các người đã hết thì các người cũng sẽ bất cần luôn. Linh hồn các người chỉ quan tâm đến phẩm chất việc các người hiện hữu ra sao trong lúc các người đang làm chuyện đó.

Đây là một trạng thái của hiện hữu mà linh hồn theo đuổi không phải là một trạng thái của hành động tính. Linh hồn tìm tới chuyện thành cái gì? Ta.

Ngài?

Phải.

Ta. Linh hồn các người là Ta, mà nó biết như vậy. Việc của linh hồn là tìm kinh nghiệm cái đó. Và linh hồn nhớ lại



cách tốt nhất để có kinh nghiệm này là cách không làm gì cả. Không cần làm gì cả ngoài việc hiện hữu.

Hiện hữu là cái gì?

Bất kỳ cái gì mà nó muốn. Sung sướng, buồn rầu, yếu đuối, mạnh khỏe, vui vẻ, thù hận, sáng suốt, mù quáng, thiện, ác, nam, nữ... các người cứ tiếp tục.

Ta nói thật đấy. Các người cứ tiếp tục.

Tất cả chuyện này có vẻ sâu xa đó nhưng có ăn nhập gì đến chuyện phải làm trong nghề nghiệp của tôi?

Tôi đang tìm cách để sống còn, để sinh tồn, để giúp cho bản thân tôi và gia

đình tôi và làm cái việc tôi ưa làm.

Hãy tìm cách thành cái mà các người muốn là.

Ngài nói vậy là sao?

Cũng một công việc, có người kiếm bộn tiền, có người kiếm không đủ bữa ăn. Cái gì làm cho khác nhau?

Đó là cách thứ nhất, qua cách thứ hai như sau: Có hai người cùng có tay nghề tương đối như nhau, cùng đậu bằng cao đẳng và cùng biết cách sử dụng tay nghề như nhau nhưng vẫn có người thành đạt hơn người kia.

Đó là tại sao?

Địa điểm.

Địa điểm?

Địa điểm rất là quan trọng. Nói cách khác không phải “sẽ làm gì” mà “sẽ làm ở đâu”.

Đúng vậy.

Có vẻ cũng giống như câu trả lời cho câu hỏi của Ta. Linh hồn cũng chỉ chú ý về chuyện các người sẽ ở vị trí nào. Các người sẽ ở vị trí gọi là sợ hãi hay ở một chỗ gọi là yêu thương? Các người ở đâu? Tới từ đâu khi các người gặp đời sống?

Trong cái ví dụ về hai người có khả năng ngang nhau nhưng một người thành công và một người thất bại, lý do không

phải họ làm gì mà là họ hiện hữu ra sao.

Một người thì cởi mở, có thiện cảm, biết quan tâm, giúp đỡ, ân cần, vui vẻ, tự tin, bằng lòng trong công việc làm còn người kia thì dẫu điểm, ích kỷ, cục cằn, không quan tâm, không giúp đỡ, không ân cần và hờn giận trong công việc đang làm.

Nay giả sử các người phải chọn trạng thái cao cả trong hiện hữu. Giả như các người phải chọn hảo tâm, tha thứ, từ bi, hiểu biết, yêu thương, bao dung....Nếu các người phải chọn Thượng Đế tính, kinh nghiệm các người sẽ là gì?

Ta nói cho các người rõ: Hiện hữu tính thu hút hiện hữu tính và tạo ra kinh

nghiệm.

Các người sống trên hành tinh này không phải để tạo ra cái gì với thân thể. Các người sống trên hành tinh này để tạo ra cái gì với linh hồn các người. Thân thể chỉ là một dụng cụ cho linh hồn. Trí tuệ là lực để làm cho thân thể hoạt động. Như vậy, cái mà các người có ở đây là một lực dụng cụ dùng trong sự sáng tạo ra cái linh hồn ước ao. Linh hồn ước ao cái gì? Quả thế! Nó ước ao cái gì?

Tôi không biết. Tôi đang hỏi Ngài.

Ta không biết. Ta đang hỏi các người.

Chuyện này có thể kéo dài bất tận.

Nó đã kéo dài.

Chờ một phút!

Lúc này, Ngài có nói là linh hồn tìm cách thành Ngài.

Thì là vậy.

Vậy thì đó là ước ao của linh hồn.

Trong ý nghĩa rộng lớn nhất, đúng. Nhưng cái Ta mà linh hồn tìm cách để thành rất phức tạp, có nhiều chiều khác, có nhiều cảm tính, có đa diện. Có cả triệu diện của Ta.

Cả tỷ. Cả ngàn tỷ.

Thấy không? Có cái nông và cái sâu, có cái nhỏ và cái lớn, cái vô thần và cái thiêng liêng, ma quái và Thượng Đế.

Người thấy không?

Phải. Phải. Tôi thấy cái trên và cái dưới, cái trái và cái phải, cái đây và cái kia, cái trước và cái sau, cái tốt và cái xấu.

Chính xác! Ta là cái Alpha và Omega. Đây không phải chỉ nói cho hay hoặc chỉ một quan niệm đẹp đẽ. Đây chính là chân lý chuyển thành lời. Vậy khi tìm cách là Ta, linh hồn có một công việc lớn phải làm, một hiện tượng to lớn về hiện hữu phải lựa chọn. Đó là việc nó đang làm bây giờ. Chọn lựa trạng thái hiện hữu.

Phải! Dựa vào đó, tạo ra những điều kiện thích đáng và hoàn hảo để đưa tới kinh nghiệm cái đã chọn lựa. Vậy thì:

Những gì xảy ra cho các người hay qua các người thường là điều tốt nhất cho các người.

Ngài nói rằng linh hồn tôi đang tạo ra tất cả kinh nghiệm của tôi gồm các điều tôi đang làm và những điều sẽ xảy ra cho tôi?

Chúng ta nên nói rằng linh hồn dẫn dắt các người tới những dịp đúng và hoàn hảo để các người kinh nghiệm chính xác những điều các người đã hoạch định để kinh nghiệm. Các người thật sự đang kinh nghiệm cái gì thuộc quyết định của các người.

Có thể là cái mà các người đã hoạch định hoặc có thể là cái gì khác tùy theo



cái mà các người đã chọn.

Tại sao tôi lại chọn một thứ gì mà tôi không muốn kinh nghiệm.

Ta không biết. Tại sao các người lại chọn.

Có phải Ngài muốn nói rằng nhiều khi linh hồn ước ao một chuyện trong khi thân thể hay trí tuệ lại làm chuyện khác.

Các người nghĩ sao?

Nhưng làm sao thân thể hay trí tuệ lại có thể phủ quyết linh hồn? Không phải linh hồn luôn luôn có được cái nó muốn sao?

Linh hồn nhận thức được những ước

ao và vui mừng hợp nhất với những ước ao này nhưng không bao giờ linh hồn lại ép cái thân thể đi theo những ước ao đó. Cha sẽ không ép ý chí của con trên tinh thần thiêng liêng. Nếu làm như vậy là vi phạm vào bản chất của con và như thế là việc bất khả (đúng theo nghĩa đen). Đây là điểm của những bất khả chấm dứt. Trí tuệ nhiều lúc tìm cách áp đặt ý chí của nó trên thân thể. Cũng vậy, thân thể nhiều lúc tìm cách kiểm soát trí tuệ và thường là thành công. Tuy nhiên, thân thể và trí tuệ cùng nhau không có thể làm gì để kiểm soát linh hồn được vì linh hồn hoàn toàn không có nhu cầu (không giống như thân thể và trí tuệ, hai cái này bị ràng buộc bởi nhu cầu). Như thế, linh hồn

thường để cho thân thể và trí tuệ lúc nào cũng làm theo ý chúng. Thật thế, linh hồn không thể nào làm khác được vì nếu cái thực thể là các người muốn sáng tạo, qua đó tự biết nó là ai. Việc này phải được thực hiện qua một hành động có ý thức chứ không phải qua hành động phục tùng vô ý thức.

Phục tùng không phải là sáng tạo nên không bao giờ tạo ra giải thoát (cứu rỗi).

Phục tùng là một đáp ứng còn sáng tạo là một chọn lựa thanh tịnh không do mệnh lệnh, không do đòi hỏi.

Chọn lựa thanh tịnh tạo ra giải thoát (cứu rỗi). Qua sự sáng tạo tinh khiết tạo ra ý niệm cao nhất trong lúc này.

Chức năng của linh hồn là nêu ra ao ước của nó chứ không phải là áp đặt những ao ước.

Chức năng của trí tuệ là chọn lựa trong những kinh nghiệm khác nhau.

Chức năng của thân thể là hành động từ chọn lựa này.

Khi thân thể, trí tuệ và linh hồn cùng nhau sáng tạo trong hòa hợp và trong nhất thể, Thượng Đế được thành da thịt.

Lúc đó, linh hồn tự biết nó trong kinh nghiệm của nó. Lúc ấy, các cõi Trời vui mừng.

Ngay bây giờ, linh hồn các người lại

tạo ra một lần nữa cái dịp để cho các người hiện hữu và có cái để biết Các Người Thật Sự Là Ai?

Linh hồn các người đã đưa các người tới những hàng chữ các người đang đọc bây giờ cũng như nó đã đưa các người tới những lời minh triết và tới chân lý trước kia.

Bây giờ các người sẽ làm gì? Các người sẽ chọn để thành gì?

Linh hồn các người mong chờ, ngóng trông với thích thú cũng như nó đã đưa các người tới những minh triết và tới chân lý trước kia.

Tôi hiểu ý Ngài: Từ trạng thái hiện

hữu mà tôi đã chọn lựa, cái thành công về mặt thể gian của tôi sẽ được quy định (tôi vẫn nói đây là nghề nghiệp của tôi).

Ta chẳng có quan tâm gì đến chuyện thành công về mặt thể gian, chỉ có các người quan tâm mà thôi.

Cũng đúng khi các người đạt được một vài trạng thái hiện hữu trong một thời gian dài. Cũng có vài thành công trong cuộc đời thể gian của các người. Tuy nhiên, các người khỏi lo về chuyện “kiếm cơm”.

Những vị chân sư là những người đã chọn lựa để “làm một đời sống” chứ không phải là chuyện “kiếm cơm”.

Từ một trạng thái hiện hữu sẽ sinh ra một đời sống giàu có, đầy đủ, huy hoàng và toại nguyện tới mức những lợi lộc và những thành công của thế gian sẽ chẳng còn là chuyện lo lắng của các người nữa.

Điều mĩa mai trong cuộc đời là ngay khi những lợi lộc và thành công của thế gian chẳng còn là chuyện lo lắng nữa thì cửa lại mở để cho những thứ đó tràn ngập về phía các người.

Hãy nhớ, các người không thể có cái mà các người muốn nhưng các người có thể kinh nghiệm cái mà các người có.

Tôi không thể có cái mà tôi muốn?

Không.

Ngài đã có nói điều này trước kia rồi, hồi mới có cuộc đối thoại giữa chúng ta. Tuy nhiên, tôi vẫn không hiểu. Tôi tưởng là Ngài đã nói với tôi là: Muốn gì được nấy. “Sẽ ban cho các người điều mà các người tin” và tất cả những điều khác mà các người tin.

Hai lời nói không mâu thuẫn với nhau.

Không mâu thuẫn? Đối với tôi, chắc như bấp là chúng mâu thuẫn.

Đó là do các người không hiểu.

Ờ! Tôi chấp nhận. Đó là lý do tại sao tôi nói chuyện với Ngài.

Vậy hãy nghe Ta giải thích; Các người không thể có cái gì mà các người muốn.



Chính cái muốn này đẩy cái vật kia ra khỏi các người như Ta đã nói ở trước kia chương 1.

Đúng! Ngài đã có nói điều đó trước kia nhưng Ngài đã làm cho tôi hụt chân rất nhanh.

Hãy cố theo cho kịp. Ta sẽ trở lại với nhiều chi tiết hơn. Hãy cố mà theo. Chúng ta sẽ trở lại điểm mà các người đã hiểu: Tư tưởng là Sáng Tạo.

Được chứ?

Dạ được.

Lời nói là sáng tạo. Hiểu chưa?

Hiểu rồi.

Hành động là sáng tạo. Tư tưởng, lời nói và hành động là ba mức của sáng tạo. Vẫn theo Ta đấy chứ.

Dạ! Vẫn theo sát.

Tốt! Bây giờ, chúng ta hãy lấy “thành công về mặt thời gian” làm đề tài lúc này vì đó là cái mà các người đang nói, đang hỏi.

Thật là tuyệt!

Bây giờ, các người có cái tư tưởng “tôi thành công về mặt thế gian” không?

Có! Đôi khi.

Và cũng đôi khi có cái tư tưởng “tôi muốn có nhiều tiền hơn”?

Có.

Vậy thì các người không bao giờ có thành công về mặt thể gian cũng như có nhiều tiền bạc.

Tại sao không?

Bởi vì vũ trụ không thể làm gì khác là đem lại cho các người sự biểu thị trực tiếp tư tưởng của các người về những cái đó. Tư tưởng của các người là “tôi muốn thành công về mặt thể gian”.

Hiểu không? Cái quyền năng sáng tạo giống như vị thần trong cái chai. Lời của các người là một cái lệnh. Hiểu không?

Vậy thì tại sao tôi không có cái thành

công hơn?

Ta đã nói: Lời của các người là một cái lệnh. Lời của các người là “Ta muốn thành công”. Và vũ trụ nói: Được rồi. Các người muốn.

Tôi vẫn không chắc là tôi theo kịp.

Hãy nghĩ thế này: Tiếng “Ta” là chìa khóa nó khởi động bộ máy sáng tạo.

Hai tiếng “Ta Đây” có quyền năng vô cùng. Chúng là những lời nói của vũ trụ, những lệnh được ban ra. Như thế, bất cứ những chữ nào tiếp theo chữ “Ta” (nó kêu lại cái Ta đây vĩ đại) có hướng biểu thị trên thực tế thể chất. Vậy thì Ta muốn có thành công tạo ra các người muốn có

thành công. Ta muốn tiền bạc tạo ra các người muốn tiền bạc. Nó không thể tạo ra gì khác bởi vì tư tưởng, lời nói là sáng tạo. Hành động cũng vậy. Nếu các người hành động theo lối các người muốn thành công về tiền bạc thì những tư tưởng, lời nói và hành động đều đồng lòng và các người chắc chắn có cái kinh nghiệm của cái muốn này. Có thấy không?

Có! Trời ơi! Nó diễn tiến thực tế như vậy sao?

Đương nhiên! Các người là những nhà sáng tạo đầy quyền năng. Tuy nhiên, nếu các người có một tư tưởng hay nói một lời chỉ một lần thôi chẳng hạn như: Trong khi nóng giận hoặc thất chí, các người

thường có những tư tưởng hay lời nói: “Đồ chết tiệt!” hoặc “Cút vào địa ngục đi” v.v...các người đừng lo lắng nhiều vì những tư tưởng hoặc lời nói này ít khi chuyển thành thực tế.

Tạ ơn Thượng Đế.

Không có gì. Nhưng nếu các người nhắc lại một tư tưởng hay một lời nói nhiều lần.

Không phải một lần, hai lần mà là hàng chục, hàng trăm, hàng ngàn lần...các người có thể tưởng tượng được cái quyền năng sáng tạo ở đó không?

Một tư tưởng hay một lời nói phát ra, phát ra và phát ra trở thành đúng như

vậy.

Phát ra. Đó là đẩy ra. Nó trở thành hiện thực ở ngoài. Nó trở thành cái thực tế thể chất của các người.

Ghê thật!

Đó đúng là cái thường xảy ra. Ghê thật! Các người thích ghê gớm, thích bi thảm. Có nghĩa tới khi nào các người không thích nữa, sẽ tới một địa điểm trong tiến hóa của các người sẽ không còn ưa bi thảm nữa, không còn ưa cái thảm kịch như các người đã sống. Đó là lúc mà các người quyết định tích cực chọn lựa thay đổi nó. Chỉ có điều các người không biết. Bây giờ các người muốn biết, muốn thay đổi thực tế của các

người cần phải ngưng tư tưởng như vậy. Trong trường hợp này thay vì nghĩ

“Ta muốn thành công” hãy nghĩ “Ta có thành công”.

Nghe có vẻ như là một điều khôi hài. Người ta sẽ chê cười tôi nếu tôi làm như vậy.

Vậy thì hãy nghĩ tới một tư tưởng các người có thể chấp nhận được như: “Thành công sẽ đến với Ta bây giờ” hoặc “mọi chuyện đưa tới thành công cho Ta”

À! Đây là cái mảnh của triết lý khẳng định của giáo phái Tân Thời Đại.

Khẳng định không có tác động nếu đó



chỉ là những mệnh đề của cái mà các người muốn cho thành hiện thực. Khẳng định chỉ tác động khi chúng là những mệnh đề của cái mà các người đã biết là sẽ hiện thực. Cái gọi là khẳng định tốt nhất là một mệnh đề về biết ơn và biết giá trị. Tạ ơn thượng Đế đưa thành công đến đời tôi. Bây giờ, cái ý niệm chân thật đó, cái tư tưởng thành lời và được đưa vào hành động, sản xuất ra những kết quả kỳ diệu.

Chúa Giêsu đã có cái sáng suốt đó. Trước một phép màu, Chúa Giêsu cảm tạ trước về phép màu đó được đưa đến. Không bao giờ xảy ra việc Chúa Giêsu không tạ ơn vì không bao giờ xảy ra điều Chúa Giêsu tuyên bố không xảy ra.

Không bao giờ Chúa Giêsu nghĩ như vậy. Chúa Giêsu chắc chắn về ông ta là ai và sự liên hệ của ông ấy với Ta. Những ý nghĩ, lời nói, việc làm của Chúa Giêsu phản ảnh tỉnh giác này. Đúng như những tư tưởng, lời nói, việc làm của các người phản ảnh tỉnh giác của các người.

Bây giờ, nếu có gì mà các người chọn lựa để kinh nghiệm trong đời sống thì đừng muốn mà hãy chọn nó.

Các người chọn thành công trên thế gian ư? Các người chọn nhiều tiền ư? Tốt. Vậy hãy chọn đó. Thành thật. Trọn vẹn. Không nửa vời. Tuy nhiên, vào mức phát triển của các người, hãy đừng ngạc nhiên nếu thành công trên thế gian chẳng

còn là ao ước của các người nữa.

Điều đó có nghĩa gì?

Đến một thời điểm trong sự tiến hóa của mọi linh hồn, cái quan tâm chính không

phải là sự sinh tồn của thân thể, mà chính sự tăng trưởng của linh hồn. Không phải đạt được những thành công trên thế gian mà chính sự thành tựu của Bản Ngã. Thời gian bắt đầu này rất nguy hiểm vì linh hồn hiểu được rằng mình đang hiện hữu trong cái thân chớ không phải là cái thân hiện hữu. Trong sự tăng trưởng của linh hồn, các người thường có xu hướng không sẵn sóc tới thân thể về mọi mặt vì Linh Hồn bị kích thích quá về chuyện

thành tựu Bản Ngã. Trí bỏ rơi thân thể và mọi chuyện liên hệ tới thân thể.

Những giao tiếp bị dẹp qua một bên. Gia đình biến mất. Công ăn việc làm là thứ yếu. Hóa đơn chẳng được trả tiền. Chính ngay thân thể cũng chẳng được ăn uống trong thời gian dài. Nay tất cả đều tập trung và chăm chú vào linh hồn và những chuyện của linh hồn. Điều này có thể đưa đến một khủng hoảng lớn trong đời sống hàng ngày của hiện hữu. Tuy nhiên, trí không cảm thấy tổn thương gì cả. Nó lang thang trong hoan lạc. Nhiều người nói là các người đã mất trí và cũng có thể các người đã mất trí thật.

Khám phá ra chân lý rằng đời sống

chẳng liên hệ gì tới thân thể, có thể tạo ra sự mất quân bình vì thân thể. Lúc đầu thực thể hành động như thân thể là tất cả, còn bây giờ nó hành động như thân thể chẳng có kí lô gì cả. Đương nhiên, điều này đúng (và đôi khi với đau đớn) nhớ lại. Các người là một hiện hữu bộ ba do thân thể, trí tuệ và linh hồn tạo thành. Mãi mãi các người sẽ là hiện hữu bộ ba không chỉ riêng lúc thời gian các người sống trên địa cầu. Có những người đặt giả thiết khi chết, thân thể và trí tuệ bị bỏ rơi. Chúng không bị bỏ rơi.

Thân thể bỏ lại cái phần nặng nhất nhưng vẫn giữ lại cái vỏ ngoài. Trí tuệ (không nên lầm với bộ não) cũng đi theo các người hợp với linh hồn và thân thể

như một khối năng lượng có ba chiều hay ba mặt. Nếu các người chọn để trở lại cái dịp kinh nghiệm đời sống trên địa cầu, cái ngã thiêng liêng sẽ lại một lần nữa phân cái ba chiều thực của nó thành ra những cái mà các người gọi là thân thể, trí tuệ và linh hồn. Trên thực tế, các người là một năng lượng với ba tính chất khác biệt.

Lúc các người tìm cách cư ngụ trong một thân thể thể chất mới ở Địa Cầu đây, cái thân thanh khí của các người (như một số trong các người gọi là vậy) hạ tầng rung động xuống, tự nó chậm lại từ nhịp rung nhanh tới mức không thể nhìn được nó, xuống một tốc độ, tốc độ này tạo ra khối lượng và vật chất.

Cái vật chất này do tư tưởng thanh tịnh tạo ra, do hành động của trí tuệ, cái diện trí tuệ cao cả của hiện hữu, bộ ba của các người. Cái vật chất này là sự đông đặc của triệu triệu tỷ những năng lượng khác nhau làm thành một khối lượng lớn, có thể được kiểm soát được bởi trí tuệ.... các người quả thật là một người thông minh. Khi những đơn vị năng lượng nhỏ bé đã xài hết năng lượng của chúng, chúng bị loại ra bởi thân thể và trí tuệ tạo ra những đơn vị mới. Về điều này trí tuệ tạo ra từ một cái tư tưởng liên tục về Các Người Là Ai! Cái thân thanh khí bắt chộp tư tưởng (đây là một lời nói), hạ thấp nhịp rung của nhiều đơn vị hơn nữa (theo nghĩa kết tinh lại) và

chúng trở thành thể chất, thể chất mới của các người. Theo lối đó, tất cả những tế bào nơi thân thể các người thay đổi cứ vài năm một lần. Nghĩa là các người không vẫn là một người cách đây mấy năm.

Nếu các người nghĩ những tư tưởng đau ốm hay bệnh tật (hoặc liên tục giận dữ, thù hận và tiêu cực), thân thể sẽ chuyển những tư tưởng này thành những dạng thể chất. Người ta sẽ nhìn thấy cái hình thể tiêu cực, ốm yếu.... và sẽ hỏi: Chuyện gì đã xảy ra cho các người ?

Linh hồn nắm toàn bộ cái bi kịch này diễn ra hằng năm tháng và vẫn luôn luôn nắm được Chân Lý về các người. Linh



hồn không bao giờ quên cái mô hình, cái kế hoạch nguyên thủy, cái ý niệm đầu tiên, cái tư tưởng sáng tạo. Công việc của Linh Hồn nhắc lại cho các người nhớ lại Các Người Là Ai và rồi chọn Các Người Ao Ước thành ai hiện nay. Theo cách này, cái chu kỳ sáng tạo và kinh nghiệm, quan niệm và thực hiện, biết và tăng trưởng vào cái vô tri, tiếp tục cả hiện nay và mãi mãi.

Thật sự là như vậy sao?

Phải! Đúng vậy.

Còn nhiều điều hơn nữa phải giải thích. Nếu giải thích trong một cuốn sách hay cả một đời cũng chưa hết. Tuy nhiên, các người đã bắt đầu rồi. Đây là một dấu

hiệu rất tốt. Hãy chỉ cần nhớ lại điều này như vị thầy vĩ đại của các người William Shakespeare đã nói: “Có nhiều điều trên Trời và dưới Đất hơn là có thể tưởng tượng được trong triết lý của các người”.

Tôi có thể đặt vài câu hỏi về chuyện này không? Giả như khi Ngài nói trí tuệ đi theo tôi sau khi chết, điều này có nghĩa là cá tính của tôi đi theo tôi, có phải không? Tôi sẽ biết, sau khi chết “Tôi đã là ai không?”

Có...Và các người là ai suốt từ bao giờ. Tất cả sẽ được mở ra cho các người bởi vì điều đó có lợi cho các người. Bây giờ, hiện lúc này thì điều đó không có

lợi.

Và đối với kiếp này, có thứ gì như là kết toán, một vụ xét lại, một vụ kiểm điểm không?

Không có phê phán, xét xử gì trong cái mà các người gọi là sau khi chết. Ngay cả tự xét mình, các người cũng không được phép (bởi vì chắc chắn các người sẽ tự phê điểm rất thấp, đánh giá bản thân không đúng).

Không! Sẽ không có kết toán. Không có ai sẽ “giơ ngón tay cái lên” hoặc “quay ngón tay xuống”. Chỉ có con người mới xét xử và do các người xét xử. Các người

cho là Ta cũng làm thế. Nhưng Ta không xét xử và đó là thực tế lớn mà các người không thể chấp nhận nổi.

Mặc dù không có xét xử trong kiếp sau, sẽ có dịp để coi lại tất cả những gì các người đã nghĩ, nói và làm. Có dịp để các người quyết định xem các người sẽ chọn lại cái đó, dựa vào Các Người nói Các Người Là Ai? và Các Người Muốn Là Ai?

Có một giáo pháp thần bí Đông Phương có học thuyết gọi là Kama Loca, theo giáo lý này vào lúc chết, mỗi người có dịp sống lại tất cả những tư tưởng đã từng nghĩ, những lời đã từng nói, những hành động đã từng làm, không đứng trên

lập trường bản thân người đó mà đứng trên lập trường của những người bị tác động.

Nói cách khác, con người đã “kinh nghiệm mà họ cảm khi nghĩ nói và làm như đã xảy ra. Bây giờ họ có dịp để kinh nghiệm cái cảm xúc của người kia vào mỗi lúc như vậy. Dựa vào biện pháp này, người ta quyết định có sẽ lại nghĩ, nói và làm các điều đó nữa hay không?

Người có ý kiến gì không? Những điều xảy ra trong cuộc đời sau đời sống này lạ lùng tới mức không thể diễn tả bằng lời nói để các người có thể hiểu được. Bởi lẽ kinh nghiệm đó có chiều kích khác nhau và khó có thể diễn tả

bằng lời.

Ta chỉ cần nói để các người hiểu: Các người sẽ có dịp coi lại cái đó, coi lại cuộc đời hiện nay của các người mà không có đau khổ, sợ hãi hay xét xử. Mục đích chính là để các người quyết định các người cảm kinh nghiệm này ra sao và các người muốn từ đó đi tới đâu.

Phần lớn các người sẽ quyết định trở lại đây, trở lại cái thế giới có trọng lượng tương đối này để có một dịp khác kinh nghiệm từ những quyết định và chọn lựa về

Bản Thân các người ở mức đó.

Một số nhỏ chọn lọc khác sẽ trở lại

đây với một sứ mệnh khác. Mục đích của họ đưa những người khác ra khỏi trọng lượng và thể chất để trở về với Thượng Đế. Trên địa cầu luôn luôn có những người được chọn lựa đó. Các người sẽ nhận thấy ngay họ khác thường. Công việc của họ đã xong rồi. Họ trở lại địa cầu chỉ đơn giản để giúp những người khác. Đó là niềm vui của họ. Họ phục vụ trong tinh thần phấn khởi. Các người không thể nhận ra họ. Họ ở khắp mọi nơi. Họ nhiều hơn các người tưởng. Có thể may mắn các người biết được hay nghe nói tới một người.

Tôi có phải là một người như vậy không?

Không. Nếu các người phải hỏi thì các người biết rằng mình không phải là một người như vậy. Người như vậy khỏi cần hỏi ai những câu hỏi như thế cả. Không có gì phải hỏi.

Người ! Con của Ta mang thông điệp trong kiếp này. Một người báo hiệu. Một người mang tin tức. Một người tìm và nói lên Chân Lý. Như thế cũng quá đủ trong một kiếp. Hãy vui mừng!

À! Tôi vui sướng. Nhưng tôi vẫn có thể hy vọng hơn thế nữa.

Phải đấy! Và các người sẽ hy vọng! Luôn luôn hy vọng hơn thế. Đó là bản tính của các người. Đó là bản chất thiêng liêng luôn luôn cứ tìm thêm hơn. Vậy thì



cứ tìm.

Phải, bằng mọi cách cứ tìm.

Bây giờ Ta trả lời dứt khoát câu hỏi của các người trong lúc này: Hãy cứ tiến lên làm những điều các người thực sự thích làm! Không làm gì khác nữa! Các người có quá ít thời giờ. Đừng uổng phí thời gian.

Các người sẽ thắc mắc: Tôi còn có trách nhiệm lo đời sống cho vợ con.

Ta sẽ trả lời: Nếu các người nghĩ rằng đời sống các người là làm cái mà thân thể các người đang làm, các người vẫn chưa hiểu tại sao các người lại tới đây. Ít ra cũng làm gì đó mà các người thích để

nói lên Các Người Là Ai?

Lúc đó, các người không phần uất, không có giận hờn đối với những người các người tưởng rằng đã ngăn không cho các người vui.

Không nên hạ giá chuyện thân thể các người làm, nó có quan trọng của nó nhưng không quan trọng theo lối các người nghĩ. Những hành động của thân thể có nghĩa là phản ảnh một trạng thái của hiện hữu chứ không phải là những cố gắng để đạt một trạng thái của hiện hữu.

Theo thứ tự của sự vật, người ta không làm mất việc để sung sướng, người ta sung sướng và do đó người ta làm gì đó.

Người ta không làm gì để là từ bi, người ta là từ bi và do đó, người ta hành động theo một lối nào đó. Nơi con người có ý thức cao độ, quyết định của linh hồn đi trước hành động của thân thể. Chỉ có con người không ý thức mới cố gắng tạo ra một trạng thái linh hồn qua việc người đó làm.

Đây là ý nghĩa của mệnh đề: “Đời các người không phải là những điều mà thân thể các người làm. Tuy thế, quả đúng là điều mà thân thể các người làm là một phần phản ảnh của cái mà đời các người đang chú tâm vào”.

Một vấn đề thiêng liêng khác cần chú ý. Hãy hiểu rằng: Các người có quyền

vui, con cái hay không con cái, vợ chồng hay không vợ chồng, hãy tìm cái vui và tìm cho được. Rồi các người sẽ có một gia đình vui, bất kể các người kiếm được bao nhiêu tiền hay chẳng kiếm được đồng nào. Và nếu họ không vui, họ nổi dậy và bỏ các người hãy thả họ ra với tình yêu thương để họ tìm cái vui của họ.

Nếu mặt khác, các người đã tiến bộ tới điểm mà những chuyện về thể chất không còn là chuyện mà các người màng tới, các người còn tự do hơn nữa để tìm vui trên Địa Cầu cũng như trên Trời.

Thượng Đế nói rằng phải sung sướng ngay cả nơi công việc của các người.

Công việc trong đời sống các người

là một mệnh đề Các Người Là Ai. Nếu không phải vậy tại sao các người lại làm?

Các người tưởng rằng các người phải làm sao?

Các người không phải làm gì cả.

Nếu bao bọc cho gia đình bằng mọi giá, ngay cả bằng cái giá sung sướng của anh là Con Người Của Anh thì hãy thích công việc của anh bởi vì nó làm cho anh dễ sáng tạo ra một mệnh đề sinh động của Bản Ngã.

Nếu làm một công việc mà chị ghét để hoàn thành những trách nhiệm mà chị chấp nhận là Bản Thân chị thì hãy yêu,

yêu, yêu công việc của chị bởi vì nó hoàn toàn ủng hộ hình ảnh của chị, khái niệm Bản Ngã của chị. Ai cũng có thể yêu thích một việc khi mà người đó hiểu được họ đang làm gì và tại sao lại làm việc đó.

Không một người nào làm một việc gì mà người đó không muốn làm.

## CHƯƠNG XIII

Tôi phải làm sao để giải quyết các vấn đề sức khỏe của tôi? Tôi đã là nạn nhân của những vấn đề kinh niên để đủ đầy ba kiếp sống. Tại sao tôi lại có tất cả những thứ đó bây giờ, trong kiếp này?

Thứ nhất, chúng ta hãy đặt vấn đề cho

đúng đắn. Người thích chúng.

Dù sao cũng là phần lớn người đã dùng chúng rất giỏi để cảm thấy thương cho thân phận mình và để bản thân người được chú ý tới. Trong một vài trường hợp hiếm hoi, khi người không thích chúng nữa vì chúng đi quá xa, xa nhiều hơn là người tưởng khi tạo ra chúng.

Bây giờ chúng ta hãy hiểu cái điều mà có lẽ chính các người cũng đã hiểu rồi: Tất cả các bệnh đều do tự tạo. Ngay cả những bác sĩ cũng nhận thấy là người ta tự làm cho mình mắc bệnh bằng cách nào đó.

Phần lớn, người ta tạo bệnh một cách hoàn toàn không ý thức. Họ cũng chẳng

biết ngay cả điều họ đang làm. Vì thế, khi họ bị bệnh, họ không biết là cái gì đã làm cho họ bệnh. Có vẻ hình như là có gì xảy tới cho họ chứ không phải là họ đã tự gây bệnh ra cho mình.

Điều này xảy ra phần lớn do người ta di chuyển qua cuộc đời không có ý thức, không riêng gì về vấn đề sức khỏe và những hậu quả.

Người ta hút thuốc rồi người ta tự hỏi tại sao lại mắc bệnh ung thư.

Người ta ăn súc vật và chất béo rồi người ta tự hỏi sao mạch máu lại bị tắc nghẽn.

Người ta nóng giận suốt cuộc đời rồi



người ta tự hỏi tại sao lại bị nhồi máu cơ tim.

Người ta thi đua với người khác một cách tàn nhẫn và dưới một áp lực kinh khủng rồi người ta lại hỏi tại sao lại bị tai biến mạch máu não.

Cái sự thật không hiển nhiên cho lắm là phần lớn người ta làm cho bản thân lo lắng đến chết đi được.

Phiền não làm tệ hại tâm trí, đứng sau căm thù, nó có tính cách hủy hoại rất lớn.

Lo lắng thật là vô nghĩa. Đó là năng lực tinh thần bị uổng phí. Nó cũng tạo ra những phản ứng sinh hóa học làm hại cơ thể như tình trạng không tiêu hóa tới

mạch tim ngưng trệ v.v...Hầu như sức khỏe được phục hồi ngay tức khắc khi lo lắng chấm dứt.

Lo lắng là một hoạt động của cái trí không hiểu biết liên quan của nó với Ta.

Căm thù gây tai hại nhất cho tâm trí, nó nhiễm độc cơ thể và gây hậu quả không lường được.

Sợ hãi đối nghịch với tất cả những gì của con người. Nó có tác động đối kháng với sức khỏe, tinh thần và thể chất của các người.

Sợ hãi là lo lắng thổi phồng lên.

Phiền não, căm thù và sợ hãi cùng với những liên quan như lo âu, chua chát,

nóng nảy, keo kiệt, tàn nhẫn, tính phê phán, tinh thần buộc tội.... tất cả tấn công các tế bào trong thân thể làm sao cơ thể có thể khỏe mạnh trong điều kiện như thế được.

Cũng thế, nhưng ở mức độ thấp hơn, kiêu ngạo, tự mãn, tham lam làm cho thân thể sinh bệnh và yếu đuối.

Tất cả những bệnh tật đều được tạo ra trước ở nơi tâm trí.

Làm sao có thể như vậy được? Còn về những hoàn cảnh do nguyên nhân khác tạo ra thì sao? Như bị cảm lạnh hoặc bệnh AIDS chẳng hạn?

Không có gì xảy ra trong đời các

người mà lại không có trong tư tưởng các người

trước. Tư tưởng giống như đá nam châm, kéo các hành động về phía các người. Tư tưởng có thể không luôn luôn hiển nhiên và rõ ràng, không rõ ràng nguyên nhân tỷ dụ như: Tôi sẽ bị một bệnh ghê gớm, tôi không đáng sống, đời tôi luôn luôn là một đồng bunn, Thượng Đế sẽ trừng phạt tôi, tôi buồn và chán cho đời tôi.

Tư tưởng là một dạng năng lực rất tế nhị nhưng lại mạnh vô cùng.

Lời nói ít tế nhị hơn, cô đọng hơn.

Hành động có trọng lượng hơn hết.

Hành động là năng lượng dưới một dạng thể chất chuyển dịch nặng nề. Khi các người nghĩ, nói và hành động từ một quan niệm tiêu cực như: “Tôi là kẻ thua” các người đưa một số năng lượng sáng tạo vào chuyển dịch. Chẳng cần phải tìm xa xôi gì khi các người bị một cú cảm lạnh. Đó là tác quả nhỏ nhất.

Thật khó để chuyển ngược lại tác quả của một tư tưởng tiêu cực, một khi nó đã thành một hình ảnh thể chất. Không phải là không thể được nhưng rất khó. Cần phải có một hành động tin tưởng vô cùng. Nó đòi hỏi một sự tin tưởng phi thường rất tích cực của vũ trụ. Các người thường gọi là Ông Trời, Chúa, Phật, Quan Âm, Bồ Tát v.v...

Những người chữa bệnh không có gì ngoài niềm tin đó. Đó là niềm tin vượt tới cái giác tuyệt đối. Họ biết rằng các người được tạo ra để trọn vẹn, để là đầy đủ và hoàn hảo ngay cả bây giờ.

Cái tĩnh giác này cũng là một tư tưởng rất mạnh. Nó có sức dời non lấp biển chứ không như những phân tử trong người của các người. Đó là lý do tại sao những người chữa bệnh có thể chữa lành ngay cả đôi khi cách xa người bệnh.

Tư tưởng không biết tới những khoảng cách. Tư tưởng đi chung quanh thế giới và đi xuyên qua vũ trụ nhanh hơn là các người có thể thốt lên lời.

Hãy chỉ nói một lời và người hầu tôi sẽ lành bệnh. Và đúng như vậy, ngay thời gian đó, ngay cả khi chưa nói hết câu các người đã khỏi bệnh.

Hầu hết các người là những người mắc bệnh hủi tâm Hồn. Tâm trí các người đều bị tư tưởng tiêu cực ăn hết rồi. Đa số bệnh tật do các người tự mang vào mình. Các người có thể giải quyết một vài vấn đề sức khỏe, chữa các bệnh tật bằng cách thay đổi tư tưởng của các người.

Điều quan trọng Ta cần nói ra: Nhân danh Thượng Đế các người hãy tự chăm sóc mình nhiều hơn.

Các người chăm sóc cơ thể mình thôi

tệ quá, chẳng ngó ngàng gì tới nó cho tới khi các người nghĩ rằng nó có chuyện bất ổn. Các người hầu như không có chút bảo quản phòng ngừa gì hết. Các người chăm sóc chiếc xe của các người còn tốt hơn chăm sóc thân thể. Có đúng như vậy không? Không những các người không đề phòng bệnh tật bằng những kỳ khám bệnh điều hòa mỗi năm một lần. Không dùng những cách chữa và những thuốc men được người ta cấp chẳng hạn như: Các người tới bác sĩ nhờ bác sĩ chăm sóc nhưng rồi lại không dùng thuốc của vị bác sĩ khuyên?

Các người có thể trả lời câu hỏi này được không?



Các người lại còn hành hạ thân thể các người một cách kinh khủng vào giữa thời gian hai lần đi bác sĩ. Trong thời gian này các người chẳng làm gì cả. Các người không tập thể dục nên thân thể mềm nhão, yếu đuối và không thể sử dụng được.

Các người không nuôi thân thể đúng cách nên làm cho nó yếu hơn. Hơn nữa, các người đã nhét vào cơ thể những thực phẩm độc hại một cách vô ý thức. Thế mà thân thể các người, bộ máy kỳ diệu nhất vẫn tiếp tục làm việc một cách can đảm trước những tấn công dữ dội về vấn đề này. Thật là kinh hoàng! Những điều kiện các người ép thân thể các người chịu đựng thật khủng khiếp. Các người

đã đối xử rất tệ hại đối với thân thể các người, các người có biết tại sao không?

Tôi sợ phải trả lời câu hỏi này.

Bởi vì các người không muốn sống.

Đây là một lời buộc tội khất khe.

Không phải là có ý khất khe hoặc buộc tội. Khất khe giống như một từ ngữ dùng để phê phán, còn buộc tội có ý như hành động sai hay phạm tội. Ở đây, chẳng có gì gọi là hành động sai, chẳng có tội và chẳng có gì buộc tội. Ta chỉ nêu lên sự thật của vấn đề để các người thức tỉnh. Đa số các người vô ý thức, giống như vừa đi vừa ngủ trong vấn đề sức khỏe này nên Ta mới nói các người

không có ý muốn sống. Đôi khi, đôi với người ngủ say, chúng ta cần lắc mạnh để họ tỉnh lại một chút. Ta đã thấy trong quá khứ các người rất ít muốn sống chẳng hạn như các người cứ hút một gói thuốc trong một ngày hằng hai mươi năm qua như các người đã làm. Như vậy các người rất ít muốn sống và bất cần để tâm tới thân thể.

Nhưng tôi đã ngừng hút thuốc cách đây hơn mười năm rồi.

Chỉ sau những đòn trừng phạt hai mươi năm các người mới bỏ hút thuốc. Uống rượu cũng thế, nếu các người uống rượu các người cũng rất ít có ý muốn sống.

Tôi chỉ uống có chừng mực thôi.

Thân thể được tạo ra không phải để đổ rượu vào. Rượu làm cho tâm trí bị hư hại.

Nhưng Chúa Giêsu ngày xưa có uống rượu.

Ông Ta tới một bữa tiệc và biến nước thành rượu.

Nhưng ai đã nói rằng Giêsu là toàn hảo?

Ồi! Lạy Trời!

Này! Có phải người đã chán Ta rồi không?

À! Còn lâu tôi mới chán Thượng Đế.

Cha tôi đã dạy rằng mọi thứ nên ở trong chừng mực, điều độ. Tôi cũng chỉ uống rượu có chừng mực thôi.

Thân thể có thể phục hồi dễ dàng hơn nếu sự lạm dụng không quá nặng nề. Lời nói kia cũng có lợi nhưng Ta vẫn giữ lời nói đầu của Ta: Thân thể được tạo ra không phải để nhậu rượu.

Nhưng ngay như cả một số thuốc cũng có thêm rượu.

Ta không có kiểm soát về những thứ các người gọi là thuốc men, Ta vẫn giữ lời như thế.

Ngài quả là cứng rắn đấy.

Này! Sự thật là sự thật. Nếu có người

nói: Một chút rượu không làm hại gì đâu và đưa câu nói này vào đời sống của các người Ta cũng đồng ý với họ. Nhưng điều này không thay đổi sự thật về điều Ta đã nói. Hãy nhìn thử coi, thông thường các người đã sai cạn lảng thân thể điển hình trong khoảng từ 50 đến 80 tuổi. Cũng có người sống lâu hơn hoặc ít hơn. Chúng ta có đồng ý về điểm này không?

Phải! Đúng như vậy.

Được rồi! Chúng ta có một khởi điểm tốt để thảo luận. Này! Khi Ta có thể đồng ý với lời nói: Một chút rượu không làm hại gì đâu. Ta cần phải nói thêm: Trong phạm vi đời sống như các người đang

sống hình như các người đang thỏa mãn như cuộc sống hiện nay. Nhưng Ta nói thêm điều này chắc làm các người ngạc nhiên: Đời sống được tạo ra theo lối sống hoàn toàn khác hơn. Và thân thể các người đã được tạo ra theo một mô hình để sống lâu hơn nhiều.

Thực vậy sao?

Phải.

Sống lâu hơn bao nhiêu?

Sống lâu không thể tính được.

Như vậy có nghĩa là sao?

Có nghĩa là con ơi, thân thể của các người đã được cấu tạo để sống mãi mãi.

Mãi mãi?

Phải! Hãy đọc đây: Sống mãi mãi.

Ngài muốn nói là: Chúng tôi đã, đang và sẽ không bao giờ chết?

Không bao giờ các người thực chết. Các người chỉ có thay đổi hình dạng. Xưa kia các người cũng chẳng phải thay đổi hình dạng nữa. Nhưng các người đã quyết định làm như vậy chứ không phải Ta quyết định. Ta tạo ra thân thể các người để tồn tại vĩnh viễn. Các người thực sự tưởng rằng Thượng Đế chỉ có khả năng tạo ra các người sống 60, 70 năm sao? Các người tưởng rằng đó là giới hạn khả năng của Ta sao?



Tôi chưa bao giờ nghĩ chính xác về điều đó.

Ta đặt mô hình các người để tồn tại mãi mãi! Và người đầu tiên trong các người đã từng sống trong một thân thể không bệnh tật và không sợ hãi cái mà các người nay gọi là chết.

Trong thần thoại tôn giáo của các người cho rằng có Adam và Eva đầu tiên sống trên trái đất này, thật sự đương nhiên có nhiều hơn hai người. Vào lúc khởi đầu, ý niệm để cho các người những linh hồn tuyệt vời có dịp biết được Bản Thân các người Thực Sự Các Người Là Ai qua những kinh nghiệm có được trong thân xác, trong thế giới tương đối như Ta

đã nhiều lần nhắc lại ở đây. Điều đó được thực hiện bằng cách hạ dần tốc độ nhanh không thể tưởng tượng được của tất cả những nhịp rung (hình thức tư tưởng) để tạo ra vật chất gọi là thân thể. Đời sống tiến hóa theo một loạt những bước xảy ra trong nháy mắt các người gọi là hàng tỷ năm. Vào lúc thiên liêng này, các người sinh ra từ biển, nước của đời sống lên trên đất liền và tới cái hình hài của các người bây giờ.

Vậy thì mấy người theo thuyết tiến hóa nói đúng?

Ta thật buồn cười khi các người có nhu cầu vui thú lạ lùng phải phân biệt mọi thứ trên đời đúng và sai. Chưa từng

bao giờ các người nghĩ rằng một vật có thể là cả hai: đúng và sai. Chỉ có ở thế giới tương đối thì sự vật mới là cái này hay cái kia.

Trong cái thế giới tuyệt đối của thời gian và không gian tất cả sự vật là mọi sự vật.

Không có nam và nữ, không có trước và sau, không có nhanh và chậm, không có đây và kia, không có trên và dưới, không có trái và phải, không có đúng và sai.

Những phi hành gia bay lên vũ trụ đã hiểu được điều đó. Họ tưởng rằng khi họ phi lên trên để đi ra ngoài bầu khí quyển của trái đất, có thực là họ nhìn lên

không? Có lẽ họ nhìn xuống quả đất? Nhưng như thế thì mặt trời ở đâu? Ở trên? Không! Phía kia, bên trái. Vậy bây giờ, đột nhiên một vật không ở trên cũng không ở dưới nó nằm ở bên cạnh... và mọi định nghĩa do vậy biến mất.

Ở giới của Ta là vậy, giới của chúng ta, giới thực của chúng ta mọi định nghĩa đều biến mất. Thật khó nói về giới đó với những ngôn ngữ hạn hẹp.

Tôn giáo giống như một cố gắng của các người nói về điều bất khả ngôn bí mật này nhưng cắt nghĩa vấn đề này không rõ ràng.

Không, con ơi, các nhà tiến hoá không đúng.

Ta đã tạo sẵn ra tất cả mọi thứ trong một chớp mắt vào một thời gian thiêng liêng đúng như các nhà theo thuyết sáng tạo đã nói. Và chuyện đã xảy ra cách đây hàng tỷ năm đúng như các nhà theo thuyết tiến hóa đã nêu lên. Cả hai học thuyết trên đều đúng như các nhà phi hành gia đã phát giác ra: Tất cả tùy theo cách ta nhìn sự vật.

Nhưng vấn đề chính là: Một phút thiêng liêng, hàng tỷ năm có gì khác biệt?

Có thể nào các người đồng ý rằng về một vài chuyện của đời sống, cái bí mật quá lớn để cho các người có thể giải quyết được? Tại sao không giữ cái bí mật này là thiêng liêng, bất khả xâm

phạm? Và tại sao không để cho cái  
thiên liêng luôn luôn như thế?

Giả như tất cả chúng tôi đều có nhu  
cầu muốn biết, không bao giờ thỏa mãn.

Nhưng các người đã biết rồi! Ta vừa  
mới nói với các người đó! Tuy nhiên các  
người không muốn biết Chân Lý, các  
người chỉ muốn biết Chân Lý như các  
người hiểu nó.

Đây là cái hàng rào lớn nhất ngăn  
chặn sự Giác Ngộ của các người.

Các người tưởng rằng các người đã  
biết Chân Lý rồi! Các người tưởng rằng  
các người đã hiểu rõ nó ra sao?

Vì vậy các người đồng ý với tất cả

những gì các người nhìn, nghe hay đọc thấy nằm trong sự hiểu biết của các người. Đồng thời các người loại ra những gì không nằm trong hệ thống đó. Như thế, các người gọi là học hỏi, mở tầm mắt ra trước những giáo lý.

Than ôi, các người không thể tìm thấy Chân Lý khi mắt của các người còn nhắm lại về mọi thứ.

Vì vậy ngay cả cuốn sách này, một số người cũng coi như nhạo báng, sản phẩm của quỷ.

Tuy nhiên, những ai có tai hãy lắng nghe. Ta nói với các người điều này: Các người được tạo ra để không bao giờ chết. Cái hình hài thể chất đã được tạo ra

thành một dụng cụ tiện nghi huy hoàng, một dụng cụ kỳ diệu, một tiện nghi vinh quang để cho các người kinh nghiệm cái thực tế mà các người tạo ra với cái trí tuệ các người để các người có thể biết cái Bản Ngã mà các người tạo ra trong linh hồn các người.

Linh hồn quan niệm, trí tuệ sáng tạo, thân thể kinh nghiệm. Cái vòng đã khép kín.

Từ đó, linh hồn tự biết nó qua kinh nghiệm của chính nó. Nếu nó không ưa cái mà nó đang kinh nghiệm (cảm xúc), hoặc nó ước mong một kinh nghiệm khác vì một lý do nào đó. Nó chỉ việc quan niệm một kinh nghiệm mới về Bản Ngã



để thay đổi trí của nó.

Không bao lâu thân thể tự thấy mình trong một kinh nghiệm mới. “Ta là phục sinh và Đời Sống”. Đây là một ví dụ huy hoàng về điều này. Các người nghĩ Giêsu đã làm điều đó ra sao? Hoặc các người tưởng tượng rằng điều đó chưa từng bao giờ xảy ra?

Hãy tin điều này: Nó đã từng xảy ra!

Tuy nhiên, cần phải nhớ: Linh hồn không bao giờ vượt quyền thân thể hay trí tuệ.

Ta đã tạo ra các người là sinh vật, ba trong một. Các người là ba thực thể trong một được tạo ra theo hình tượng giống

Ta. Ba diện của Bản Ngã không có diện nào hơn diện nào. Mỗi diện có một chức năng và không có chức năng nào hơn chức năng nào và cũng không có chức năng nào đi trước chức năng nào. Tất cả đều liên đới với nhau theo một lối hoàn toàn bình đẳng.

Quan Niệm – Sáng Tạo – Kinh Nghiệm. Cái mà các người quan niệm, các người sáng tạo, các người kinh nghiệm. Cái mà các người kinh nghiệm, các người quan niệm. Đó là lý do tại sao các người có thể gây ra cho thân thể một kinh nghiệm gì đó (giả như sự phong phú), các người sẽ chẳng bao lâu có cái cảm xúc nơi linh hồn.

Linh hồn sẽ tự quan niệm nó theo một lối khác (ở đây là sự phong phú) và do đó đưa cho trí của các người một tư tưởng mới về cái đó. Từ cái tư tưởng mới sẽ phát xuất ra kinh nghiệm khác và thân thể bắt đầu một thực tế mới như là một trạng thái hiện hữu thường xuyên.

Thân thể, trí tuệ và linh hồn (tinh linh) là một. Trong điều này các người là một tiểu vũ trụ của Ta. Cái Toàn Thể Linh Thiêng, cái tất cả tinh khiết, cái toàn bộ và cái chất liệu. Nay các người thấy Ta là cái khởi thủy và cái cuối cùng của vạn vật. Cái Alpha và cái Omega.

Nay Ta giảng cho các người cái bí mật tối hậu: Cái giao tiếp chính xác và

thực giữa các người và Ta. CÁC NGƯỜI LÀ THÂN THỂ CỦA TA.

Nếu thân thể các người đối với trí và linh hồn các người ra sao thì các người đối với trí và linh hồn Ta cũng vậy.

Vậy thì: Tất cả mọi điều Ta kinh nghiệm, Ta kinh nghiệm chúng qua các người.

Cũng đúng như thân thể, trí và linh hồn các người là một, những thân thể, trí và linh hồn của Ta cũng vậy.

Như vậy Giêsu thành Nazareth một trong nhiều người đã hiểu bí mật này khi nói lên cái Chân Lý bất biến rằng: Ta và Cha là một.

Nay Ta sẽ nói với các người: Có những chân lý còn lớn hơn cái chân lý này, sẽ có một ngày trở nên bí mật riêng của các người. Bởi vì sau khi các người là thân thể của Ta, Ta là thân thể của một người khác.

Như vậy Ngài nói rằng Ngài không phải là Thượng Đế?

Có chớ! Ta là Thượng Đế như các người hiện nay hiểu Thượng Đế. Ta là người Quan Niệm và Sáng Tạo. Tất cả như các người biết và kinh nghiệm hiện nay, và các người là con của Ta cũng như Ta là con của người khác.

Có phải Ngài muốn nói với tôi ngay cả Thượng Đế cũng có một Thượng Đế

cao hơn?

Ta đang nói với các người rằng: Nhận thức của các người bị giới hạn rất nhiều hơn là các người tưởng. Chân Lý còn vô biên hơn các người có thể tưởng tượng được.

Ta đang cho các người một ý niệm thoáng qua về vô biên và tình yêu vô biên. Ta đã nói với các người rồi nếu các người quan niệm Thượng Đế là vị sáng tạo và là vị sư của các người cũng giống y như các người là kẻ sáng tạo và là sư của chính thân thể các người thì Ta là Thượng Đế theo như nhận thức của các người. Và các người đang nói chuyện với Ta và cuộc nói chuyện thực

sự thích thú! Đúng không?

Thích thú hay chẳng thích thú, tôi tưởng rằng tôi đang nói chuyện với một Thượng Đế to nhất?

Các người đang nói chuyện với ông Thượng Đế đó. Hãy tin Ta đi! Các người đang nói chuyện đúng như thế.

Vậy mà Ngài mới nói có một ai đó cấp bậc cao hơn Ngài.

Chúng ta đang cố gắng để làm một chuyện bất khả, đó là nói về một đề tài bất khả ngôn. Như Ta đã nói đó là chuyện mà các tôn giáo tìm cách diễn tả. Hãy để cho Ta tìm cách tóm lược hai điều này. Mỗi mỗi dài hơn các người

tưởng tượng. Vĩnh cửu còn dài hơn mãi mãi. Thượng Đế còn nhiều hơn các người tưởng tượng được.

Thượng Đế là cái năng lượng mà các người gọi là tưởng tượng. Thượng Đế là sáng tạo. Thượng Đế là tư tưởng đầu tiên và Thượng Đế là kinh nghiệm sau cùng. Và Thượng Đế là tất cả những gì giữa các cái đó.

Có bao giờ các người nhìn qua một kính hiển vi, nhìn những hành động của phân tử và nói: Lạy Thượng Đế có cả một vũ trụ ở đây. Và đối với vũ trụ này, Ta, người đang quan sát hiện đây, phải cảm thấy mình là một Thượng Đế. Có bao giờ các người đã nói như vậy hay có



một loại kinh nghiệm tương tự?

Có! Tôi tưởng tượng được tất cả những ý nghĩ đó.

Hẳn nhiên rồi. Các người đã hiểu được phần nào Ta đang diễn giải.

Hãy giải thích rõ ràng hơn! Xin Ngài giải thích thêm về điều đó.

Hãy lấy phần nhỏ nhất của vũ trụ mà các người có thể tưởng tượng được. Hãy tưởng tượng cái hạt nhỏ vật chất đó.

Bây giờ cắt nó làm hai.

Được rồi.

Các người đã có được gì?

Hai phần nữa nhỏ hơn.

Đúng. Bây giờ cắt nữa, nữa, nữa....còn gì?

Những hạt nhỏ hơn, nhỏ hơn, nhỏ hơn....

Phải nhưng đến bao giờ thì nó ngừng? Các người có thể phân chia vật chất ra bao nhiêu lần cho tới khi nó không còn hiện hữu nữa?

Tôi không biết. Tôi nghĩ rằng nó không bao giờ ngừng hiện hữu.

Các người muốn nói rằng các người không bao giờ có thể hoàn toàn hủy diệt nó?

Các người chỉ có thể thay đổi hình dáng của nó.

Có vẻ là vậy.

Ta nói điều này cho các người biết: Các người vừa biết được cái huyền bí của tất cả đời sống và đã thoáng nhìn nó vào cái vô tận.

Bây giờ Ta có một câu hỏi.

Được rồi xin Ngài cứ hỏi.

Cái gì làm cho các người tưởng rằng cái vô cùng vô tận chỉ đi một chiều?

Vậy là đi lên không có cùng tận, cũng chẳng hơn kém gì đi xuống?

Không có lên xuống gì ráo trọi, nhưng

Ta hiểu người muốn nói gì.

Nhưng nếu nhỏ không có cùng tận thì có nghĩa là lớn cũng không có cùng tận?

Đúng!

Nhưng nếu lớn không có cùng tận thì không có cái lớn nhất, có nghĩa là theo ý nghĩa rộng lớn nhất không có Thượng Đế?

Hoặc tất cả đều là Thượng Đế không có gì khác.

Ta nói điều này với các người: TA LÀ CÁI TA LÀ VÀ CÁC NGƯỜI LÀ CÁI CÁC NGƯỜI LÀ.

Các người không thể không hiện hữu.

Các người có thể thay đổi hình dạng bao nhiêu lần cũng được nhưng các người không thể nào không hiện hữu.

Nhưng các người có thể không biết mình là ai và trong cái sai trật này các người chỉ kinh nghiệm có một nửa.

Như vậy sẽ là hỏa ngục.

Đúng vậy. Nhưng các người không bị xử giam trong đó. Các người không bị đẩy vào đó mãi mãi. Tất cả đều cần làm để ra khỏi hỏa ngục, ra khỏi vô minh là lại biết lại.

Có nhiều cách và nhiều địa điểm (giới) trong đó các người có thể làm được.

Hiện nay, các người đang ở trong một giới. Nó được gọi là giới thứ ba theo sự hiểu biết của các người.

Và còn nhiều giới khác nữa?

Ta đã chẳng nói với các người là ở trong vương quốc của Ta có nhiều phòng sao?

Vậy thì không có hỏa ngục hay địa điểm nào giam giữ chúng tôi vĩnh viễn sao?

Mục đích của cái đó để làm gì. Tuy nhiên, các người luôn luôn bị giới hạn bởi kiến thức của các người vì là sinh vật tự tại. Các người không thể biết cái gì mà Bản Ngã sẽ thành.

Đó là lý do tại sao các người đã có được đời sống này để các người có thể tự biết mình trong kinh nghiệm của chính mình.

Rồi sau đó, các người có thể quan niệm về Bản Ngã như Các Người Thật Sự Là Ai? và tạo ra Bản Ngã là vậy trong kinh nghiệm của các người.

Đó là cái vòng tròn khép kín nhưng nay lớn hơn. Không có một giới hạn này trong sự trở thành này cả.

Ngài có ý nói rằng: Tôi có thể trở thành Thượng Đế giống hệt như Ngài.

Các người nghĩ sao?

Tôi không biết.

Các người không thể làm như vậy cho tới khi nào các người tưởng là vậy. Hãy nhớ cái tam giác – Cái Bộ Ba Linh Thiêng: Tinh Linh - Trí Tuệ - Thân thể.

Quan Niệm – Sáng Tạo – Kinh nghiệm.

Hãy nhớ dùng cách diễn đạt bằng tượng trưng của các người:

TINH LINH THIÊNG = HỨNG CẢM = QUAN NIỆM.

CHA = CON = SÁNG TẠO.

CON = SINH ĐỂ = KINH NGHIỆM.

Người Con kinh nghiệm sự sáng tạo



của tư tưởng Cha, tư tưởng này được quan niệm bởi HỒN LINH THIÊN.

Có thể nào các người quan niệm rằng một ngày nào đó chính các người là một Thượng Đế?

Trong những lúc hoang dại nhất của tôi.

Tốt.

Ta đã nói điều này với các người: Các người đã là một Thượng Đế rồi. Chỉ có điều là các người không biết.

Ta đã chẳng từng nói rằng: Các người là những Thượng Đế sao?

CHƯƠNG XIV

Đấy, xong rồi đấy. Ta đã giảng cho các người tất cả rồi đấy. Đời sống diễn tiến ra sao. Ý nghĩa và mục đích của nó. Ta còn làm thêm gì để phục vụ các người nữa đây?

Không còn gì để tôi có thể hỏi thêm được nữa. Lòng tôi tràn đầy lòng tri ân về cuộc đời thoại này. Cuộc đời thoại thật thú vị và trọn vẹn.

Tổng kết lại, tôi thấy có năm câu hỏi đầu tiên liên hệ đến đời sống, giao tiếp, tiền bạc, nghề nghiệp và sức khỏe. Có những câu hỏi khác nhưng sau khi thảo luận tôi lại thấy không cần thiết nữa.

Phải.

Tuy nhiên, các người đã hỏi để Ta duyệt nhanh qua số còn lại từng câu hỏi một.

Bài học về nghiệp tôi phải học ở đây là gì? Tôi phải quán triệt vấn đề nào?

Các người chẳng học gì ở đây cả. Chẳng có gì để học cả. Chỉ cần các người nhớ lại.

Có nghĩa là nhớ lại Ta. Các người đang cố gắng quán triệt cái gì? Các người đang cố gắng quán triệt chính cái quán triệt.

Có gì gọi là luân hồi không? Tôi đã sống bao nhiêu kiếp rồi? Trong những kiếp đó tôi đã là gì? Nợ nghiệp báo có

phải là một thực tế không?

Thật khó tin được rằng vẫn còn câu hỏi về vấn đề này. Khó mà tưởng tượng được.

Đã có biết bao nhiêu bản tường trình có thể tin được về những kinh nghiệm thuộc cái kiếp trước. Cũng có nhiều dẫn chứng có thể tin được về vấn đề này. Người đã có 647 kiếp trước, nếu người này cho biết con số chính xác thì kiếp này là kiếp 648.

Người đã là đủ thứ trong những kiếp đó. Một ông vua, một bà hoàng hậu, một nông nô, một thầy giáo, một sinh viên, một người thợ, một người nam, một người nữ, một quân nhân, một người theo

chủ nghĩa hòa bình, một anh hùng, một người hèn nhát, một kẻ giết người, một kẻ cứu người, một nhà minh triết, một người khùng. Người đã là tất cả những thứ đó.

Không có gì gọi là nợ nghiệp báo cả. Theo ý của các người trong câu hỏi: Một món nợ là một món phải hoàn trả.

Các người không bó buộc phải làm gì cả.

Nhưng nhân danh thiện tính, hãy đừng phá hoại cái tính ngây thơ, thú vị, tinh khiết, vui đùa, làm cho tình dục sai lệch. Đừng dùng nó cho quyền lực hay mục tiêu mờ ám, cho thỏa mãn cái tôi v.v...Hãy dùng như thú vui tinh khiết

nhất, mê ly nhất, cho và chia sẻ. Đó là tình yêu và tình yêu tái tạo. Đó là đời sống mới! Ta đã chẳng chọn lựa một cách khoái nhất để tạo thêm cho các người đó sao?

Về chuyện chối bỏ, Ta đã có nói rồi: Không có gì thiêng liêng mà lại được hoàn thành qua chối bỏ cả. Tuy nhiên, những ham muốn thay đổi khi người ta nhìn thấy thực tế rộng lớn hơn. Vì vậy đối với những người ham muốn sex ít hơn hoặc không ham muốn nữa chỉ là chuyện bình thường. Đối với một số người những hoạt động của linh hồn trở thành ưu tiên và vui thú hơn nhiều. Phương châm là: Nhân tâm tùy thích mà không có phê phán.

Phần chót của câu hỏi có thể trả lời như thế này: Các người chẳng cần phải có lý do cho bất cứ việc nào cả. Hãy chỉ là nguyên do. Hãy chỉ là nguyên do của kinh nghiệm.

Hãy nhớ: Kinh nghiệm sản xuất ra quan niệm về Ngã. Quan niệm sản xuất ra sáng tạo. Sáng tạo sản xuất ra kinh nghiệm.

Các người muốn tự mình kinh nghiệm làm tình mà không có tình yêu? Cứ việc! Các người sẽ làm như vậy cho tới khi không còn muốn nữa.

Điều duy nhất làm cho các người ngưng việc đó hay một hành vi nào khác

chính là cái tư tưởng mới nổi lên Các Người Là Ai?

Thật đơn giản và phức tạp như vậy đó.

Nếu Ngài đặt ra sex (tình dục) là một kinh nghiệm khoái như vậy, thú vị và ngây ngất như thế tại sao chúng tôi lại phải xa lánh nó chừng nào tốt chừng nấy? Rồi có vấn đề lạm dụng hay vô luân trong vấn đề tình dục không?

Ta đã trả lời rồi: Tất cả những vui thú tùy theo sở thích của mỗi người. Có người vui thú là những cảm giác của thân thể, người khác vui thú có thể hoàn toàn khác hẳn. Tất cả tùy thuộc vào các người nghĩ các người là ai và các người đang



làm gì ở đây. Đời sống của các người là một sự tập luyện thú vị trong sự định nghĩa vui thú là gì.

Có thể nói rất nhiều về sex (tình dục): Sex (tình dục) là vui thú nhưng có nhiều người làm sai lệch vấn đề này.

Sex (tình dục) cũng thiêng liêng. Vui thú cùng thiêng liêng hòa trộn (trên thực tế cả hai cùng là một).

Có nhiều người không nghĩ như vậy. Thái độ của các người về sex (tình dục) làm thành một thế giới vi mô trong cuộc sống.

Đời sống phải là vui vẻ, ca tụng nhưng các người biến nó thành một thứ

kinh nghiệm về sợ hãi, lo lắng, đồ kỵ, bí  
thảm ... về sex (tình dục).

Tập một sẽ chứa đựng những chân lý  
cơ bản, những hiểu biết tiên khởi và xét  
tới những vấn đề cốt yếu trong chuyện cá  
nhân.

Tập hai chứa đựng những chân lý cao  
xa hơn: Những hiểu biết rộng rãi lớn hơn  
và xét những vấn đề tổng quát hơn.

Tập ba chứa đựng những chân lý cao  
siêu nhất và lúc này các người có đủ khả  
năng hiểu biết được. Xét tới những vấn  
đề của vũ trụ và tất cả những sinh vật  
trong vũ trụ.

Tôi thấy rồi. Đó là một cái lệnh.

Không. Nếu người mở miệng nói như thế các người chẳng hiểu gì cả trong tập đối thoại này. Người đã được chọn lựa để làm việc này và người đã được chọn lựa. Cái vòng đã khép kín. Có hiểu không?

Có những vật lạ tới hành tinh Địa Cầu không? Thượng Đế có biểu lộ Bản Thân cho con người ở Địa Cầu như đã hứa không? Có gì có thể là “tới lần thứ hai” không?

Thế gian này có thể nào tận cùng không? Hoặc có một khái huyền như đã có tiên tri trong thánh kinh không? Có một tôn giáo chân thật nào không? Nếu có là tôn giáo nào?

Đây là cuốn sách lớn đó và sẽ gồm phần lớn ở tập ba. Ta đã giới hạn tập mở đầu này trong những vấn đề cá nhân và thực tiễn nhiều hơn. Ta sẽ chuyển qua những vấn đề vũ trụ bao quát nhiều hơn trong những lần kế tiếp.

Vậy thôi à! Tất cả chỉ đến đây là hết à? Chúng ta không còn nói chuyện ở đây nữa sao?

Người cảm thấy thiếu Ta rồi sao?

Có! Tôi thiếu Ngài. Thật là vui quá! Chúng ta chia tay nhau bây giờ sao?

Người cần nghỉ ngơi một chút và những độc giả cũng cần nghỉ ngơi. Có rất nhiều chuyện ở đây khiến người phải suy

ngĩ thật kỹ trong tư duy.

Đừng có cảm thấy là bị bỏ rơi. Ta luôn luôn ở với người. Nếu người có những câu

hỏi, những vấn đề hàng ngày hay trong tương lai, các người có thể gọi Ta tới để trả lời. Người không cần tới hình thức như cuốn sách này.

Đây không phải cách độc nhất Ta dùng để nói với các người.

Hãy lắng nghe Ta trong cái chân thật của Linh Hồn các người.

Hãy lắng nghe Ta trong những cảm xúc của trái tim các người.

Hãy lắng nghe Ta trong cái yên lặng của tâm trí các người.

Hãy nghe Ta trong khắp chốn, khắp nơi.

Khi các người có một câu hỏi, hãy biết rằng Ta đã trả lời rồi. Rồi hãy mở mắt ra trước thế giới của các người.

Câu trả lời của Ta có thể ở nơi một bài báo đã đăng rồi. Ở nơi một bài thuyết pháp đã viết rồi và sắp sửa được giảng. Ở nơi một phim ảnh đang được quay. Ở nơi một bài hát vừa được soạn ra ngay bữa hôm qua. Ở nơi những lời sắp được nói bởi một người thương yêu. Ở nơi trái tim một người bạn mới các người sắp sửa gặp. Chân lý của Ta nằm trong tiếng

thì thâm của gió, trong tiếng róc rách của con suối, trong tiếng nổ của sấm sét, trong tiếng tí tách của giọt mưa.

Nó là cái cảm xúc nhất, hương thơm của bông huệ. Sự ấm áp của mặt trời, sức thu hút của mặt trăng.

Chân lý của Ta là sự giúp đỡ chắc chắn khi các người cần, cũng đáng kính sợ như bầu trời vào đêm khuya và cũng đơn giản đầy tin tưởng như tiếng nói riu rít của một em bé ngây thơ. Nó cũng vang lớn như một tiếng đập của trái tim và cũng yên lặng như một hơi thở hợp nhất với Thượng Đế.

Ta sẽ không bỏ các người. Ta không thể bỏ các người vì các người là tạo vật

của Ta.

Các người luôn luôn là con gái, con trai .....của Ta.

Vậy thì hãy kêu gọi Ta, bất kỳ ở đâu khi nào các người cảm thấy mất bình an.

Và Ta: TA SẼ CÓ MẶT VỚI CHÂN LÝ; VỚI ÁNH SÁNG; VÀ TÌNH YÊU.

Mời các bạn ghé thăm [Đào Tiểu Vũ eBook](#) để tải thêm nhiều eBook hơn nữa.